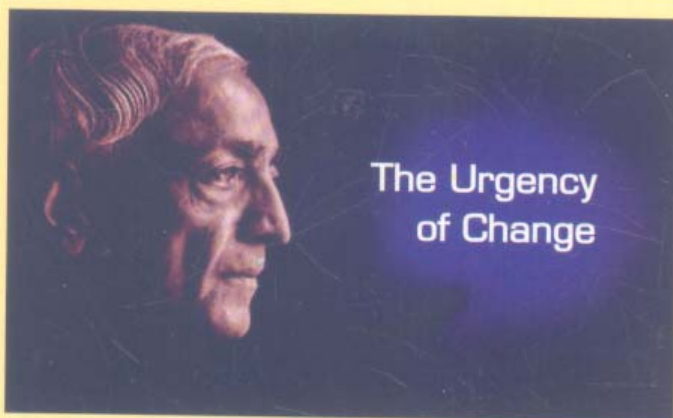


KRISHNAMURTI

**CUỘC THAY ĐỔI
KHẨN THIẾT**



CÔNG TY SÁCH THỜI ĐẠI & NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Cuộc Thay Đổi Khẩn Thiêt

J. KRISHNAMURTI

Bản dịch: Đào Hữu Nghĩa

CUỘC THAY ĐỔI KHẨN THIẾT

**NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI
CÔNG TY SÁCH THỜI ĐẠI**

Nguyên tác:

THE URGENCY OF CHANGE

Nhà xuất bản: Harper & Row (1970)

Giác

NGUỒI HỎI: TÔI MUỐN BIẾT ÔNG HIỂU SAO về giác bởi vì ông đã thường nói rằng giác thực sự là điều mà giáo lý của ông đề cập. Tôi đã cố hiểu bằng cách nghe các buổi nói chuyện và đọc sách của ông, nhưng hình như tôi không hiểu thật sâu được. Tôi biết giác không phải là do tu tập, và tôi hiểu tại sao ông cực lực bác bỏ mọi sự tu tập, rèn luyện, phương pháp, giới luật hay thói quen. Tôi thấy tầm quan trọng của điều đó, bởi vì nếu không, giác trở thành máy móc và cuối cùng trí não trở thành trì độn, tăm tối và ngu muội. Nếu có thể, tôi muốn cùng ông khám phá tận ngọn nguồn nghĩa lý: giác là gì. Đối với ông dường như ông gán cho từ này một ý nghĩa đặc biệt thâm sâu, thế nhưng với tôi dường như ta luôn luôn giác mà. Khi tôi giận tôi biết, khi tôi buồn tôi biết và khi tôi vui tôi biết.

Krishnamurti: tôi tự hỏi ta có thực sự tri giác cơn giận, nỗi buồn, niềm vui của ta không? Hay ta tri giác các cảm xúc ấy khi chúng đã qua rồi? Ta hãy bắt đầu

như ta không biết gì cả, hãy bắt đầu từ con số không. Đừng khẳng định bất cứ điều gì mang tính giáo điều, tinh tế, rắc rối chi cả, mà ta hãy khám phá vấn đề này, nó sẽ làm hiển lộ, nếu ta thực sự thâm nhập thật sâu vào đó, một trạng thái kỳ diệu mà trí não chưa bao giờ tiếp cận, một chiều không gian mà tri giác cận cợt không chạm tới được. Hãy bắt đầu từ tri giác cận cợt và đi xuyên suốt vào.

Ta thấy bằng mắt ta, ta tri giác bằng giác quan ta sự vật quanh ta – màu sắc của hoa, con chim ruồi đậu trên hoa kia, ánh sáng của mặt trời California này, muôn ngàn âm thanh mang những tính chất và tinh tế khác biệt, chiều sâu và độ cao, bóng cội cây và chính cội cây. Cùng cách thế ấy, ta cảm nhận chính thân xác ta, tức cái công cụ khác biệt của giác quan để tri giác trên bình diện cận cợt. Nếu giữ các tri giác ấy ở bình diện cận cợt thì không có gì hỗn loạn đảo điên cả. Đóa hoa đó, đóa pensée, đóa hồng đó có mặt ở đó, ở kia, thế thôi, chấm hết. Không ưa thích, không so sánh, không yêu, ghét, chỉ có vật trước mắt ta, không có bất kỳ sự rắc rối tâm lý nào cả. Tất cả đầy đều là tri giác hay giác cận cợt, ở bề mặt, hoàn toàn rõ phải không? Tri giác thuộc giác quan có thể được mở rộng lên đến các vì sao, xuống đáy biển sâu và đến giới hạn cuối cùng của quan sát khoa học cùng sử dụng mọi thiết bị của khoa học công nghệ hiện đại.

Người hỏi: Vâng, tôi nghĩ tôi hiểu điều đó.

Krishnamurti: Vậy là bạn thấy hoa hồng và tất cả vũ trụ và con người trong đó, bạn thấy vợ bạn nếu bạn đã có vợ, sao trời, biển cả, núi non, vi trùng, nguyên tử, hạt

nhân, căn phòng này, cánh cửa kia, thực sự có đó. Bây giờ, bước kế tiếp, những gì bạn nghĩ tưởng về các vật ấy hay cảm nhận về chúng tức là phản ứng tâm lý của bạn với chúng. Và ta gọi đấy là tư tưởng hay cảm xúc. Do đó, cái giác ở bề mặt, tri giác nông cạn là việc hết sức đơn giản: cánh cửa có đó. Nhưng sự mô tả về cánh cửa không phải là cánh cửa, và khi về mặt cảm xúc bạn dễ bị tác động hay ảnh hưởng bởi sự mô tả, bạn không thấy cánh cửa. Sự mô tả này có thể là một từ ngữ hay một luận thuyết khoa học hay một phản ứng cảm xúc mãnh liệt, không cái nào là chính cánh cửa cả. Điều này là vô cùng quan trọng mà ngay khởi đầu ta phải hiểu. Nếu không hiểu điều này thì càng lúc ta càng bị rối rắm thêm. Dù hiện giờ ta đang mô tả vật gì đó đây và ta phải làm việc đó, nhưng vật ta đang mô tả không phải là sự mô tả của ta về nó. Vậy, xin bạn hãy ghi nhớ điều này xuyên suốt cuộc nói chuyện của ta. Đừng bao giờ lẫn lộn từ với vật mà từ đó mô tả. Từ không bao giờ là vật thực, và ta dễ bị trôi lăn khi ta đi đến giai đoạn kế tiếp của giác, ở đó, giác trở thành chủ quan, riêng tư và ta bị xúc động bởi từ.

Vậy là có tri giác cạn cợt về cội cây, con chim, cánh cửa, và có phản ứng đối với vật đó, tức là ta tư tưởng, cảm nhận, cảm xúc. Bây giờ, khi ta trở nên tri giác phản ứng này, có thể ta gọi đó là chiều sâu thứ hai của tri giác. Có tri giác về hoa hồng và tri giác phản ứng với hoa hồng. Thường ta không tri giác phản ứng này đối với hoa hồng. Thực ra cùng một tri giác đứng ra thấy hoa hồng và thấy phản ứng. Đó là một chuyển động duy nhất và nói có tri giác ngoài và trong là sai. Khi có cái giác bằng mắt về cội cây mà không có một

phản ứng tâm lý rắc rối nào thì không có sự chia rẽ trong quan hệ giao tiếp. Nhưng khi có phản ứng tâm lý đối với cội cây, phản ứng này là một phản ứng bị qui định, nó là phản ứng hay ứng đáp của ký ức, cái nhớ quá khứ, của kinh nghiệm quá khứ và phản ứng này là sự chia rẽ trong quan hệ. Ứng đáp hay phản ứng này để ra cái ta gọi là “tôi” trong quan hệ và cái “không-tôi”. Đây là cách bạn tự đặt mình trong quan hệ với thế giới. Đây là cách bạn tạo ra cá nhân và cộng đồng. Thế giới đã không được nhìn y như nó là mà lại đặt trong các mối quan hệ khác biệt với cái “tôi”, con đẻ của ký ức. Sự chia rẽ này là cuộc sống và làm nảy sinh tất cả những gì mà ta gọi là cái cấu trúc tâm lý của ta, và từ đấy đấy tạo tất cả mọi mâu thuẫn và chia rẽ. Liệu bạn có tri giác thật rõ điều này không? Khi có tri giác về cội cây, không có đánh giá, lượng giá chi cả. Nhưng khi có phản ứng đối với cội cây, khi cội cây được đánh giá hay kết luận bởi ý thích hay không thích, bấy giờ, trong tri giác, sự chia rẽ diễn ra như cái “tôi” và cái “không-tôi”, cái “tôi” thì khác với vật được quan sát. Cái “tôi” này là sự ứng đáp hay phản ứng của ký ức quá khứ, của kinh nghiệm quá khứ trong quan hệ giao tiếp. Vậy bây giờ có thể có tri giác, quan sát cội cây mà không có bất kỳ đánh giá, kết luận nào không, và có thể quan sát chính những ứng đáp, phản ứng mà không có bất kỳ sự đánh giá, kết luận nào không? Chỉ làm như vậy, ta mới bừng gốc cái nguyên lý của sự chia rẽ, cái nguyên lý về cái “tôi” và cái “không-tôi”, tức nhìn vào cả hai: nhìn vào cội cây và nhìn vào chính ta.

Người hỏi: Tôi cố gắng để hiểu ông đây. Hãy xem liệu tôi có hiểu đúng không nhé. Có tri giác về cội cây,

điều đó tôi hiểu. Có cái phản ứng tâm lý đối với cội cây, điều đó tôi cũng hiểu. Cái ứng đáp hay phản ứng tâm lý được làm bằng những kỷ niệm quá khứ, đó là ý thích và không thích, đó là sự chia rẽ thành ra có cội cây và cái “tôi”. Vâng, tôi nghĩ tôi hiểu mọi điều đó.

Krishnamurti: Điều này được hiểu rõ như chính cội cây, hay đơn giản rõ về mặt mô tả? Hãy nhớ, như ta đã nói, vật được mô tả không phải là sự mô tả. Bạn hiểu cái nào, vật hay sự mô tả?

Người hỏi: Tôi nghĩ là vật.

Krishnamurti: Cho nên không có cái “tôi”, tức là sự mô tả trong động thái thấy sự kiện này. Trong động thái thấy bất cứ sự kiện nào đều không có cái “tôi”. Hoặc có cái “tôi” hoặc có cái thấy; không thể có cả hai. “Tôi” là không-thấy. Cái “tôi” không thể thấy, không thể giác.

Người hỏi: Tôi có thể dừng lại ở đây không? Tôi nghĩ tôi đã cảm nhận điều đó, nhưng tôi phải để nó ngấm sâu trong tôi mới được. Ngày mai tôi có thể trở lại không?



Người hỏi: Tôi nghĩ tôi đã hiểu, không phải dựa vào ngôn từ, những điều ông đã nói hôm qua. Có tri giác cội cây, có cái ứng đáp, phản ứng bị qui định đối với cội cây, và phản ứng bị qui định này là sự xung đột, nó là động thái của ký ức và kinh nghiệm quá khứ, là ý thích và không thích, là thành kiến, định kiến. Tôi

cũng hiểu rằng ứng đáp của thành kiến này làm sinh thành cái ta gọi là “tôi” hay người-kiểm-soát. Tôi thấy một cách rõ ràng rằng cái “tôi” tồn tại trong mối quan hệ giao tiếp. Bây giờ, xin hỏi, có chăng cái “tôi” nằm ngoài quan hệ?

Krishnamurti: Ta đã thấy các ứng đáp, phản ứng của ta bị qui định nặng nề như thế nào rồi. Khi bạn hỏi liệu có cái “tôi” nằm ngoài quan hệ, câu hỏi đó có tính chất suy đoán, bao lâu chưa thoát khỏi các phản ứng bị qui định. Bạn có thấy điều đó không? Do đó, câu hỏi đầu tiên của ta không phải là có hay không có cái “tôi” nằm ngoài các ứng đáp hay phản ứng bị qui định, mà đúng hơn, trí não, bao gồm cả cảm xúc, cảm nhận của ta, có thể thoát khỏi sự qui định này, tức là quá khứ không? Quá khứ là cái “tôi”. Không có cái “tôi” trong hiện tại. Bao lâu, trí não còn vận hành, còn động đậy trong quá khứ thì còn có cái “tôi” và trí não là quá khứ này, trí não là cái “tôi” này.

Bạn không thể nói có trí não và có quá khứ, và chúng ta là hai vật khác nhau. Mà trí não là quá khứ, dù quá khứ cách đây vài hôm hay mười ngàn năm qua. Thế nên ta hỏi: trí não có thể thoát khỏi ngày hôm qua? Câu hỏi này hàm chứa nhiều điều lắt léo, phải không? Trước hết, có tri giác cận cợt. Rồi có tri giác về cái phản ứng bị qui định. Kế tiếp, có sự hiểu ra rằng trí não là quá khứ, trí não là cái phản ứng bị qui định. Tiếp theo nữa là có câu hỏi liệu trí não có thể tự mình thoát khỏi quá khứ. Và tất cả đấy là một động thái tri giác duy nhất, bởi vì trong đó không có kết luận. Khi ta nói trí não là quá khứ, cái hiểu này không phải là một kết luận ngôn từ mà là một tri giác thực tế về sự kiện, họ gọi

“constatation” – nhận ra, trông thấy. Khi ta hỏi: trí não có thể thoát khỏi quá khứ, phải chăng câu hỏi này do người kiểm soát, do cái “tôi” chính là quá khứ đặt ra?

Người hỏi: Trí não có thể thoát khỏi quá khứ không?

Krishnomurti: Ai đặt ra câu hỏi đó? Phải chăng là cái thực thể vốn là kết quả của vô vàn xung đột, kỷ niệm và kinh nghiệm – phải chính nó hỏi – hay câu hỏi tự khởi lên từ cái tri giác sự kiện? Nếu người-quan-sát hỏi thì nó đang cố lẩn trốn sự kiện chính là nó; bởi vì người-quan-sát nói, tôi đã sống quá dài lâu trong đau khổ, rối loạn, phiền não, tôi muốn thoát khỏi cuộc đấu tranh triền miên bất tận này. Nếu nó đặt câu hỏi từ động cơ đó, câu trả lời của nó sẽ là tìm cách an trú trong một cuộc lẩn trốn. Ta hoặc lẩn trốn sự kiện hoặc giáp mặt sự kiện. Và từ ngữ và biểu tượng là lẩn trốn, là quay mặt với sự kiện rồi. Trong thực tế, chỉ cần đặt câu hỏi đã là động tác lẩn trốn rồi phải không? Hãy tri giác liệu câu hỏi này phải hay không phải là một động tác lẩn trốn. Nếu không có người-quan-sát, bây giờ là sự tịch lặng, tức hoàn toàn phủ nhận toàn cả quá khứ.

Người hỏi: Đến đây tôi hơi hoang mang. Làm sao tôi có thể xóa sạch quá khứ trong vài giây?

Krishnamurti: Hãy nhớ rằng ta đang bàn về giác, ta đang cùng nhau thảo luận vấn đề giác.

Có cội cây và phản ứng bị qui định đối với cội cây, tức là cái “tôi” trong quan hệ giao tiếp, cái “tôi” là trung tâm, là sào huyệt dấy tạo xung đột. Bây giờ, phải chăng cái “tôi” này đang hỏi? – Cái “tôi” như ta đã nói, chính là cấu trúc của quá khứ. Nếu câu hỏi không được đặt ra

từ cái cấu trúc quá khứ, nếu câu hỏi không được hỏi bởi cái “tôi”, bây giờ không có cấu trúc quá khứ nữa. Khi cấu trúc đặt câu hỏi thì trong quan hệ nó tác động lên sự kiện chính là nó, nó sợ hãi chính nó và tự lẫn trốn chính mình. Khi cấu trúc này không đặt câu hỏi, trong quan hệ nó không còn tự tác động lên chính mình nữa. Tóm lại: có cội cây, có từ ngữ, ứng đáp đối với cội cây, tức là người-kiểm-soát hay cái “tôi” xuất phát từ quá khứ; và rồi có câu hỏi: Liệu tôi có thể thoát khỏi mọi sự rối loạn, cuộc đấu tranh thâm khốc đớn đau, cùng khổ này không? Nếu cái “tôi” hỏi câu hỏi này thì nó tự duy trì mãi sự tồn tại của nó.

Giờ đây, vì tri giác điều đó nên cái “tôi” không hỏi nữa! Do tri giác và thấy hết mọi nghĩa lý hàm chứa trong đó, câu hỏi không thể được nêu lên nữa. Nó không hỏi nữa vì nó thấy cái bấy. Bây giờ bạn có thấy tất cả tri giác này là cạn cợt không? Cũng cùng là tri giác thấy cội cây.

Người hỏi: Có thứ tri giác nào khác nữa không? Có chiều kích nào khác nữa cho tri giác không?

Krishnamurti: Một lần nữa, hãy thận trọng, hãy hiểu sáng suốt rằng ta không hỏi với bất kỳ động cơ nào. Nếu có động cơ, ta lại rơi vào bẫy rập của phản ứng bị qui định. Khi người-quan-sát hoàn toàn tịch lặng, chứ không phải bị bắt buộc phải tịch lặng, một tánh chất khác biệt của tri giác mới chắc chắn phát sinh.

Người hỏi: Nếu không có người-quan-sát, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, có thể có bất kỳ hành động hay câu hỏi nào diễn ra chứ?

Krishnamurti: Một lần nữa, bạn đặt câu hỏi này từ

phía bờ bên này hay từ bờ bên kia sông? Nếu bạn ở phía bờ bên kia, bạn sẽ không đặt câu hỏi này; nếu bạn ở bờ bên kia, hành động của bạn xuất phát từ bờ bên kia. Vậy là có tri giác ở bờ bên này, cùng với tất cả cấu trúc, bản chất của nó và mọi bẫy rập của bờ bên này, và mọi cố gắng lẫn tránh bẫy rập này lại rơi vào bẫy rập khác. Và trong đó là tất cả một nỗi buồn chán chết người khủng khiếp! Giác hay tri giác chỉ thấy thực chất của bẫy rập, cho nên có động thái phủ nhận mọi bẫy rập; vậy là giờ đây, trí não trống không. Trống không cái “tôi” và bẫy rập. Trí não này mới có một tính chất khác biệt, một chiều kích tri giác khác biệt. Giác này không giác rằng nó giác.

Người hỏi: Trời ơi, quá khó đi mất. Ông nói những điều hình như đúng, nghe ra cũng đúng, nhưng tôi chưa hiểu nổi. Ông có thể nói cách khác không? Ông có thể kéo tôi ra khỏi bẫy rập của tôi không?

Krishnamurti: Không ai có thể kéo bạn ra khỏi bẫy rập của bạn – không đạo sư, không ma dục, không thần chú, không ai cả, kể cả tôi – không người nào cả, đặc biệt chính tôi. Tất cả công việc bạn phải làm là tri giác từ đầu cho đến cuối, không được lơ đãng, tức thiếu chú tâm, ở giữa chừng. Các tính chất mới này của tri giác hay giác là sự chú tâm và trong chú tâm không có biên giới được tạo ra bởi cái “tôi”. Sự chú tâm này là hình thái cao tột nhất của đạo đức, thế nên nó là lòng từ. Chú tâm là trí tuệ tối thượng và không thể có chú tâm nếu bạn không nhạy cảm đối với cấu trúc và bản chất của những bẫy rập do con người tạo ra.

Có Thượng Đế Không?

NGUỜI HỎI: TÔI THỰC TÂM MUỐN BIẾT liệu có thượng đế không. Nếu không, cuộc sống thật vô nghĩa. Vì không biết thượng đế, con người đã hư cấu ngài qua cả ngàn tín điều và hình tượng. Sự chia rẽ và sợ hãi được nuôi dưỡng bởi tất cả những tín điều ấy đã chia cắt con người với đồng loại của mình. Để lẫn trốn sự đau khổ và tai họa của sự chia rẽ này, con người lại tạo thêm nhiều tín điều hơn và sự chồng chất đau khổ và hỗn loạn đã nhận chìm con người. Vì không biết, ta mới tin. Tôi có thể biết thượng đế chứ? Tôi đã đặt câu hỏi này với nhiều vị thánh cả ở Ấn Độ và ở đây, và tất cả họ đều nhấn mạnh vào đức tin: “Hãy tin đi rồi ông sẽ biết; không có đức tin, ông không bao giờ có thể biết”. Ông nghĩ sao?

Krishnamurti: Để khám phá, đức tin có cần thiết không? Học quan trọng hơn biết nhiều lắm. Học về đức tin là chấm dứt đức tin. Khi trí não thoát khỏi đức tin, bấy giờ, nó mới có thể nhìn. Chính việc tin hay không tin mới trói buộc tù hãm; bởi vì không tin hay tin đều

như nhau; chúng là hai mặt đối nghịch của một đồng tiền. Do đó, ta có thể dẹp bỏ hoàn toàn đức tin dù tích cực hay tiêu cực; tín đồ hay phi tín đồ đều như nhau. Có dẹp bỏ như thế, bấy giờ câu hỏi, “Có thượng đế không?” mới có một ý nghĩa hoàn toàn khác. Từ thượng đế cùng với tất cả truyền thống, sự tưởng nhớ, những ý nghĩa về mặt tri thức và cảm xúc kèm theo từ ấy – tất cả đây đều không phải thượng đế. Từ không phải là vật thực. Vậy trí não có thể thoát khỏi từ không?

Người hỏi: Tôi không biết thế nghĩa là gì?

Krishnamurti. Từ là truyền thống, hy vọng ước muốn tìm thấy cái tuyệt đối, nỗ lực theo đuổi cái tối hậu, chuyển dịch đem lại sinh khí cho cuộc sống. Do đó, từ tự nó trở thành cái tối hậu, tuy vậy, ta có thể thấy từ không phải là vật. Trí não là từ, và từ là tư tưởng.

Người hỏi: Và ông đòi hỏi tự tôi phải rũ bỏ từ? Tôi có thể làm điều đó cách nào? Từ là quá khứ; từ là ký ức. Vợ là từ, và nhà cửa là từ. Từ khởi thì đã là từ rồi. Từ cũng là phương tiện để truyền đạt, để nhận dạng. Tên bạn không phải là bạn, tuy nhiên, không có tên bạn tôi không thể hỏi về bạn. Và ông hỏi tôi liệu trí não có thể thoát khỏi từ – tức là, trí não có thể nào thoát khỏi chính hoạt động của nó?...

Krishnamurti: Trong trường hợp cội cây, đối tượng ở trước mắt ta, và từ chỉ cội cây theo qui ước chung, sự đồng ý chung. Còn bây giờ, với từ thượng đế, không có vật gì để từ ấy chỉ vào cả, do đó, mỗi người có thể tạo ra hình ảnh của riêng mình. Nhà thần học làm cách này, người trí thức làm cách khác, và người-tin và người-không-tin, mỗi người mỗi cách. Chính hy vọng sản sinh

ra tin tưởng này, rồi tìm kiếm. Hy vọng này là kết quả của tuyệt vọng – tuyệt vọng của mọi điều ta thấy quanh ta trong thế giới. Từ tuyệt vọng, hy vọng được sinh thành, chúng cũng là hai mặt của cùng một đồng tiền. Khi không có hy vọng thì là địa ngục và chính nỗi sợ hãi địa ngục này cho ta hy vọng để sống. Thế là ảo tưởng bắt đầu. Vậy là từ đã dẫn ta đến ảo tưởng chứ không phải đến thượng đế chi cả. Thượng đế là ảo tưởng và ta thờ phụng, tôn sùng ảo tưởng, và người không phải tín đồ, người không tin thượng đế tạo ra ảo tưởng về một thượng đế khác để sùng thượng – Nhà nước hay một xã hội không tưởng, hay kinh điển nào đó, họ nghĩ chứa đựng toàn cả sự thật. Vậy tôi xin hỏi bạn, liệu bạn có thể thoát khỏi từ cùng với ảo tưởng của từ.

Người hỏi: Tôi phải suy nghĩ sâu điều này mới được.

Krishnamurti: Nếu không có ảo tưởng thì còn lại cái gì?

Người hỏi: Chỉ còn lại *cái đang là*, “*what is*”.

Krishnamurti: “*Cái đang là*” là cái thiêng liêng, cao cả nhất.

Người hỏi: Nếu “*cái đang là*” là cái thiêng liêng cao cả nhất thì chiến tranh là thiêng liêng nhất và thù hận, vô trật tự, hỗn loạn, đau khổ, ti tiện, cướp bóc cũng vậy. Bấy giờ, ta không nên nói về bất cứ sự thay đổi nào nữa. Nếu “*cái đang là*” là thiêng liêng thì kẻ giết người cướp của và bóc lột có thể nói, “Đừng đụng tới tôi, những điều tôi làm là thiêng liêng”.

Krishnamurti: Đơn giản bảo rằng, “*cái đang là*” là thiêng liêng nhất dẫn đến một sự hiểu lầm khủng khiếp,

bởi vì ta không thấy sự thật của phát biểu đó. Nếu bạn thấy rằng “*cái đang là*” là thiêng liêng, bạn không giết người, bạn không gây chiến tranh, bạn không hy vọng, bạn không bóc lột. Đã gây tạo mọi tai ương khủng khiếp ấy, bạn không thể đòi hỏi được miễn nhiệm nơi một sự thật mà bạn đã vi phạm trắng trợn. Người da trắng nói với người khổng bố da đen, “*cái đang là* là thiêng liêng, đừng xâm phạm, đừng đốt phá”, đã không thấy sự thật, nếu thấy thì người da đen, đối với anh ta, là thiêng liêng và không còn cần đốt phá nữa. Vì thế, nếu mỗi người chúng ta thấy sự thật này, tất phải có thay đổi thôi. Động thái thấy sự thật tức là thay đổi.

Người hỏi: Tôi đã đến đây để tìm hiểu xem liệu có thượng đế hay không và ông đã hoàn toàn làm cho tôi hoang mang rối rắm.

Krishnamurti: Bạn đến hỏi có thượng đế không. Ta đã nói từ ngữ dẫn đến ảo tưởng và ta sùng thượng ảo tưởng, và vì ảo tưởng này ta sẵn sàng hủy diệt nhau. Khi không còn có ảo tưởng “*cái đang là*” là thiêng liêng hơn cả. Bây giờ, ta hãy nhìn xem “*cái đang là*” thực sự là gì. Ở một khoảnh khắc nào đó, “*cái đang là*” có thể là nỗi sợ hãi hay nỗi tuyệt vọng cùng cực hay một niềm vui thoáng qua. Các thứ ấy thay đổi luôn và cũng thấy có người-quan-sát đứng ra nói: “Các vật ấy thay đổi, biến hiện luôn quanh tôi, nhưng tôi thì thường còn, bất biến”. Phải đó là một sự kiện, phải đó thực sự là vậy không? Không phải người-quan-sát, tức cái tôi cũng thay đổi luôn, tự thêm bớt, tự cải sửa, điều chỉnh, trở thành hoặc không trở thành sao? Vậy là cả hai người-quan-sát và vật-được-quan-sát không ngừng thay đổi, biến hiện. ‘*Cái đang là*’ thay đổi. Đó là một sự kiện. Đó

là *cái đang là*.

Người hỏi: Vậy, tình yêu có thể thay đổi à? Nếu mọi vật đều biến chuyển thay đổi, phải chăng tình yêu cũng thuộc vào sự biến chuyển đó? Và nếu tình yêu có thể thay đổi thì tôi có thể yêu một người đàn bà hôm nay và ngủ với một người khác hôm qua.

Krishnamurti: Đó phải là tình yêu không? Hay bạn cho rằng tình yêu khác với biểu hiện của tình yêu? Hay bạn cho biểu hiện quan trọng hơn tình yêu, và do đó, tạo mâu thuẫn và xung đột? Tình yêu có bao giờ có thể bị nghiền nát bởi bánh xe biến dịch vô thường? Nếu thế thì tình yêu có thể cũng là thù hận, bấy giờ tình yêu là thù hận. Chỉ khi nào không còn ảo tưởng "*cái đang là*" đó mới là thiêng liêng hơn cả. Khi không còn ảo tưởng, "*cái đang là*" là thượng đế hay có thể sử dụng bất cứ tên gọi nào khác. Do đó, thượng đế hay bạn gọi bất cứ tên gì, có ở đó khi bạn không có ở đó. Khi bạn không có, tình yêu mới có. Khi bạn có, tình yêu không có.

Sợ Hãi

NGUỜI HỎI: TRƯỚC ĐÂY TÔI THƯỜNG dùng thuốc an thần, nhưng giờ thì khỏi rồi. Tại sao tôi quá sợ hãi đủ thứ chuyện như vậy? Buổi sáng thức dậy, tôi cảm thấy người như bị tê liệt vì sợ hãi, tôi rời giường ngủ một cách khó khăn. Ra đường tôi cũng sợ, mà ở nhà tôi cũng sợ. Trong khi lái xe, bỗng dưng nổi sợ hãi ập đến và gần như suốt ngày, mồ hôi tôi vã ra, thần kinh căng thẳng vì sợ hãi để rồi cuối ngày tôi cảm thấy hoàn toàn kiệt sức. Thỉnh thoảng, tuy rất hiếm, giữa một vài người bạn thân hoặc tại nhà cha mẹ tôi, mỗi sợ hãi này biến mất nơi tôi, tôi cảm thấy yên tĩnh, hạnh phúc, thư giãn. Như hôm nay, tôi ngồi trong xe đi đến đây, tôi sợ hãi việc đi đến gặp ông, nhưng khi tôi rời tay lái và đi đến cửa, đột nhiên nỗi sợ hãi ấy biến mất trong tôi, và bây giờ, tôi đang ngồi đây, trong cái phòng xinh xắn yên tĩnh này, tôi cảm thấy rất hạnh phúc đến nỗi tôi tự hỏi tôi đã sợ điều gì vậy. Hiện giờ, tôi không còn sợ nữa, tôi có thể mỉm cười và thành thật nói: Tôi rất vui gặp được ông! Nhưng tôi không thể ở mãi ở đây, và tôi biết khi rời nơi đây đám mây sợ hãi

lại nhận chìm tôi. Đó là điều mà tôi phải giáp mặt. Tôi đã đến với nhiều bác sĩ tâm thần và các nhà phân tâm cả trong và ngoài nước, nhưng họ chỉ đào sâu kỷ niệm thời thơ ấu của tôi – và tôi chán ngấy với mọi việc làm đó bởi vì sợ hãi vẫn cứ còn đó.

Krishnamurti: Hãy quên đi những kỷ niệm ấu thơ và mọi điều vô nghĩa đó, và đến với hiện tại. Bạn đang có mặt ở đây, và bạn nói hiện bạn không sợ hãi; hiện bạn đang hạnh phúc và không thể hình dung việc bạn đã sống trong sợ hãi. Tại sao hiện giờ bạn không sợ? Phải chăng do căn phòng yên tĩnh, sạch sẽ, cân đối với nội thất thiết kế xinh đẹp trang nhã, và bầu không khí ấm áp do được ân cần đón tiếp? Phải chăng do đó mà hiện giờ bạn không sợ hãi?

Người hỏi: Có phần nào như thế. Cũng có lẽ do chính ông. Tôi đã nghe ông nói chuyện ở Thụy Sĩ và tôi đã nghe ông nói ở đây, và tôi cảm nhận một thứ tình bằng hữu sâu xa với ông. Nhưng tôi không muốn tùy thuộc vào nhà đẹp, bầu không khí ân cần đón tiếp và bạn bè tốt để không còn sợ hãi. Khi tôi đến với cha mẹ tôi, tôi có cùng cái cảm nhận ấm áp này. Nhưng sống trong gia đình mà như chết vậy, tất cả mọi gia đình đều như chết với những hoạt động nhỏ nhen, khép kín, những cãi vã và sự vô vị của tất cả những câu chuyện ồn ào không đâu vào đâu và sự đạo đức giả. Tôi chán ngấy mọi việc đó. Tuy nhiên, khi tôi đến với họ, có một sự ấm áp nào đó, trong một lúc, tôi cảm nhận thoát khỏi nỗi sợ hãi này. Các bác sĩ tâm thần không cho tôi biết tôi sợ điều gì. Họ gọi đó là một “nỗi sợ hãi trôi nổi, thoáng qua” gì đó. Nỗi sợ này là một hố thẳm đen ngòm, không đáy, kinh khiếp. Tôi đã mất nhiều tiền bạc và thời gian

để được phân tích và thực sự không giúp ích gì được. Vậy tôi phải làm gì?

Krishnamurti: Phải chăng vì nhạy cảm nên bạn cần một nơi trú ẩn và an toàn nào đó, và vì không thể tìm thấy nên bạn sợ hãi cái thế giới xấu xa này? Bạn có nhạy cảm không?

Người hỏi: Vâng, tôi nghĩ là có. Có lẽ không phải như cách ông hiểu, nhưng tôi vốn nhạy cảm. Tôi không thích tiếng ồn, sự hối hả, cái thô bạo của cuộc sống hiện đại và cái cách họ quăng ném búa xua tình dục vào bạn bất cứ nơi nào bạn đến như hiện nay, và toàn cả việc đấu tranh như thú vật cho một địa vị nhỏ nhen. Tôi thật sự sợ hãi mọi điều ấy – không phải vì tôi không thể đấu tranh và có được một địa vị cho mình, nhưng nó khiến tôi phát bệnh vì sợ hãi.

Krishnamurti: Phần đông những người nhạy cảm đều cần một nơi yên tĩnh và một bầu không khí ấm áp tình bè bạn. Hoặc họ tự tạo hoặc tùy thuộc vào những người khác có thể cho họ – gia đình, vợ chồng, bè bạn. Bạn có người bạn nào như thế không?

Người hỏi: Không. Tôi sợ phải có người bạn như thế. Tôi sợ phải tùy thuộc vào họ.

Krishnamurti: Vậy là có vấn đề này: do nhạy cảm, đòi hỏi một nơi an trú hay che chở nào đó và tùy thuộc vào nhiều người khác để cho bạn nơi an trú đó. Có sự nhạy cảm và tùy thuộc, cả hai thường đi đôi. Và tùy thuộc vào người khác là sợ mất người đó. Do đó, bạn ngày càng bị tùy thuộc hơn, và thế là sợ hãi gia tăng theo tỉ lệ độ tùy thuộc của bạn. Một vòng lẩn quẩn. Bạn có tra xét tìm

hiểu tại sao bạn tùy thuộc không? Ta tùy thuộc vào người phát thư, vào tiện nghi vật chất, v.v...; điều đó hoàn toàn đơn giản thôi. Ta tùy thuộc vào người và vật để thân này tồn tại và sống còn; việc đó hoàn toàn tự nhiên và bình thường. Ta phải tùy thuộc vào cái ta gọi là phương diện tổ chức của xã hội. Nhưng ta cũng còn tùy thuộc về mặt tâm lý và sự tùy thuộc này, tuy khiến ta an tâm, cũng sinh sợ hãi. Tại sao ta tùy thuộc về mặt tâm lý.

Người hỏi: Ông đang nói với tôi về sự tùy thuộc nhưng tôi đến đây là để thảo luận sợ hãi.

Krishnamurti: Hãy xem xét chung cả hai bởi vì chúng liên hệ với nhau như ta sẽ thấy. Bạn không để ý thấy ta đang thảo luận chung cả hai sao? Ta đã nói về sự tùy thuộc. Tùy thuộc là gì? Tại sao ta tùy thuộc về mặt tâm lý vào người khác? Không phải tùy thuộc là phủ nhận tự do sao? Lấy đi nhà cửa, vợ hay chồng, con cái, những vật sở hữu – con người là gì nếu mọi vật ấy đều bị tước đoạt hết? Trong tự thân, con người vốn thiếu thốn, trống rỗng, mất mát. Vì sợ hãi sự trống rỗng này mà con người tùy thuộc vào của cải, vào người và vào những điều họ tin. Bạn tin chắc vào tất cả mọi vật bạn tùy thuộc đến mức bạn không bao giờ có thể tưởng tượng việc mất chúng – tình yêu, gia đình và hạnh phúc. Sợ hãi cứ thế tiếp tục. Vì thế, ta phải hiểu rõ rằng bất cứ hình thức tùy thuộc tâm lý nào dứt khoát phải đẩy sinh sợ hãi, dù các vật bạn tùy thuộc vào có vẻ gần như bất hoại. Sợ hãi dấy khởi từ tâm trạng thiếu thốn, nghèo nàn, trống rỗng bên trong. Vậy là giờ đây, bạn thấy không, ta có ba vấn đề – sự nhạy cảm, tùy thuộc và sợ hãi. Ba cái này quan hệ qua lại nhau. Hãy xem xét sự nhạy cảm: Bạn càng nhạy cảm càng bị tùy thuộc, lệ thuộc – trừ phi

bạn hiểu làm sao duy trì tính nhạy cảm mà không tùy thuộc, làm sao sống miễn cảm mà không đau khổ. Hãy xem xét tiếp sự tùy thuộc, lệ thuộc, bạn càng tùy thuộc, lệ thuộc, càng cảm phần và đòi hỏi tự do. Đòi hỏi tự do này khuyến khích sợ hãi, bởi vì đòi hỏi này là phản ứng chứ không phải tự do thoát khỏi sự tùy thuộc.

Người hỏi: Ông không lệ thuộc vào gì cả sao?

Krishnamurti: Tất nhiên tôi lệ thuộc về mặt vật chất, cơm ăn, áo mặc, nhà ở, nhưng về mặt tâm lý, nội tâm, tôi không lệ thuộc vào gì cả – không lệ thuộc vào thượng đế, thần thánh, vào đạo đức xã hội, vào tín ngưỡng, vào người. Nhưng việc tôi lệ thuộc hay không lệ thuộc không thích hợp bàn ở đây. Do đó, tiếp tục sợ hãi là do tri giác một nỗi trống rỗng, cô đơn, nghèo nàn ở nội tâm và do bất lực không làm gì được đối với tâm trạng đó. Ta chỉ quan tâm đến nỗi sợ hãi khiến sinh tùy thuộc, và tùy thuộc làm gia tăng sợ hãi. Nếu ta hiểu sự sợ hãi, ta cũng hiểu luôn sự tùy thuộc, lệ thuộc. Cho nên, để thấu hiểu sợ hãi, ta phải nhạy cảm để khám phá, để hiểu xem sợ hãi phát sinh ra sao. Nếu ta thực sự nhạy cảm, ta trở nên ý thức chính cái tâm thái trống rỗng kỳ lạ này của chính ta – một hố thẳm không đáy không thể lấp đầy bởi sự giải trí thô thiển bằng những viên thuốc gây nghiện, đi lễ nhà thờ hay các cuộc vui chơi ngoài xã hội, tuyệt đối không gì có thể lấp đầy. Biết rõ điều này, sợ hãi càng gia tăng khiến bạn tùy thuộc và tùy thuộc này làm cho bạn càng lúc càng vô cảm hơn. Và vì biết như vậy nên bạn sợ hãi. Do đó, vấn đề bây giờ của ta là: ta vượt qua, ta thoát khỏi nỗi trống rỗng, cô độc này cách nào – chứ không phải làm sao để tri-túc, che đậy mãi sự trống rỗng này?

Người hỏi: Tại sao ông bảo vấn đề không phải là trở nên tri túc?

rishnamurti: Bởi vì nếu bạn tri túc, bạn không còn nhạy cảm nữa; bạn trở nên tự mãn và chai lì, lạnh lùng và khép kín. Sống không tùy thuộc, lệ thuộc, vượt lên trên sự tùy thuộc không có nghĩa là biết đủ. Mà trí não có thể nào giáp mặt và sống với sự trống rỗng này – không lẫn trốn trong bất kỳ phương hướng nào không?

Người hỏi: Làm thế có thể khiến tôi tuyệt vọng nghĩ rằng tôi mãi mãi sống với sự trống rỗng đó.

Krishnamurti: Bất kỳ động dậy nào xa rời sự trống rỗng này, đều là lẫn trốn. Và chính *sự cao bay xa chạy* lia bỏ “*cái đang là*” này mới là sợ hãi. Cao bay xa chạy khỏi điều gì là sợ hãi rồi. ‘*Cái đang là*’ không phải là sợ hãi, và chính cái này mới khiến bạn tuyệt vọng, điên khùng, chứ không phải sự trống rỗng. Vậy, sự trống rỗng, cô đơn này là gì? Nó xuất hiện cách nào? Rõ ràng nó xuất hiện do có so sánh, và đánh giá, đo lường, phải không? Tôi so sánh mình với ông thánh, thầy tổ, nhà soạn nhạc tài ba, người hiểu biết, người thành đạt. Trong sự so sánh này tôi thấy mình muốn và thiếu thốn: tôi không có tài, tôi thấp kém, tôi không hiểu rõ “giác ngộ”, tôi không là và người đó là. Do đó, từ sự đo lường và so sánh nảy sinh cái hố thẳm trống rỗng khủng khiếp này, cái không, và cao bay xa chạy khỏi cái hố tối mênh mông khủng khiếp này là sợ hãi. Và chính sợ hãi ngăn chặn ta thấu hiểu cái hố thẳm không đáy này. Đó là một chứng loạn thần kinh chức năng tự nó nuôi lấy nó... Và một lần nữa, sự đo lường, so sánh này chính là cốt lõi của sự lệ thuộc. Vậy là ta trở lại bị tùy thuộc, một

vòng lẩn quẩn.

Người hỏi: Ta đã thảo luận khá lâu và mọi sự rõ ràng hơn. Có sự tùy thuộc, có thể không tùy thuộc không? Vâng, tôi nghĩ có thể. Kế đến, ta sợ hãi; có thể không lẩn trốn sự trống rỗng không? Tức là, không lẩn trốn qua sợ hãi? Vâng, tôi nghĩ có thể. Nghĩa là ta sống với sự trống rỗng. Có thể giáp mặt với sự trống rỗng vì ta không còn lẩn trốn sự trống rỗng qua sợ hãi? Vâng, tôi nghĩ có thể. Cuối cùng, có thể không đo lường, không so sánh không. Bởi vì, nếu ta đã tiến đến đây, và tôi nghĩ ta đã tiến đến đây thì chỉ còn lại sự trống rỗng và ta thấy sự trống rỗng này là kết quả của so sánh. Và ta thấy rằng tùy thuộc và sợ hãi đều là kết quả của sự trống không này. Vậy là có so sánh, trống rỗng, sợ hãi, tùy thuộc. Tôi có thể thực sự sống mà không so sánh, không đo lường, lượng giá?

Krishnamurti: Tất nhiên, bạn phải đo đạc tấm thảm để trải sàn nhà!

Người hỏi: Vâng, ý tôi muốn nói, tôi có thể sống mà không so sánh về mặt tâm lý không?

Krishnamurti: Sống không so sánh về mặt tâm lý, bạn biết nghĩa là gì không, khi suốt đời bạn đã bị qui định để so sánh – ở trường học, trong các cuộc chơi, ở trường đại học và trong sở làm? Tất cả đều là so sánh. Sống không so sánh! Bạn biết thế nghĩa là gì không? Nghĩa là không tùy thuộc, không lệ thuộc, không tri túc, không tìm kiếm, không hỏi han, thế nghĩa là thương yêu, tình yêu, lòng từ. Tình yêu không có so sánh, và do đó tình yêu không có sợ hãi. Tình yêu không tự biết nó là tình yêu, bởi vì từ không phải là vật.

Sống Ra Sao Trong Thế Giới Đây

NGUỜI HỎI: THƯA NGÀI, XIN NGÀI VUI lòng nói cho tôi biết tôi phải sống ra sao trong thế giới này? Cái thế giới mà tôi không muốn tham dự vào, tuy nhiên tôi phải sống trong đó, tôi phải có một ngôi nhà, và kiếm cái ăn để sống. Và những người láng giềng của tôi trong thế giới này; con cái của tôi phải chơi với con cái của họ, vậy là ta trở thành thành viên của cái đám đông xấu xí này dù ta có muốn hay không. Tôi muốn khám phá làm sao sống trong thế giới này mà không trốn chạy nó, không đi vào tu viện hay thả lang thang vòng quanh thế giới trong một chiếc thuyền buồm. Tôi muốn dạy dỗ con cái tôi cách khác, nhưng trước hết, tôi muốn biết phải sống cách nào giữa một thế giới bị vây bọc bởi quá nhiều bạo lực, tham vọng, đạo đức giả, cấu xé nhau vô cùng tàn bạo.

Krishnamurti: Đừng đặt vấn đề chi cả. Khi mọi sự đều trở thành vấn đề, ta liền bị mắc kẹt trong việc giải

quyết vấn đề, và rồi vấn đề trở thành một chuồng giam, một chương ngại ngẩn chặn ta khám phá và thấu hiểu xa hơn. Do đó, ta đừng rút gọn toàn cả cuộc sống thành một vấn đề mệnh mông và phức tạp. Nếu câu hỏi được đặt ra nhằm để vượt thoát cái xã hội trong đó ta sống hoặc tìm cái khác thay thế xã hội đó, hoặc tìm cách trốn chạy nó mà vẫn sống trong đó, việc làm đó chắc chắn dẫn đến mâu thuẫn và cuộc sống đạo đức giả. Câu hỏi này cũng hàm ý, phải thế không, phủ nhận hoàn toàn mọi hệ tư tưởng? Nếu bạn thực sự tra xét, khám phá, bạn không thể bắt đầu với một kết luận và mọi ý thức hệ, hệ tư tưởng đều là kết luận. Do đó, ta phải bắt đầu khám phá xem ta hiểu sống là gì?

Người hỏi: Thưa Ngài, xin hãy vui lòng đi từng bước một.

Krishnamurti: Tôi rất vui là ta có thể nhấn nạy đi sâu vào đó, từng bước một với một trí và tâm sẵn sàng tra xét khám phá. Bây giờ, theo chỗ bạn hiểu, sống là gì?

Người hỏi: Tôi chưa bao giờ dùng từ ngữ diễn tả được điều đó. Tôi hoang mang hết sức, tôi không biết làm gì, sống ra sao. Tôi không còn tin vào gì cả – tôn giáo, triết học và các thế giới không tưởng trong chính trị. Chiến tranh diễn ra giữa các cá nhân và giữa các quốc gia. Trong cái xã hội tùy tiện này, mọi việc làm đều được phép – giết chóc, khủng bố, nước này áp bức thô bạo nước khác mà không ai làm gì được, bởi vì can thiệp vào có thể có nghĩa là thế chiến. Tôi giáp mặt với mọi sự thế đó và tôi không biết làm gì. Tôi hoàn toàn không biết phải sống cách nào. Tôi không muốn sống

giữa cuộc đảo điên như thế nữa.

Krishnamurti: Bạn đang yêu cầu điều gì – một cuộc sống khác hay một cuộc sống mới xuất hiện do thấu hiểu cuộc sống cũ? Nếu bạn muốn sống một cuộc sống khác mà không thấu hiểu điều gì đã dấy tạo sự hỗn loạn đảo điên này, bạn sẽ mãi mãi sống trong mâu thuẫn, xung đột, hỗn loạn. Và đó tất nhiên không phải là một cuộc sống mới chỉ cả. Vậy, phải chăng bạn yêu cầu một cuộc sống mới hay cuộc sống cũ vẫn tiếp tục nhưng có cải sửa hay thấu hiểu cái cũ.

Người hỏi: Tôi không biết chắc tôi muốn gì nữa, nhưng tôi bắt đầu thấy rõ điều tôi không muốn.

Krishnamurti: Điều bạn không muốn phải chăng dựa trên cái hiểu mang tính tự do giải thoát của bạn hay dựa trên khoái lạc và đau khổ? Bạn đánh giá, xem xét, phải chăng phát xuất từ sự phản kháng của bạn hay do bạn thấy mối tương quan nhân quả của xung đột và đau khổ, và bởi vì bạn thấy nó, vứt bỏ nó?

Người hỏi: Ông hỏi tôi quá nhiều. Tất cả những gì tôi biết là tôi muốn sống một cuộc sống khác. Tôi không biết nó nghĩa là gì, tôi không biết tại sao tôi tìm kiếm cuộc sống đó, và như tôi đã nói, tôi hoang mang cùng cực.

Krishnamurti: Câu hỏi căn bản của bạn là, phải thế này không, bạn phải sống ra sao trong thế giới này? Trước khi bạn khám phá, trước hết ta hãy thấy thế giới này là gì. Thế giới không chỉ là những gì vây quanh ta, thế giới cũng còn là mối quan hệ của ta với mọi vật ấy và với người, với chính mình, với ý tưởng. Tức là, mối

quan hệ của ta với tài sản, với người, với các khái niệm – thực tế, mối quan hệ của ta với dòng chảy sự kiện, biến cố, ta gọi là cuộc sống. Đây là thế giới. Ta thấy sự chia rẽ trong quốc tịch, trong tôn giáo, trong những tập đoàn kinh tế, chính trị, xã hội, và dân tộc, toàn cả thế giới vỡ vụn tan nát thành từng mảnh ở bên ngoài cũng như bên trong nội tâm của con người. Thực ra sự phân chia mạnh mẽ ở bên ngoài là biểu hiện của sự phân chia của nội tâm con người.

Người hỏi: Vâng, tôi thấy hết sức rõ sự phân chia mạnh mẽ này, và tôi cũng bắt đầu thấy rằng con người phải chịu trách nhiệm.

Krishnamurti: Bạn là con người!

Người hỏi: Vậy tôi có thể sống khác với những gì tôi đang là đang sống không? Tôi đột nhiên hiểu ra rằng nếu tôi sống một cách sống hoàn toàn khác, trong tôi phải phát sinh cái mới. Một trí não và con tim mới, con mắt mới và tôi cũng hiểu ra rằng điều ấy đã không xảy ra. Tôi sống theo cách mà tôi đang sống và cách mà tôi đang sống đã biến cuộc sống ra nông nổi này đây. Nhưng sống như thế sẽ đi về đâu?

Krishnamurti: Không đi về đâu cả. Không có việc đi về đâu. Đi hay tìm kiếm một lý tưởng, điều gì đó ta nghĩ tuyệt vời hơn, cho ta một cảm nhận ta có tiến bộ, rằng ta chuyển dịch tới một thế giới tốt đẹp hơn. Nhưng chuyển dịch này không phải là chuyển dịch chi cả, bởi vì mục đích đã được dự phóng từ đau khổ, hỗn loạn, tham lam và ganh tị. Do đó, mục đích này, được cho là đối nghịch với cái đang là, thực sự vẫn là cái đang là, nó được sinh ra từ cái đang là. Thế nên, nó tạo ra xung đột

giữa *cái đang là* và cái sẽ phải là. Đây là chỗ dấy khởi của sự hỗn loạn và xung đột căn bản của ta. Mục đích, cứu cánh không phải ở đằng kia, không phải ở bên kia bức tường, sự bắt đầu và chấm dứt ở ngay đây.

Người hỏi: Thưa Ngài, xin vui lòng chờ một chút, tôi không hiểu chi cả điều này. Phải ông nói rằng lý tưởng của cái sẽ phải là là kết quả của việc không hiểu *cái đang là*? Phải ông bảo với tôi rằng cái sẽ phải là là *cái đang là*, và rằng sự chuyển dịch từ *cái đang là* đến cái sẽ phải là thực sự không phải là chuyển dịch chi cả.

Krishnamurti: Chuyển dịch đã là một ý niệm, nó vốn giả tưởng. Nếu bạn hiểu *cái đang là* thì cần chi đến cái sẽ phải là chứ?

Người hỏi: Thế à? Tôi hiểu *cái đang là*. Tôi hiểu tính cách dã thú của chiến tranh, sự kinh hoàng của việc giết chóc, và bởi vì tôi hiểu tôi mới có lý tưởng không giết chóc này. Lý tưởng được sinh ra từ việc tôi hiểu *cái đang là*, cho nên đó không phải là lẩn trốn.

Krishnamurti: Nếu bạn hiểu rằng giết chóc là khủng khiếp, bạn có cần phải có lý tưởng để không giết chóc không? Có lẽ ta không hiểu rõ từ hiểu hay thấu hiểu, *understanding*. Khi ta nói ta hiểu điều gì, phải chăng trong đó hàm ý rằng ta đã học và hiểu hết? Ta ta đã dò xét và khám phá cái thực và giả của điều đó. Phải chăng, cũng hàm ý rằng cái hiểu này không thuộc lãnh vực tri thức, kiến thức mà cái hiểu này ta cảm nhận nó sâu thẳm trong tâm ta? Chỉ hiểu khi trí và tâm hoàn toàn hài hòa. Bây giờ, ta mới nói, "Tôi đã hiểu điều ấy và chấm dứt nó luôn", và nó không còn sức mạnh để dấy sinh xung đột nữa. Phải cả hai chúng ta đều gần

cho từ hiểu cùng ý nghĩa đó không?

Người hỏi: Trước đây thì không nhưng bây giờ tôi thấy điều ông nói là đúng. Tuy nhiên, tôi thành thực không hiểu, theo cách đó, toàn cả sự hỗn loạn của thế giới như ông đã chính xác vạch rõ, chính là sự hỗn loạn của tôi. Tôi có thể hiểu điều đó cách nào? Bằng cách nào tôi có thể hiểu trọn vẹn sự hỗn loạn, toàn cả sự hỗn loạn và xung đột của thế giới, và của chính tôi?

Krishnamurti: Xin đừng dùng từ cách nào.

Người hỏi: Tại sao không?

Krishnamurti: Cách nào ngụ ý rằng có người đề ra cho bạn một phương pháp, một công thức mà nếu bạn theo đó tu tập nó sẽ mang đến cho bạn sự thấu hiểu. Thông qua phương pháp có bao giờ có thể thấu hiểu không? Thấu hiểu nghĩa là thương yêu và sự sáng suốt của trí não. Và tình yêu hay lòng từ thì không thể tu tập hay dạy dỗ được. Sự sáng suốt của trí não chỉ có thể xuất hiện khi có tri giác sáng suốt, thấy một cách không cảm xúc, không tình cảm, sự vật y như chúng là. Cả hai điều này không thể được dạy dỗ bởi người khác cũng như bởi một hệ tư tưởng do chính bạn hay người khác hư cấu.

Người hỏi: Ông quá thuyết phục, thưa Ngài, hay phải chăng có lẽ ông quá lo-gic? Phải chăng ông cố tạo ảnh hưởng lên tôi để tôi thấy sự vật như ông thấy.

Krishnamurti: Lạy trời ă! Ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thái nào cũng đều hủy diệt tình thương. Tuyên truyền để làm cho trí não nhạy bén, cảnh giác, sẽ chỉ khiến cho nó tối tăm, trì độn và vô cảm. Vì vậy, tôi

không có cách nào để ảnh hưởng bạn, hay thuyết phục bạn, hay làm cho bạn lệ thuộc. Ta chỉ đang chỉ ra, cùng dò xét, khám phá thôi. Và để cùng dò xét, khám phá, bạn phải tự do thoát khỏi cả tôi và chính những thành kiến và sợ hãi của bạn. Khác đi, bạn đi loanh quanh trong những vòng lẩn quẩn. Do đó, ta phải trở lại câu hỏi ban đầu: Tôi phải sống ra sao trong thế giới này? Để sống trong thế giới này ta phải phủ nhận thế giới. Ý tôi muốn nói: phủ nhận lý tưởng, chiến tranh, sự chia cắt mạnh mẽ, tranh đua, ghen tị, v.v... Ta không có ý nói phủ nhận thế giới như cậu học trò phản kháng cha mẹ mình, mà ta có ý nói, phủ nhận thế giới bởi vì ta thấu hiểu thế giới. Động thái thấu hiểu này là phủ nhận.

Người hỏi: Tôi bị hụt hẫng.

Krishnamurti: Bạn đã nói rằng bạn không muốn sống trong sự hỗn loạn, bất lương và xấu xa của thế giới này. Do đó, bạn phủ nhận nó. Nhưng dựa vào nền tảng nào bạn phủ nhận thế giới, tại sao bạn phủ nhận? Phải bạn phủ nhận thế giới bởi vì bạn muốn sống một cuộc sống hòa bình, một cuộc sống an toàn tuyệt đối và khép kín, hay bạn phủ nhận thế giới bởi vì bạn thấy thế giới thực sự là gì?

Người hỏi: Tôi nghĩ tôi phủ nhận thế giới bởi vì tôi thấy những gì xảy ra quanh tôi. Tất nhiên kể cả những thành kiến và sợ hãi của tôi trong đó. Đó là một sự pha trộn của những gì thực sự đang diễn ra và chính sự âu lo của tôi.

Krishnamurti: Cái nào chế ngự, sự lo lắng của bạn hay việc bạn thực sự thấy những gì diễn ra quanh bạn? Nếu sự sợ hãi chế ngự thì bạn không thể thấy những gì

thực sự diễn ra quanh bạn, bởi vì sợ hãi là bóng tối và trong bóng tối bạn tuyệt đối không thể thấy gì. Nếu bạn nhận rõ điều đó, bây giờ bạn mới có thể thấy thế giới thực sự như nó là, bây giờ bạn mới có thể thấy chính bạn thực sự như bạn là. Bởi vì bạn là thế giới và thế giới là bạn; không phải là hai thực thể tách biệt.

Người hỏi: Xin ông vui lòng giải thích đầy đủ hơn chỗ ông hiểu sao thế giới là tôi và tôi là thế giới?

Krishnamurti: Điều này có thực sự cần giải thích không? Phải bạn muốn tôi mô tả chi tiết bạn là gì và chỉ cho bạn thấy rằng cái bạn là gì ấy cũng chính là thế giới? Sự mô tả này sẽ thuyết phục bạn rằng bạn là thế giới? Phải chăng bạn sẽ bị thuyết phục bởi một chuỗi giải thích hợp lo-gic chỉ ra nhân và quả? Nếu bạn bị thuyết phục bởi một sự mô tả kỹ lưỡng, nó có cho bạn sự thấu hiểu không? Nó có khiến cho bạn cảm nhận rằng bạn là thế giới, khiến bạn cảm thấy có trách nhiệm đối với thế giới không? Dường như hết sức rõ ràng sự tham lam, ghen tị, hung hăng và bạo lực của nhân loại chúng ta đã tạo ra cái xã hội trong đó ta đang sống, chấp nhận và hợp pháp hóa những gì ta đang là. Tôi nghĩ điều này thực sự đủ rõ rồi và đừng phí thời gian thêm nữa làm gì. Chắc bạn thấy ta không cảm nhận điều này, ta không thương yêu, cho nên, mới có sự phân chia giữa tôi và thế giới.

Người hỏi: Ngày mai tôi có thể trở lại chứ?

Ngày hôm sau, bạn ấy hăng hái trở lại với đôi mắt

sáng lên hào hức muốn tra xét, khám phá.

Người hỏi: Nếu ông vui lòng, tôi muốn đi sâu thêm vào câu hỏi sống ra sao trong thế giới này. Bây giờ tôi hiểu bằng con tim và trí óc mình, như ông đã giải thích ngày hôm qua, mọi lý tưởng đều tuyệt đối không quan trọng. Tôi đã có một cuộc đấu tranh hết sức dài lâu cùng lý tưởng và cuối cùng tôi thấy tính cách bá láp, không quan trọng của các lý tưởng. Phải ông nói thế này không: khi không còn lý tưởng và các cuộc lẩn trốn thì chỉ còn có quá khứ, hàng nghìn ngày hôm qua làm thành cái tôi? Do đó, khi tôi hỏi, “Tôi phải sống cách nào trong thế giới này?” Tôi không chỉ đặt một câu hỏi sai mà tôi còn đưa ra một phát biểu mâu thuẫn nữa, bởi vì tôi đã đặt thế giới và cái “tôi” trong thế đối nghịch nhau. Và sự mâu thuẫn này là cái ta gọi là sống. Vì thế, khi tôi đặt câu hỏi, “Sống cách nào trong thế giới này?”, tôi thực sự ra sức phát huy sự mâu thuẫn này, biện minh, cải sửa nó, bởi vì đó là tất cả những gì tôi biết, tôi không biết bất kỳ điều gì khác nữa.

Krishnamurti: Vậy câu hỏi của ta bây giờ là vậy: sống phải là luôn luôn sống trong quá khứ, mọi hoạt động sống phải xuất phát từ quá khứ, mọi quan hệ đều là kết quả của quá khứ? Đó là tất cả những gì ta biết – quá khứ sửa đổi hiện tại, và tương lai là kết quả của quá khứ này tác động thông qua hiện tại. Do đó, quá khứ, hiện tại và tương lai đều là quá khứ. Và quá khứ này, ta gọi là sống. Trí là quá khứ, não là quá khứ, tình cảm, cảm xúc là quá khứ, và hành động xuất phát từ đó là hoạt động tích cực của cái biết. Toàn cả tiến trình này là cuộc sống của bạn và mọi quan hệ và hoạt động mà bạn biết. Vì thế, khi bạn hỏi bạn phải sống cách nào

trong thế giới này, bạn đang yêu cầu thay đổi nhà tù.

Người hỏi: Ý tôi không phải thế. Chỗ tôi hiểu là: Tôi thấy rất rõ rằng tiến trình tư tưởng và hành động của tôi là quá khứ vận hành thông qua hiện tại tới tương lai. Đây là tất cả những gì tôi biết, và đó là một sự kiện. Và tôi hiểu ra rằng trừ phi có một thay đổi trong cấu trúc này, còn không, tôi bị kẹt trong đó, tôi chính là cấu trúc đó. Do vậy, câu hỏi này chắc chắn phải nổi lên: tôi phải thay đổi cách nào?

Krishnamurti: Để sống sáng suốt, sống không điên khùng trong thế giới này, phải có một sự thay đổi triệt để tận gốc của trí não và con tim.

Người hỏi: Vâng, nhưng theo chỗ ông hiểu, sao là thay đổi? Tôi làm cách nào thay đổi nếu bất cứ điều gì tôi làm đều là động đậy của quá khứ? Tôi chỉ có thể thay đổi chính tôi, không ai khác có thể thay đổi tôi. Và tôi không thấy thay đổi nghĩa là sao?

Krishnamurti: Vậy là câu hỏi, “Tôi phải sống cách nào trong thế giới này?” bấy giờ đã trở thành, “Tôi phải thay đổi cách nào?” – Nên nhớ cách nào không có nghĩa là phương pháp mà là một cuộc tra xét khám phá để thấu hiểu. Thay đổi là gì? Liệu có bất kỳ sự thay đổi nào không? Hay phải chăng bạn có thể hỏi liệu có bất kỳ sự thay đổi nào không sau khi đã có một cuộc thay đổi và cách mạng toàn diện? Ta hãy bắt đầu khám phá lại xem ý nghĩa của từ này là gì? Thay đổi ngụ ý một chuyển dịch từ *cái đang là* đến cái gì đó khác. Cái khác này phải chăng là cái đối lập, hay nó thuộc một phạm trù hoàn toàn khác? Nếu nó là cái đối lập thì nó không khác chi cả, bởi vì mọi cái đối lập, đối nghịch đều tùy

thuộc lẫn nhau, như nóng và lạnh, cao và thấp. Cái đối nghịch chứa trong nó và bị qui định bởi chính cái đối nghịch của nó. Cái đối nghịch chỉ tồn tại trong so sánh và vật mang tính so sánh có nhiều mức độ khác nhau của cùng một tính chất, và do đó, chúng giống nhau. Vì vậy, thay đổi thành cái đối nghịch không phải là thay đổi chỉ cả. Thậm chí, sự thay đổi này dẫn đến cái hình như khác cho bạn cảm giác rằng bạn thực sự làm được điều gì, đó cũng là ảo tưởng.

Người hỏi: Hãy cho tôi đôi phút để tiếp thu điều này.

Krishnamurti: Vậy hiện ta đang quan tâm điều gì đây? Có thể đem lại trong ta sự sinh thành một trật tự hoàn toàn mới không liên hệ với quá khứ không? Quá khứ vốn không thích hợp cho cuộc tra xét, khám phá này, và không quan trọng nữa bởi vì nó không thích hợp đối với trật tự mới.

Người hỏi: Sao ông nói quá khứ là không thích hợp và không quan trọng? Ta đã nói nhiều rằng quá khứ là vấn đề và bây giờ ông nói nó không còn thích hợp nữa.

Krishnamurti: Quá khứ dường như là vấn đề duy nhất, bởi vì nó là vật duy nhất đứng ra giam giữ trí não và con tim ta. Với ta quá khứ là quan trọng bậc nhất. Nhưng tại sao ta cho nó là quan trọng? Tại sao cái khoảng không nhỏ hẹp ấy là tất cả sự quan trọng chứ? Nếu bạn hoàn toàn bị chìm đắm trong đó, hoàn toàn dính dấp vào đó thì bạn sẽ không bao giờ nghe được sự thay đổi. Chỉ với người hoàn toàn không cấu kết với quá khứ mới có thể lắng nghe, khám phá và tra hỏi. Chỉ lúc bấy giờ người ấy mới thấy cái tính bá láp tâm thường

vô giá trị của cái khoảng không nhỏ hẹp ấy. Vậy, bạn có chìm đắm hoàn toàn, hay đầu bạn còn cất cao khỏi mặt nước. Nếu đầu bạn còn ở trên mặt nước, lúc đó, bạn mới có thể thấy cái vật nhỏ nhen đó là không quan trọng. Lúc đó bạn mới có thể xoay trở để nhìn quanh. Bạn bị chìm đắm sâu cỡ nào? Không ai trả lời được điều đó ngoại trừ chính bạn. Chính việc đặt câu hỏi này là có tự do rồi. Và do đó, ta không còn sợ hãi nữa. Bây giờ, cái thấy, tầm nhìn của bạn mới mở rộng. Khi cái mô hình quá khứ này hoàn toàn nắm giữ bạn đến tận cổ họng, bạn chỉ còn biết đồng ý, chấp nhận, vâng lời, phục tùng, tin tưởng. Chỉ khi nào bạn ngộ ra rằng quá khứ này không phải là tự do, bạn mới bắt đầu ngoi lên khỏi đó. Vậy một lần nữa ta hỏi: Thay đổi là gì, cách mạng là gì? Thay đổi không phải là sự chuyển dịch từ cái biết đến cái biết và tất cả mọi cuộc cách mạng chính trị đều là như thế. Loại công cuộc thay đổi này ta không bàn đến. Để tiến bộ từ một kẻ tội lỗi thành ông thánh là tiến bộ từ ảo tưởng này đến ảo tưởng khác. Vậy bây giờ ta phải thoát khỏi sự thay đổi nếu như đó là một chuyển dịch từ cái này đến cái kia.

Người hỏi: Tôi có thực sự hiểu được điều này không? Tôi phải làm gì với cơn giận dữ, bạo lực và sợ hãi nổi lên trong tôi? Tôi không phải chế ngự chúng sao? Tôi phải xử lý chúng cách nào đây? Phải thay đổi ngay ở đó, nếu không, tôi vẫn như trước.

Krishnamurti: Việc không thể khắc phục những vật ấy bằng những cái đối nghịch của chúng, chưa rõ với bạn sao? Nếu rõ thì bạn chỉ còn có bạo lực, ghen tị, tham lam, giận dữ. Cảm xúc nổi lên như là kết quả của một thách thức, và liền được gọi tên. Động thái gọi tên

cảm xúc tái thiết lập cảm xúc trong mô hình cũ. Nếu bạn không gọi tên cảm xúc, tức là bạn không đồng nhất vào với cảm xúc, bấy giờ cảm xúc là mới và tự nó sẽ biến mất đi. Gọi tên cảm xúc là tăng cường cảm xúc và cho cảm xúc một sự nối tiếp liên tục, đây chính là toàn cả tiến trình của tư tưởng.

Người hỏi: Tôi đang bị dồn vào chân tường, ở đó tôi thấy thực sự y như tôi là, và tôi thấy tôi không quan trọng ra sao. Từ đó, bước tiếp theo là gì?

Krishnomurti: Bất cứ động dậy nào từ cái tôi đang là đều tăng cường cái tôi đang là. Vậy thay đổi là *không động dậy chi cả*. Thay đổi là phủ nhận thay đổi, và phải chẳng chỉ lúc bấy giờ tôi mới có thể đặt câu hỏi: liệu có thay đổi chi không? Câu hỏi này chỉ có thể đặt ra khi mọi động dậy của tư tưởng đã chấm dứt, bởi vì phải phủ nhận tư tưởng mới có cái đẹp của sự không-thay-đổi, *non-change*. Phủ nhận hoàn toàn mọi động dậy của tư tưởng đang lẫn tránh *cái đang là*, là chấm dứt *cái đang là*.

Quan Hệ

NGUỜI HỎI: TÔI ĐI ĐƯỜNG XA ĐẾN ĐÂY để gặp ông. Dù đã có gia đình và con cái, tôi đã rời xa họ, đi lang thang, hành thiền như một hành khất. Tôi hoàn toàn thực sự không hiểu vấn đề phức tạp về sự quan hệ này. Khi tôi đi vào một làng quê và dân làng cho tôi thức ăn, tôi quan hệ với người cho như tôi đã quan hệ với vợ và con tôi. Trong một ngôi làng khác, khi có người cho tôi quần áo, tôi quan hệ với cả nhà máy may mặc. Tôi quan hệ với trái đất trên đó tôi đang đi, với cội cây dưới đó tôi đang trú ẩn, quan hệ với tất cả mọi vật. Tuy thế tôi vẫn một mình cô quạnh. Khi tôi sống với vợ tôi, tôi vẫn chia cách ngay cả khi làm tình – đó là một động tác chia cách, phân ly... Khi tôi đi vào mỗi ngôi đền thì vẫn là người sùng đạo quan hệ với điều mà họ tôn sùng: lại phân cách nữa. Do đó, trong mọi mối giao tiếp quan hệ, như tôi thấy, có sự chia cách, nhị phân, và đằng sau đó, hay quanh đó, có cái một mang ý nghĩa đặc biệt. Khi tôi thấy những người ăn mày, trong tôi nhói đau vì tôi giống họ và tôi

cảm nhận như người ấy cảm nhận – cô đơn, tuyệt vọng, bệnh hoạn, đói khát, tôi cảm cảnh cho tôi và với người ấy, cảnh sống vô nghĩa cho người ấy. Trên đường khát thực, một người giàu có trong chiếc xe nhà to bụi và cho tôi đi nhờ, nhưng tôi cảm thấy không thoải mái ngồi cùng, thế nhưng đồng thời tôi cảm nhận về người ấy và quan hệ với người ấy. Tôi đã thiên về cái hiện tượng lạ lùng của sự quan hệ này. Trong buổi sáng đẹp trời này, nhìn xuống dưới kia là thung lũng sâu, ta có thể cùng nhau thảo luận vấn đề này không, thưa ông?

Krishnamurti: Phải tất cả mọi mối quan hệ đều đi từ sự cô lập này? Có thể có quan hệ không bao lâu còn có phân cách chia rẽ? Có thể có quan hệ chẳng nếu không có tiếp xúc – không chỉ ở thân mà ở mọi mức độ của tự thể ta – với người khác? Ta có thể cầm tay một người mà vẫn ngàn dặm xa cách, bị bọc phủ kín mít bởi chính những tư tưởng và vấn đề của riêng mình. Do đó, ta hỏi: có thể có bất kỳ mối quan hệ nào không, với cây, với hoa, với người hay với cả bầu trời cùng buổi hoàng hôn tuyệt đẹp, khi trí não quay cuồng trong những hoạt động tự cô lập? Và có thể có bất kỳ sự tiếp xúc với bất kỳ vật chi không, ngay cả khi trí não không tự cô lập mình?

Người hỏi: Mọi người và mọi vật có riêng cuộc sống của mình. Mọi vật và mọi người đều giấu mình trong cuộc sống riêng tư của mình. Tôi không bao giờ có thể thâm nhập vào vỏ bọc này của sinh vật khác. Tôi có yêu người nào nhiều đến mức nào đi nữa, cuộc sống của họ vẫn cách biệt với cuộc sống của tôi. Có lẽ, tôi có thể tiếp xúc người ấy từ bên ngoài, ở thân hoặc trí thức, nhưng cuộc sống của người ấy là của riêng người ấy,

và cuộc sống của tôi thì mãi mãi ở bên ngoài. Tương tự vậy, người ấy cũng không thể vươn tới tôi. Phải chăng, mãi mãi ta phải duy trì là hai thực thể cách biệt, mỗi người trong thế giới riêng của mình, với những giới hạn riêng của mình, trong vòng tù ngục của riêng thức tâm mình?

Krishnamurti: Mỗi người sống trong vỏ bọc riêng của mình, bạn trong của bạn, người ấy trong của người ấy. Có thể chọc thủng vỏ bọc này không? Phải vỏ bọc, màn che này là từ? Phải nó được hình thành bằng việc bạn chỉ biết có bạn và người ấy chỉ biết có người ấy, dục vọng của bạn trái ngược với của người ấy? Phải cái màng nhầy này là quá khứ? Tất cả sự thể là thế, đúng không? Nó không phải là vật gì đặc biệt mà là toàn cả cái gánh nặng trí não đang đeo mang. Bạn có gánh nặng của bạn, người khác có của người khác. Các gánh nặng này có bao giờ có thể được buông xuống sao cho trí gặp trí, tâm gặp tâm? Đây mới thực sự là vấn đề, phải không?

Người hỏi: Ngay cả khi mọi gánh nặng ấy đều đã được bỏ xuống, nếu điều này có thể làm được, cả lúc bấy giờ anh ta vẫn sống trong vỏ bọc cùng với mọi tư tưởng của mình và tôi trong vỏ bọc cùng với tư tưởng của tôi. Khoảng cách này khi hẹp khi rộng, nhưng chúng ta luôn luôn là hai ốc đảo nghìn trùng xa cách. Khoảng cách hình như rộng hơn bao giờ hết khi ta chú ý nó và cố gắng vượt qua nó.

Krishnamurti: Bạn có thể đồng nhất với người dân làng hay với bụi hoa giấy đỏ rực kia – đó là một mảnh khước tâm lý để giả vờ hợp nhất. Đồng nhất vào với vật

gì là một trong những tâm thái đạo đức giả nguy nhất – tự đồng nhất vào với một quốc gia, một tín ngưỡng tuy thế vẫn giữ mình cô đơn là thủ đoạn ưa thích để đánh lừa sự cô độc. Hoặc bạn tự đồng nhất vào một tín ngưỡng, một niềm tin, hoàn toàn đến độ bạn chính là tín ngưỡng, niềm tin đó, và đây là một trạng thái loạn thần kinh chức năng. Vậy hãy loại bỏ đi cái ý thức bách ta đồng nhất vào người hay ý tưởng hay vật. Cách thế đó không đem lại sự hài hòa, hợp nhất và tình yêu đâu. Do đó, câu hỏi kế tiếp của ta là: bạn có thể xé nát vỏ bọc sao cho không còn vỏ bọc? Chỉ lúc bấy giờ mới có thể tiếp xúc hoàn toàn. Làm cách nào xé bỏ vỏ bọc? Cách nào ở đây không có nghĩa là phương pháp mà chính xác là một cuộc tra xét khám phá để có thể mở toang cửa.

Người hỏi: Vâng, không có sự tiếp xúc nào khác được gọi là quan hệ dù ta có gọi thế nào đi nữa.

Krishnamurti: Phải là xé vỏ bọc từng chút một hay cắt phẳng nó tức thì? Nếu ta xé từng chút một, vốn là chủ trương của nhà phân tích, thì công việc không bao giờ được làm. Không phải thông qua thời gian mà bạn có thể phá vỡ sự phân cách này.

Người hỏi: Tôi có thể thâm nhập vào vỏ bọc của người khác chứ? Không phải vỏ bọc của người đó chính là sự sống của người đó, tim đập và máu huyết, cảm xúc và những kỷ niệm của người đó sao?

Krishnamurti: Không phải bạn chính là vỏ bọc sao?

Người hỏi: Đúng.

Krishnamurti: Chính động thái xé rách vỏ bọc của

người khác, hay bành trướng ra bên ngoài vỏ bọc của chính bạn là khẳng định và là hành động của chính vỏ bọc của bạn: bạn là vỏ bọc. Do đó, bạn là người-quan-sát và bạn cũng chính là vỏ bọc. Trong trường hợp này, bạn là người-quan-sát và vật-được-quan-sát; người khác cũng vậy và đó là cách thế anh ta tồn tại. Và bạn cố vươn tới người khác và anh ta cố vươn tới bạn. Điều này có thể không? Bạn là ốc đảo được vây quanh bởi biển cả và anh ta cũng là ốc đảo được vây quanh bởi biển cả. Bạn thấy rằng bạn đồng thời là ốc đảo và biển cả; không có sự phân chia giữa chúng; bạn là toàn cả trái đất với biển cả. Cho nên không có sự chia rẽ như ốc đảo và biển cả. Người khác không thấy điều này. Người ấy là ốc đảo vây bọc bởi biển cả; người ấy cố với tới bạn, hoặc nếu bạn cũng đủ điên khùng cố với tới anh ta. Việc đó có thể không? Làm sao có thể có tiếp xúc giữa người tự do và người khác bị trói buộc? Bởi vì bạn là người-quan-sát và vật-được-quan-sát, bạn là toàn cả sự chuyển dịch của trái đất và biển cả. Nhưng người khác không hiểu điều này, vẫn còn là ốc đảo bị vây bọc bởi biển nước. Anh ta cố gắng vươn tới bạn và mãi mãi thất bại bởi vì anh ta vẫn duy trì, vẫn bảo vệ cái tính chất ốc đảo của mình. Chỉ khi nào người ấy rời bỏ tính chất ốc đảo ấy và giống như bạn, mở ra cùng với sự chuyển dịch của trời đất và biển cả, mới có thể tiếp xúc được. Người thấy rằng chướng ngại chính là mình thì không còn có chướng ngại nữa. Cho nên, người ấy, trong tự thân, vẫn không phân cách, chia lìa. Người khác không thấy rằng chướng ngại chính là mình và do đó, vẫn tin mình vốn là phân cách, chia lìa. Làm sao người này vươn tới người kia được? Điều đó không thể.



Người hỏi: Nếu có thể, tôi xin được tiếp tục câu chuyện bỏ dở ngày hôm qua. Ông đã bảo rằng chính trí não là kẻ tạo tác vỏ bọc che chắn quanh mình, và rằng vỏ bọc này là trí não. Tôi thực sự không hiểu điều này. Về mặt tri kiến thức, tôi có thể đồng ý, nhưng về mặt bản chất của tri giác, tôi hiểu không nổi. Tôi rất muốn biết điều đó – không phải về mặt ngôn từ mà là thực sự cảm nhận được nó – sao cho trong cuộc sống của tôi không có xung đột.

Krishnamurti: Có khoảng cách giữa cái mà trí não gọi vỏ bọc do nó tạo tác và chính nó. Có khoảng cách giữa lý tưởng và hành động. Trong các khoảng cách mạnh mẽ khác biệt ấy giữa người-quan-sát và vật-được-quan-sát hay giữa các sự vật khác biệt mà nó quan sát, là tất cả những xung đột và đấu tranh, và tất cả mọi vấn đề của cuộc sống. Có sự phân cách, chia hai giữa vỏ bọc quanh tôi và vỏ bọc quanh người khác. Trong khoảng cách đó là tất cả cuộc sống của ta, tất cả mối quan hệ và cuộc chiến của ta.

Người hỏi: Khi ông nói đến sự chia rẽ giữa người quan sát và vật được quan sát, phải ý ông muốn nói các khoảng cách mạnh mẽ trong tư tưởng và trong hành động sống thường ngày của ta?

Krishnamurti: Khoảng không gian, khoảng cách ấy là gì? Có không gian khoảng cách giữa bạn và vỏ bọc của bạn. Khoảng cách giữa người ấy và vỏ bọc của anh ta, và có khoảng cách giữa hai vỏ bọc. Tất cả các khoảng cách này hiện ra với người-quan-sát. Các khoảng cách

ấy được làm bằng gì? Chúng sinh thành cách nào? Tính chất và bản chất của các khoảng cách bị chia cắt ấy là gì? Nếu ta có thể dẹp bỏ cái không gian manh mún ấy thì việc gì xảy ra?

Người hỏi: Bây giờ mới có sự tiếp xúc thực sự trên mọi bình diện của cuộc sống ta.

Krishnamurti: Chỉ thế thôi à?

Người hỏi: Không còn xung đột nữa, vì mọi xung đột đều là do quan hệ thông qua các khoảng cách ấy.

Krishnamurti: Chỉ thế thôi à? Khi khoảng cách này thực sự biến mất – không phải về mặt ngôn từ hay tri kiến thức – mà là thực sự tan biến – có sự hài hòa, hợp nhất, thống nhất hoàn toàn trọn vẹn giữa bạn và người ấy, giữa bạn và người khác. Trong sự hài hòa này, bạn và người ấy không còn và chỉ có một không gian mênh mông mới không bao giờ có thể bị vỡ vụn. Cái cấu trúc nhỏ nhen của trí não chấm dứt vì trí não là sự phân chia manh mún.

Người hỏi: Tôi thực sự không thể hiểu điều này, dù tôi cảm nhận sâu trong tôi rằng sự thể là vậy. Tôi thấy rằng khi có tình yêu hay lòng từ, điều này thực sự diễn ra, nhưng tôi không biết thứ tình yêu đó. Tình yêu đó không ở với tôi mãi mãi. Nó không ngự trị trong tim tôi. Tôi chỉ thấy tình yêu ấy như qua một lăng kính mù sương. Tôi không thể trung thực nắm bắt nó bằng cá con người tôi. Như ông đã đề nghị, ta có thể xét xem các khoảng cách này được làm bằng gì, chúng sinh thành ra sao không?

Krishnamurti: Ta hãy chắc chắn rằng cả hai chúng

ta đều hiểu cùng một vật khi ta dùng từ không gian hay khoảng cách. Có không gian vật lý giữa người và vật, và có không gian tâm lý giữa người và vật. Rồi cũng có không gian hay khoảng cách giữa ý tưởng và thực tại. Tất cả đấy, vật lý và tâm lý, đều là không gian được xác định hoặc hạn chế nhiều hoặc ít. Hiện ta không nói tới không gian vật lý. Ta đang nói tới không gian tâm lý giữa người và người và không gian tâm lý trong ngay chính con người, trong chính tư tưởng và hành vi của con người. khoảng không này hình thành cách nào? Nó là giả tưởng, ảo tưởng, hay là thật? Hãy cảm nhận nó, hay tri giác nó, hãy chắc chắn bạn không tạo lập một hình ảnh tâm lý nào về nó, hãy nhớ rằng sự mô tả không bao giờ là vật được mô tả. Hãy chắc chắn rằng bạn hiểu những gì ta đang nói tới. Hãy tri giác hoàn toàn rằng không gian hạn chế này, sự chia rẽ này tồn tại trong bạn, đừng động đậy xa rời nó, nếu bạn không hiểu nó. Bây giờ, không gian này xuất hiện cách nào?

Người hỏi: Ta thấy không gian vật lý giữa vật....

Krishnamurti: Đừng lý giải chi cả, hãy chỉ cảm nhận cách thế bạn thâm nhập vào nó. Ta đang hỏi không gian này hình thành cách nào. Đừng đưa ra giải thích hay nguyên nhân mà hãy ngồi lại cùng không gian hay khoảng cách này và cảm nhận nó. Lúc đó, nguyên nhân và sự mô tả sẽ có rất ít ý nghĩa và không giá trị. Không gian này đã hình thành bởi vì tư tưởng, tức là cái "tôi", tức là danh, là từ – tức là toàn cả sự phân chia. Tư tưởng, niệm tưởng luôn luôn tự đập vỡ thành nhiều mảnh vụn và gây chia rẽ. Tư tưởng luôn luôn chia cắt vật nó quan sát thành nhiều mảnh vụn trong không gian như bạn và tôi, của bạn và của tôi, tôi và tư tưởng

của tôi và v.v... Không gian này, do tư tưởng đã tạo ra giữa vật nó quan sát, đã trở thành thực; và chính không gian, khoảng cách này đứng ra chia rẽ. Rồi tư tưởng ra sức xây nổi lại sự chia rẽ này, thế là nó luôn luôn tự lừa đảo, phỉnh gạt nó và hy vọng hợp nhất.

Người hỏi: Điều đó gợi tôi nhớ lại một câu nói xưa về tư tưởng: Tên trộm giả làm cảnh sát để bắt trộm.

Krishnamurti: Đừng kể lể làm gì, thưa Ngài, dù chuyện có xưa cũ thế nào đi nữa. Ta đang xem xét những gì đang thực sự diễn ra. Trong động thái thấy sự thật của bản chất và hoạt động của tư tưởng, tư tưởng trở nên tịch lặng. Tư tưởng tịch lặng, chứ không phải bị bắt ép tịch lặng, thế còn có không gian, khoảng cách nào nữa không?

Người hỏi: Bây giờ, chính tư tưởng xông vào trả lời câu hỏi này.

Krishnamurti: Chính xác! Cho nên ngay cả hỏi cũng không. Trí não giờ đây hoàn toàn hài hòa, không chia cắt mạnh mẽ; khoảng không gian nhỏ nhen đã dứt, và chỉ còn có không gian. Khi trí não hoàn toàn im lặng, có một không gian mênh mông vô tận và sự tịch lặng.

Người hỏi: Vậy là tôi bắt đầu thấy rằng mối quan hệ của tôi với người khác là giữa tư tưởng và tư tưởng. Bất kỳ điều gì tôi trả lời đều là sự huyền ảo của tư tưởng và vì nhận ra điều đó, tôi im lặng.

Krishnamurti: Sự im lặng này là chân hạnh phúc.

Xung Đột

NGUỜI HỎI: TÔI THẤY MÌNH XUNG ĐỘT quá nhiều với mọi vật quanh tôi; và mọi vật trong tôi cũng xung đột. Người ta nói đến trật tự thiêng liêng; thiên nhiên vốn hài hòa; hình như con người là con vật duy nhất xâm phạm trật tự này, tạo khổ quá nhiều cho người khác và cho chính mình. Khi thức dậy vào buổi sáng, tôi thấy qua cửa sổ những con chim nhỏ đấu đá nhau, nhưng rồi chúng cũng sớm rời nhau và bay đi; trong khi đó tôi vẫn đeo mang cuộc chiến này với chính tôi và với nhiều người khác, không dứt, không lẩn tránh được. Tôi tự hỏi có bao giờ tôi có thể hòa bình với chính tôi. Tôi phải nói tôi muốn thấy tôi sống tuyệt đối hài hòa với muôn vật quanh tôi và với chính tôi. Như từ cửa sổ này, ta thấy sự yên bình của biển cả và ánh sáng trên mặt nước, ta cảm nhận sâu xa ngay trong ta rằng phải có một lối sống tuyệt dứt mọi gây gổ bất hòa triển miên với chính ta và với thế giới. Ở đâu đó có bất kỳ sự hài hòa nào không? Hay chỉ có sự hỗn loạn đảo điên bất tận? Nếu có sự hài hòa thì ở mức độ nào? Hay sự hài

hòa đó chỉ tồn tại trên đỉnh một ngọn núi cao nào mà những thung lũng cháy bỏng không bao giờ biết đến?

Krishnomurti: Ta có thể đi từ cái này đến cái kia không? Ta có thể thay đổi *cái đang là*, đang có thành cái không là, không có không? Có thể cái không hài hòa được biến đổi thành cái hài hòa được không?

Người hỏi: Xung đột có cần thiết không? Biết đâu, sau rốt, xung đột là trật tự tự nhiên của muôn vật.

Krishnomurti: Nếu ta chấp nhận điều đó thì ta sẽ phải chấp nhận mọi điều xã hội ủng hộ, cổ vũ: chiến tranh, tham vọng, đấu đá, giành giật, một lối sống hung hăng thù địch – tất cả mọi bạo động tàn ác của con người ở bên trong và bên ngoài của những nơi chốn gọi là thiêng liêng. Như thế có tự nhiên không? Có đem lại sự hợp nhất thống nhất không? Đối với ta, không phải việc làm tốt hơn, là xem xét hai sự kiện này – sự kiện về xung đột với tất cả mọi cuộc đấu tranh phức tạp và sự kiện trí não đòi hỏi trật tự, sự hài hòa, hòa bình, cái đẹp, tình yêu sao?

Người hỏi: Tôi không biết gì về sự hài hòa. Tôi thấy nó trong thiên đàng, trong mùa tiết, trong trật tự toán học của vũ trụ. Nhưng điều đó không đem lại trật tự trong chính tâm và trí tôi; trật tự tuyệt đối của toán học không phải là trật tự của tôi. Tôi không có trật tự, tôi sống chìm đắm trong hỗn loạn đảo điên. Tôi biết có nhiều thuyết khác biệt nói về sự tiến hóa từng bước một hướng về cái gọi là toàn thiện toàn mỹ, về các thế giới không tưởng trong chính trị và những thiên đàng của tôn giáo, nhưng mọi cái ấy cũng bỏ tôi ở lại nơi mà tôi thực sự đang là. Thế giới có thể toàn thiện toàn mỹ

trong mười ngàn năm nữa kể từ bây giờ, nhưng trong khi đó, tôi đang sống trong địa ngục.

Krishnomurti: Ta thấy sự hỗn loạn vô trật tự trong ta và trong xã hội. Cả hai đều vô cùng phức tạp. Thực sự không có câu trả lời. Ta có thể xem xét mọi điều ấy hết sức thận trọng, phân tích kỹ lưỡng, tìm hiểu nguyên nhân gây hỗn loạn trong ta và trong xã hội, phơi bày chúng ra ánh sáng và có thể tin rằng ta sẽ giải thoát trí não khỏi chúng. Tiến trình phân tích này là việc phân đông người đời đã làm, một cách thông minh hay ngờ nghệch, và nó không đưa bất kỳ ai đi xa được. Con người đã tự phân tích mình nhiều ngàn năm rồi và không cho ra kết quả nào cả, ngoại trừ trong văn chương! Nhiều ông thánh đã tự làm cho mình bại liệt trong những khái niệm và ngục tù tư tưởng, họ cũng sống trong xung đột. Nguồn gốc của xung đột của ta là cái tính nhị phân triền miên bất tận của dục vọng, cái hành lang hun hút bất tận của những cái đối nghịch làm dậy sinh lòng ghen tị, tham lam, thèm khát, hung hăng, sợ hãi, và v.v... Tôi tự hỏi, phải chăng hoàn toàn không có thái độ tiếp cận nào khác đối với vấn đề này à? Chấp nhận đấu tranh, xung đột và mọi nỗ lực của ta nhằm thoát khỏi xung đột, đã trở thành truyền thống. Toàn cả thái độ tiếp cận đều mang tính truyền thống. Nhưng như ta thấy trí não hoạt động trong thái độ tiếp cận truyền thống này, dấy tạo thêm nhiều hỗn loạn. Vì thế, vấn đề không phải làm cách nào chấm dứt sự hỗn loạn mà là liệu trí não có thể nhìn vấn đề một cách thoát khỏi truyền thống không? Và bây giờ, có lẽ không còn vấn đề nữa.

Người hỏi: Tôi không theo kịp ý ông.

Krishnamurti: Có sự kiện về vô trật tự, hỗn loạn. Không còn nghi ngờ gì nữa về việc này: đó là một sự kiện thực. Thái độ đề cập hay tiếp cận sự kiện này là phân tích nó, ra sức khám phá nguyên nhân của nó và khắc phục nguyên nhân, hoặc làm khác, tức là bịa ra cái đối lập lại nó và chiến đấu với nó. Đây là thái độ tiếp cận truyền thống với nào là giới luật, tập tành, kiểm soát, triệt tiêu, thăng hoa. Con người đã làm thế hết ngàn năm này sang ngàn năm khác mà không đưa tới đâu. Ta có thể từ bỏ thái độ này hoàn toàn và nhìn vấn đề một cách khác hẳn – nghĩa là không cố vượt thoát nó, hay giải quyết nó, hay chiến thắng, hay lẩn trốn nó? Trí não có thể làm thế không?

Người hỏi: Có lẽ...

Krishnamurti: Đừng trả lời quá nhanh! Đây là điều hết sức kinh khủng tôi hỏi bạn. Từ khởi thủy của thời gian, con người đã cố xử lý mọi vấn đề của mình, hoặc bằng cách vượt qua, giải quyết, chiến thắng hoặc lẩn trốn chúng. Xin đừng nghĩ bạn có thể dẹp bỏ tất cả một cách nhẹ nhàng đơn giản với một sự đồng ý trên ngôn từ. Nó hình thành chính cấu trúc của trí não của tất cả mọi người. Giờ đây, trí não có thể thực sự tự giải phóng mình khỏi truyền thống vì đã hiểu mọi điều ấy không phải bằng ngôn từ?. Cách xử lý theo truyền thống kèm theo xung đột không bao giờ giải quyết được xung đột mà chỉ làm gia tăng xung đột: bạo động, tức xung đột, tôi làm gia tăng xung đột bằng cách cố gắng trở thành bất bạo động. Mọi đạo đức, luân lý xã hội và tất cả điều lệnh tôn giáo đều như thế cả. Ta nhất trí chứ?

Người hỏi: Vâng.

Krishnomurti: Vậy bạn có thấy ta đã tiến xa tới đâu rồi không? Thông qua thấu hiểu, ta đã phủ nhận mọi thái độ đề cập truyền thống, vậy hiện giờ trạng thái thực sự của trí não là gì? Bởi vì trạng thái trí não quan trọng hơn sự xung đột.

Người hỏi: Tôi thực sự không biết.

Krishnomurti: Tại sao bạn không biết? Tại sao bạn không tri giác trạng thái trí não bạn nếu bạn đã thực sự buông bỏ thái độ đề cập truyền thống? Tại sao bạn không biết? Hoặc bạn từ bỏ hoặc không. Nếu từ bỏ, bạn phải biết. Nếu bạn từ bỏ, trí não bạn hỗn nhiên mà nhìn vấn đề. Bạn có thể nhìn vấn đề như mới nhìn lần đầu. Và nếu bạn làm thế, thì còn có vấn đề xung đột chi nữa không? Bởi vì bạn nhìn vấn đề với con mắt cũ nên không chỉ tăng cường xung đột mà còn dẫn sâu vào lối mòn cũ. Do đó, điều quan trọng là cách nhìn vấn đề – bạn nhìn vấn đề với con mắt mới hay con mắt cũ. Con mắt mới thoát khỏi những phản ứng bị qui định đối với vấn đề. Ngay cả gọi tên vấn đề qua nhận biết cũng là tiếp cận vấn đề theo lối truyền thống. Biện minh, lên án, hay diễn dịch vấn đề bằng ngôn ngữ của khoái lạc và đau khổ, tất cả đều còn nằm trong thái độ tiếp cận, giải quyết vấn đề theo thói quen, theo truyền thống tức là làm cái gì đó đối với vấn đề. Đây thường được gọi là hành động tích cực đối với vấn đề. Nhưng khi trí não quét sạch mọi việc làm đó vì vốn vô hiệu, ngu muội, lúc đó, trí não trở nên cực kỳ nhạy cảm, trật tự và tự do.

Người hỏi: Ông đòi hỏi nơi tôi quá nhiều, tôi không thể làm được. Tôi bất lực. Ông đòi hỏi tôi phải thành người siêu phàm.

Krishnamurti: Bạn đang tự gây khó, tự ngăn chặn mình khi nói bạn phải trở thành người siêu phàm. Không có gì như thế cả. Bạn đang khư khư nhìn sự vật với con mắt muốn can thiệp, muốn làm một cái gì đối với những điều nó thấy. Hãy chấm dứt làm bất cứ điều gì đối với vấn đề, bởi vì bất cứ bạn làm gì đều làm theo truyền thống. Tất cả chỉ có thế. Hãy đơn giản thôi. Đây là sự mẫu nhiệm của tri giác – giác với tâm và trí hoàn toàn sạch sẽ quá khứ. Phủ nhận là hành động tích cực cao tột nhất.

Đời Sống Tôn Giáo

NGUỜI HỎI: TÔI MUỐN BIẾT THẾ NÀO LÀ đời sống tôn giáo. Tôi đã sống ở thiền viện nhiều tháng, tham thiền, giữ giới, đọc nhiều kinh sách. Tôi cũng đã đến ở các đền thờ, nhà thờ và thánh đường Hồi giáo. Tôi đã cố sống một cuộc sống vô cùng giản dị, vô hại, cố không hại người, hại vật. Đấy chắc chắn không phải là đời sống tôn giáo, phải không? Tôi đã thực hành yoga, nghiên cứu thiền Zen và tuân thủ nhiều giới luật tôn giáo. Từ trước đến giờ, tôi luôn luôn là người ăn chay. Như ông thấy, hiện tôi đang già đi và tôi đã sống với một vài vị thánh ở nhiều nơi khác biệt của thế giới, nhưng sống cách nào tôi vẫn cảm thấy rằng, tất cả đấy chỉ là ngoài rìa của vật thực. Do đó, tôi tự hỏi liệu hôm nay ta có thể thảo luận xem theo ý ông đời sống tôn giáo là gì?

Krishnamurti: Một hôm, một nhà tu đến gặp tôi và ông ấy trông rất buồn bã. Ông kể ông nguyện sống độc thân và từ bỏ thế giới này để trở thành một người khát thực lang thang từ làng này sang làng khác, nhưng ham

muốn tình dục trong ông quá dữ, nên một buổi sáng ông đã quyết định cắt bỏ bộ phận sinh dục của mình. Trải qua nhiều tháng, ông đã sống thường xuyên trong đau đớn, nhưng rồi cơn đau cũng lành, cũng qua, và sau nhiều năm ông mới hiểu ra hết sức rõ điều ông đã làm. Và do đó, ông đã đến gặp tôi và trong căn phòng nhỏ đó, ông hỏi tôi ông phải làm gì bây giờ, sau khi tự hoại, để cuộc sống trở thành bình thường lại – không phải về mặt sinh lý, dĩ nhiên, mà là ở nội tâm. Ông đã làm việc này bởi vì hoạt động tình dục đã được xem là trái với đời sống tôn giáo. Tình dục, được xem là phạm tục, thuộc thế giới khoái lạc mà bất kỳ người tu hành thực sự nào phải tránh bằng mọi giá. Ông ấy đã nói, “Hiện tôi ra nông nổi này đây, tôi cảm thấy cực kỳ hoang mang, tuyệt vọng, không còn là người nữa. Tôi đã đấu tranh cực kỳ gian khổ chống lại ham muốn tình dục của tôi, ra sức chế ngự nó và cuối cùng điều khủng khiếp này đã xảy ra. Bây giờ, tôi phải làm gì? Tôi biết việc tôi đã làm là sai. Năng lực sống của tôi hầu như tan biến và tôi dường như chấm dứt cuộc sống của tôi trong đen tối”. Ông ấy cầm tay tôi, và chúng tôi cùng im lặng một lúc.

Đây phải là đời sống tôn giáo không? Phủ nhận khoái lạc hay cái đẹp có phải là con đường dẫn đến đời sống tôn giáo không? Phủ nhận bầu trời, đồi núi và hình dạng con người, việc làm đó có dẫn đến đời sống tôn giáo không? Nhưng đó là điều mà phần đông thánh nhân và nhà sư đã tin. Họ đã tự hành xác trong niềm tin đó. Một trí não bị hành hạ, khảo tra, bóp méo, hư hỏng biến dạng có bao giờ có thể tìm thấy một đời sống tôn giáo không? Thế mà mọi tôn giáo đều tin chắc rằng

phương cách duy nhất đạt đến thực tại hay Thượng Đế hay bất cứ tên gì họ gọi. Tất cả họ đều tạo ra sự phân biệt giữa cái gọi là đời sống tinh thần hay sống đạo và cái gọi là sống đời hay sống trần tục.

Một người chỉ sống cho lạc thú với một vài ánh chớp tình cờ chợt thấy đau khổ và lòng ngoan đạo, còn thì trọn vẹn cuộc sống vui đầu vào các thú vui và giải trí, hiển nhiên là người trần tục, dù người ấy cũng có thể hết sức linh lợi, bác học và lấp đầy đời mình bằng tư tưởng của người khác hay của chính mình. Người có tài năng và vận dụng tài năng ấy cho lợi ích xã hội hay cho chính khoái lạc của mình, thành đạt thỏa mãn vì có tiếng tăm do tài năng ấy, người như thế cũng là trần tục. Đi lễ nhà thờ, đền chùa, tu viện, cầu nguyện, kiên cố trong định kiến, thành kiến, tin tưởng mù quáng, không nhận thức sự bạo tàn hàm chứa trong đó, cũng là người trần tục. Yêu nước, có tinh thần quốc gia dân tộc, có lý tưởng cũng là người trần tục. Tự khép mình trong tu viện – thức dậy đều đặn theo giờ giấc nhất định, kinh sách cầm tay, tụng niệm và cầu nguyện, chắc chắn cũng là người trần tục. Người làm việc thiện, dù là nhà cải cách hay truyền giáo thì cũng y như nhà chính trị lo toan công việc thế giới. Sự chia rẽ giữa đạo và đời là cốt lõi của tính trần tục. Trí não của những người này – tu sĩ, thánh nhân, nhà cải cách xã hội – không khác chi mấy với người chỉ biết sống trong khoái lạc.

Vì thế, điều quan trọng là đừng chia chẻ cuộc sống thành đời và đạo. Điều quan trọng là không phân biệt giữa đời và cái gọi là tôn giáo hay đạo. Không có thế giới vật chất, ta không thể ngồi đây. Không có bầu trời đẹp và cội cây đơn độc trên đồi cao, không có người phụ

nữ đang đi qua và người đàn ông đang cưỡi ngựa, cuộc sống không thể có được. Ta quan tâm toàn cả cuộc sống chứ không phải một thành phần đặc biệt nào được xem như tôn giáo đối nghịch với phần còn lại. Do đó, ta bắt đầu thấy rằng sống đạo, sống tôn giáo là quan tâm cái toàn thể chứ không phải cái đặc biệt riêng lẻ nào.

Người hỏi: Tôi hiểu ý ông nói gì. Ta phải xử lý cái toàn thể của sự sống; không thể chia tách thế giới với cái gọi là tinh thần. Do đó, vấn đề là: trước mọi sự ở đời tôi phải hành đạo ra sao?

Krishnamurti: Theo ta hiểu hành đạo, tức là hành động mang tính tôn giáo là sao? Phải chăng ta hiểu đó là một lối sống trong đó không có sự phân chia – phân chia giữa đời và đạo, giữa cái sẽ phải là và cái sẽ không phải là, giữa tôi và bạn, giữa ý thích và ý không thích? Sự phân chia này là xung đột. Sống xung đột không phải sống đạo, sống đời tôn giáo. Sống đời tôn giáo chỉ có thể được khi ta hiểu sâu xung đột. Động thái hiểu này là trí tuệ, trí thông minh. Chính trí tuệ mới hành động đúng. Còn điều mà phần đông người đời gọi là trí tuệ, trí thông minh ấy chỉ là kỹ xảo trong lãnh vực hoạt động công nghệ, hoặc trí xảo quyết trong kinh doanh, hoặc sự lừa dối trong chính trị.

Người hỏi: Vậy, câu hỏi thực sự của tôi có nghĩa là, tôi sống không xung đột cách nào để đem lại cảm nhận về cái thiêng liêng đích thực chứ không phải đơn thuần là cái cảm xúc ngoan đạo bị qui định bởi một chuồng giam tôn giáo nào đó – dù chuồng giam đó có cổ kính thế nào đi nữa.

Krishnamurti: Một người sống không có quá nhiều

xung đột trong một làng quê hoặc sống mơ mộng trong một hang động trên một sườn núi “thiên””, chắc chắn không phải sống đời tôn giáo, sống đạo như ta đang đề cập. Chấm dứt xung đột là một trong những việc phức tạp hơn cả. Việc đó đòi hỏi tự-quan-sát và tri giác bên nhạy thế giới bên ngoài cũng như bên trong. Xung đột chỉ chấm dứt khi thấu hiểu mâu thuẫn ngay trong ta. Sự mâu thuẫn này luôn luôn tồn tại nếu không thoát khỏi cái đã biết, tức quá khứ. Thoát khỏi quá khứ là sống trong hiện tại ngay bây giờ, vốn không phải là thời gian, trong đó chỉ có động thái giải thoát, tự do mà quá khứ, mà cái biết không chạm tới được.

Người hỏi: Theo chỗ ông hiểu, thoát khỏi quá khứ là gì?

Krishnamurti: Quá khứ là tất cả những kỷ niệm được tích lũy của ta. Các kỷ niệm ấy hành động trong hiện tại và tạo ra hy vọng và sợ hãi trong tương lai. Các hy vọng và sợ hãi ấy là tương lai tâm lý; không có chúng không có tương lai. Do đó, hiện tại là hành động thái của quá khứ và trí não là chuyển động này của quá khứ. Quá khứ hành động trong hiện tại tạo ra cái ta gọi là tương lai. Ứng đáp này của quá khứ vốn không chủ tâm, không được triệu tập hay mời gọi, nó xuất hiện trong ta trước khi ta biết nó.

Người hỏi: Trong trường hợp đó, làm cách nào ta thoát được quá khứ?

Krishnamurti: Tri giác động thái này mà không chọn lựa – bởi vì chọn lựa cũng lại là động thái của quá khứ – là quan sát quá khứ trong hành động, quan sát như thế không phải là động thái của quá khứ. Quan sát

mà không có hình ảnh của tư tưởng là hành động, trong đó, quá khứ đã chấm dứt. Quan sát cội cây mà không tư tưởng là hành động không quá khứ. Trạng thái của cái thấy quan trọng hơn những gì được thấy. Tri giác quá khứ trong quan sát không chọn lựa không phải chỉ là hành động khác hẳn mà là khác hẳn nữa. Trong giác này, ký ức hoạt động mà không gây trở ngại, và hữu hiệu nữa. Sống đạo, có tinh thần tôn giáo, có đạo là giác không chọn lựa để thoát khỏi cái đã biết, ngay cả khi cái biết hoạt động bất cứ nơi nào nó phải hoạt động.

Người hỏi: Nhưng cái biết, quá khứ, đôi khi vẫn hoạt động ngay cả khi nó không nên hoạt động; quá khứ vẫn hoạt động để gây xung đột.

Krishnomurti: Tri giác điều này cũng là đang ở trong tâm thái bất động đối với quá khứ đang động. Vì thế, thoát khỏi cái đã biết mới đích thực là đời sống tôn giáo, sống đạo. Điều đó không có nghĩa là xóa sạch cái đã biết mà là thâm nhập vào một chiều không gian hoàn toàn khác, để từ đó cái đã biết được quan sát. Động thái thấy không chọn lựa này là động thái của tình yêu, của lòng từ. Đời sống tôn giáo, sống đạo là động thái này, và là tất cả sự sống; động thái sống là động thái này, và cái tâm đạo, cái trí não mang tính tôn giáo là động thái này. Thế nên, tôn giáo, và trí não, và cuộc sống, và tình yêu, lòng từ, là một.

Thấy Cái Toàn Thể

NGUỜI HỎI: KHI NGHE ÔNG HÌNH NHƯ TÔI hiểu những điều ông đề cập, không chỉ trên bình diện ngôn từ mà ở mức độ thật sâu, tôi như nhập làm một vào đó, nắm bắt trọn vẹn, bằng tất cả con người tôi sự thật mà ông trình bày. Cái nghe của tôi thật sắc bén và cái thấy bông hoa, cây cối, núi non phủ đầy tuyết khiến tôi cảm nhận mình như thể nhập vào chúng. Trong tri giác này, tôi không còn có xung đột, không còn có mâu thuẫn nữa. Tôi thấy như mình có thể làm bất cứ việc gì, và bất cứ điều gì tôi làm đều đúng hết, không còn gây xung đột hay đau khổ. Nhưng tiếc thay trạng thái đó không kéo dài. Có thể tâm trạng đó kéo dài một hoặc hai giờ trong lúc nghe ông. Khi tôi rời cuộc nói chuyện, dường như tâm trạng đó bốc hơi đi và tôi trở về tâm trạng cũ trước đây. Tôi đã cố tri giác chính tôi; tôi cố nhớ lại cái tâm trạng tôi đã sống trong đó khi lắng nghe các buổi nói chuyện của ông, cố vươn tới, nắm lấy nó và việc làm này trở thành một cuộc đấu tranh. Ông đã nói, “Hãy tri giác chính sự xung đột

trong bạn, lắng nghe sự xung đột của bạn, thấy nguyên nhân của xung đột, sự xung đột của bạn chính là bạn". Tôi tri giác cuộc xung đột của tôi, nỗi đau khổ, phiền não của tôi, tâm trạng hỗn loạn đảo điên của tôi, nhưng tri giác này không cách nào giải quyết được các vấn đề ấy. Trái lại, vì tri giác, chúng dường như tăng cường sức mạnh và thời gian tồn tại của chúng. Ông nói đến giác không chọn lựa, một lần nữa, khiến sinh một cuộc chiến khác trong tôi, bởi vì tôi luôn luôn chọn lựa, quyết định và có ý kiến. Tôi đã áp dụng tri giác này vào một thói quen đặc biệt mà tôi có, nhưng thói quen đó đã không tan biến. Khi ông tri giác một cuộc xung đột hay căng thẳng nào đó, thì cũng chính tri giác ấy cố nhìn thấy liệu xung đột đó đã tan biến chưa. Và việc làm ấy dường như khiến nhớ lại xung đột và ông không bao giờ giữ nó được.

Krishnomurti: Tri giác hay giác không phải là ràng buộc, dính líu vào. Giác là quan sát, cả ngoài và trong, trong đó mọi phương hướng đều đã chấm dứt. Bạn giác, nhưng điều bạn giác không được khuyến khích, hỗ trợ hoặc nuôi dưỡng. Giác không phải là tập trung vào điều gì. Không phải là động thái của ý chí chọn lựa điều sẽ được giác và phân tích nó để đem lại một kết quả nào đó. Khi cố ý tập trung giác vào một đối tượng đặc biệt như xung đột chẳng hạn, thì đó là hành động của ý chí, tức là tập trung. Khi bạn tập trung – tức là, dồn hết năng lượng và tư tưởng vào những hạn chế được chọn lựa, dù đó là đọc sách hay quan sát sự tức giận – bấy giờ, trong việc loại trừ này, đối tượng bạn đang tập trung được tăng cường sức mạnh và nuôi dưỡng. Do đó, ở đây ta phải hiểu bản chất của giác; ta phải hiểu điều

ta đang thảo luận khi ta dùng từ giác. Bạn có thể hoặc giác một điều cá biệt, hoặc giác điều cá biệt đó như một phần của cái toàn thể. Tự thân cái cá biệt riêng rẽ có rất ít ý nghĩa, nhưng khi bạn thấy cái toàn thể thì cái cá biệt đó có mối quan hệ với cái toàn thể, chỉ trong mối quan hệ này, cái cá biệt mới có ý nghĩa đúng của nó, chứ nó không trở nên là tất-cả-sự-quan-trọng, không còn được cường điệu hay phóng đại nữa. Do đó, câu hỏi đích thực là: ta thấy cái tiến trình toàn thể của cuộc sống hay ta tập trung vào cái cá biệt, do đó, đánh mất cái toàn thể của cuộc sống? Thấy toàn cả cuộc sống cũng là thấy cái cá biệt, nhưng đồng thời phải hiểu mối quan hệ của nó với cái toàn thể. Nếu bạn giận và tập trung lo chấm dứt cơn giận, lúc đó, bạn để sức chú tâm của bạn vào cơn giận và bạn để cho cái toàn thể vượt mất và sự tức giận cứ thế được tăng cường. Sự tức giận vốn quan hệ qua lại với cái toàn thể. Do đó, khi ta phân cách cái cá biệt với cái toàn thể, cái cá biệt làm đầy sinh vấn đề riêng của nó.

Người hỏi: Theo ông hiểu, thấy cái toàn thể là sao? Cái toàn thể ông đề cập ấy là gì, cái giác mở rộng ấy, trong đó, cái cá biệt chỉ là chi tiết? Phải chăng đó là một kinh nghiệm huyền bí, mâu nhiệm? Nếu thế thì ta hoàn toàn chịu thua thôi. Hay cái này, cái mà ông nói là cái toàn thể của cuộc sống mà trong đó sự tức giận là một thành phần và quan tâm thành phần là ngăn chặn cái giác mở rộng? Nhưng giác mở rộng này là gì? Tôi chỉ có thể thấy cái toàn thể thông qua mọi cái cá biệt của nó. Và theo ông hiểu, cái toàn thể nào? Phải ông nói cái toàn thể của trí não, hay cái toàn thể của cuộc sống, hay cái toàn thể của chính tôi, hay cái toàn thể của cuộc đời này? Theo ông thì cái toàn thể nào và làm

sao tôi có thể thấy nó?

Krishnamurti: Toàn cả lãnh vực của cuộc sống: trí não, tình yêu, mọi sự vật trong cuộc sống.

Người hỏi: Làm sao tôi có thể thấy hết mọi sự đó được! Tôi có thể hiểu rằng mọi điều tôi thấy đều mang tính thành phần, cục bộ, và toàn cả tri giác của tôi là tri giác cái cá biệt, và như thế tăng cường cái cá biệt.

Krishnamurti: Ta hãy đặt vấn đề theo cách này: bạn tri giác một cách tách biệt với trí não và tâm bạn, hay bạn thấy, nghe, cảm, nghĩ chung làm một, không chia chẻ manh mún?

Người hỏi: Tôi không hiểu ý ông muốn nói gì?

Krishnamurti: Bạn nghe một lời nói, trí não bạn nói đó là lời nhục mạ, cảm nhận của bạn nói bạn không thích, trí não của bạn, một lần nữa, xen vào, kiểm chế, hay biện minh, và v.v... Một lần nữa cảm nhận không chế nơi nào trí não đã kết luận. Trong cách này, mỗi biến cố làm khởi động một dây chuyền phản ứng ở các thành phần khác biệt của con người bạn. Những gì bạn nghe đã bị vỡ vụn, phân chia manh mún và nếu bạn tập trung vào một trong những mảnh vỡ ấy, bạn đánh mất toàn cả tiến trình của động thái lắng nghe. Động thái lắng nghe có thể bị vỡ vụn manh mún hoặc được làm thành cái toàn thể bởi toàn cả con người bạn. Do đó, về việc tri giác cái toàn thể, ta hiểu đó là tri giác bằng toàn cả tai, mắt, tâm và trí não của bạn; chứ không phải tri giác với từng phần một cách tách biệt. Đó là bạn đặt trọn vẹn sự chú tâm. Trong sự chú tâm đó, cái cá biệt, như sự tức giận chẳng hạn, có một ý nghĩa khác biệt bởi

vì nó quan hệ qua lại với nhiều cái khác.

Người hỏi: Vậy là khi ông nói thấy cái toàn thể, ý ông nói thấy bằng toàn cả con người của ông; đó là vấn đề về phẩm chất, tánh chất chứ không phải số lượng. Đúng không?

Krishnamurti: Vâng, chính xác. Nhưng bạn có thấy một cách toàn thể như thế không hay bạn chỉ nói năng thôi? Bạn có thấy sự tức giận với toàn cả tâm, trí, não, tai và mắt không? Hay bạn thấy sự tức giận như cái gì đó không quan hệ với toàn cả phần còn lại của con người bạn và do đó, cho nó là vô cùng quan trọng. Khi bạn cho cái toàn thể là quan trọng, bạn không quên cái cá biệt.

Người hỏi: Nhưng việc xảy gì ra đối với cái cá biệt, sự giận dữ?

Krishnamurti: Bạn giác sự tức giận bằng toàn cả tự thể bạn. Nếu giác như thế, sự tức giận, còn có không? Không chú tâm mới giận, chú tâm thì không. Do đó, chú tâm với toàn cả con người bạn, tự thể bạn là thấy cái toàn thể và không chú tâm là thấy cái cá biệt. Giác cái toàn thể và cái cá biệt và mối quan hệ giữa hai cái đó là toàn cả vấn đề. Ta chia cắt cái cá biệt với toàn cả phần còn lại và ra sức giải quyết cái cá biệt, và thế là xung đột chồng chất và không có lối thoát.

Người hỏi: Khi ông nói chỉ thấy cái cá biệt, như sự tức giận, phải ý ông muốn nói ta nhìn cái cá biệt bằng một bộ phận, một thành phần nào đó của con người ta không?

Krishnamurti: Khi bạn nhìn cái cá biệt với một

mảnh vụn của tự thể bạn, sự chia rẽ giữa cái cá biệt đó và mảnh vụn đứng ra nhìn, lớn ra, và do đó xung đột gia tăng. Khi không có chia rẽ thì không có xung đột.

Người hỏi: Phải ông nói rằng không có sự chia rẽ giữa sự tức giận này và tôi, khi tôi nhìn nó bằng tất cả con người tôi?

Krishnamurti: Chính xác. Đây phải là việc thực sự bạn đang làm hay bạn chỉ đuổi theo từ ngữ? Điều nào thực sự diễn ra? Đây mới quan trọng hơn câu hỏi của bạn.

Người hỏi: Ông hỏi tôi điều gì diễn ra. Tôi chỉ đang cố gắng hiểu ông thôi.

Krishnamurti: Bạn cố gắng hiểu tôi hay bạn đang thấy sự thật của những gì ta đang nói, vốn độc lập với tôi? Nếu ông thực sự thấy sự thật điều ta đang đề cập, lúc đó, bạn chính là thầy và là trò của chính bạn, tức tự hiểu chính bạn. Cái hiểu này không thể học nơi người khác.

Đạo Đức

NGUỜI HỎI: SỐNG ĐẠO ĐỨC LÀ GÌ? ĐIỀU gì khiến cho người ta hành động đúng? Nền tảng của đạo đức là gì? Làm cách nào tôi biết đạo đức mà không phải phấn đấu để có đạo đức? Phải chăng đạo đức tự thân nó là một cứu cánh?

Krishnamurti: Ta có thể gạt bỏ đạo đức của xã hội vốn thực sự hoàn toàn phi đạo đức? Đạo đức của xã hội đã trở thành đáng nể trọng, được xác nhận bởi điều luật tôn giáo và đạo đức của cuộc cách mạng đối kháng sớm muộn gì rồi cũng trở thành phi đạo đức và đáng nể trọng như cái xã hội đã được thiết lập vững chắc. Đạo đức này là để đi đến chiến tranh, giết chóc, gây hấn, truy tìm quyền lực, gieo rắc hận thù, đạo đức đó là tất cả sự tàn bạo và bất công do quyền lực thiết lập. Đây không phải là đạo đức. Nhưng ta có thể thực sự nói rằng đó không phải là đạo đức không? Bởi vì ta thuộc xã hội này dù ta có ý thức hay không. Đạo đức xã hội là đạo đức của ta và ta có thể dễ dàng gạt bỏ nó không? Dễ dàng gạt bỏ đạo đức ấy là dấu hiệu ta

có đạo đức – không phải do cố gắng mà gạt bỏ, không phải do thưởng hay phạt mà do cái cảm nhận hết sức dễ dàng gạt bỏ vậy thôi. Nếu hành vi ứng xử của ta bị điều khiển bởi môi trường hay hoàn cảnh trong đó ta sống, bị kiểm chế và qui định bởi đó, bấy giờ hành vi ứng xử, cư xử đó mang tính máy móc và bị qui định nặng nề. Và nếu sự cư xử của ta là kết quả của chính cái phản ứng bị qui định của ta thì đó phải là đạo đức không? Nếu hành động của bạn dựa trên sợ hãi và ban thưởng, hành động đó có đúng không? Nếu bạn hành động hay cư xử rập theo một khái niệm tư tưởng hay một nguyên lý, liệu hành động đó có thể được xem là đạo đức không? Vì thế, ta phải bắt đầu khám phá xem ta gạt bỏ sâu cớ nào đạo đức của quyền lực, của bất chước, rập khuôn và vâng lời. Không phải sợ hãi là nền tảng của đạo đức ta sao? Trừ phi tự ta giải đáp các câu hỏi này một cách cơ bản, còn không, ta không thể biết đạo đức đích thực là gì. Như ta đã nói, với sự dễ dàng nào bạn bước ra khỏi cái thói đạo đức giả này, là tất cả sự quan trọng. Chứ bạn chỉ đơn thuần từ chối hay gạt bỏ nó, có thể bạn cư xử khác thường do rối loạn tâm lý. Nếu bạn sống một cuộc sống theo thói quen và bằng lòng cam chịu, đó cũng không phải là đạo đức. Đạo đức của một vị thánh sống rập khuôn và tuân thủ theo truyền thống được thiết lập vững chắc của giới thánh nhân hiển nhiên không phải là đạo đức. Do đó, ta có thể thấy rằng bất cứ sống rập khuôn theo mô hình nào, dù được chuẩn nhận hay không bởi truyền thống, đều không phải là hành động đúng. Chỉ phát xuất từ tự do mới có đạo đức.

Có thể nào với một sự khéo léo tuyệt vời ta tự giải

phóng ra khỏi cái mạng lưới của những gì được xem là đạo đức này không? Khéo léo trong hành động đồng xuất hiện với tự do và đạo đức.

Người hỏi: Với trí tuệ vốn khéo léo, tôi có thể tự giải phóng mình khỏi đạo đức xã hội mà không sợ hãi sao? Với ý nghĩ mình bị xã hội xem là phi đạo đức, tôi sợ người trẻ tuổi có thể làm thế, nhưng ở tuổi trung niên, có gia đình, ý thức về sự nể trọng, thuộc giai cấp trung lưu như tôi, tôi không thể. Và mọi sự có đó khiến tôi sợ.

Krishnamurti: Hoặc bạn chấp nhận đạo đức xã hội, hoặc thải bỏ nó. Bạn không thể có cả hai. Bạn không thể một chân đứng trong địa ngục và chân kia trong thiên đàng.

Người hỏi: Vậy tôi phải làm gì? Bây giờ tôi thấy đạo đức là gì rồi, tuy nhiên tôi vẫn luôn luôn sống vô đạo đức. Càng lớn tuổi tôi càng trở nên đạo đức giả hơn. Tôi coi thường đạo đức xã hội, tuy nhiên tôi muốn lợi lộc, tiện nghi, an toàn cả tâm lý và vật chất từ xã hội và một nơi cư trú tốt đẹp, trang nhã. Đó là tâm trạng hết sức thực và tồi tệ của tôi. Tôi phải làm gì?

Krishnamurti: Bạn không thể làm gì được mà hãy tiếp tục y như bạn đang là. Tốt hơn hết là hãy từ bỏ ý cố gắng sống đạo đức, đừng cố sức quan tâm đến đạo đức.

Người hỏi: Nhưng tôi không thể, tôi muốn cái kia cơ! Tôi thấy vẻ đẹp, sức mạnh và sự trong sáng của đạo đức. Những gì tôi đang bám víu là sự dơ bẩn và xấu xa, thế nhưng tôi không thể buông bỏ được.

Krishnamurti: Vậy là hết lối thoát. Bạn không thể có đạo đức và sự kính trọng. Đạo đức là tự do, là giải thoát. Tự do không phải là một ý niệm, một khái niệm. Khi có tự do, có chú tâm, và chỉ trong sự chú tâm này, lòng tốt, tính thiện, đạo đức mới có thể nở hoa.

Sự Tự Tử

NGUỜI HỎI: TÔI MUỐN THẢO LUẬN VẤN đề tự tử – không phải vì trong cuộc sống cá nhân tôi có bất kỳ cuộc khủng hoảng nào, không phải vì tôi có bất kỳ lý do gì để tự tử, nhưng vì chủ đề này buộc phải nêu lên khi ta thấy bi kịch của tuổi già – bi kịch của hiện tượng vật chất phân hủy tức sự tan vỡ của thân người, và khi việc đó xảy ra, sự sống thực của con người biến mất. Có bất kỳ lý do gì để kéo dài sự sống khi ta chạm tới trạng huống đó, để tiếp tục với những tàn dư của sự sống. Không thể là hành động của trí thông minh sao khi nhận ra cái hữu dụng của sự sống đã chấm dứt.

Krishnamurti: Nếu trí thông minh hay trí tuệ thúc giục bạn kết thúc sự sống, chính trí thông minh đó không cho phép thân xác bạn hư hoại sớm.

Người hỏi: Không có một khoảnh khắc nào khi mà ngay cả sự thông minh của trí não cũng không thể ngăn chặn sự hư hoại này sao? Nhưng cuối cùng rồi thân xác

cũng tan hoại – Làm thế nào ta nhận ra khoảnh khắc đó khi nó đến?

Krishnomurti: Ta phải đi sâu vào đó hơn. Trong đó hàm chứa nhiều điều, phải không? Sự hư hoại tan rã của xác thân, của cơ thể, tình trạng lão suy của trí não, và sự bất lực hoàn toàn khiến sinh chống đối. Ta lạm dụng xác thân bất tận qua thói quen, sở thích và tính cách sống cầu thả. Sở thích của cảm giác trong ăn uống quyết định tất cả – khoái lạc đó khống chế và qui định hoạt động của cơ thể. Khi điều này xảy ra, sự thông minh tự nhiên của xác thân bị hủy hoại. Trong các tạp chí ta thấy nhiều hình ảnh khác biệt lạ lùng của những thức ăn, màu sắc đẹp mắt, kêu gọi khoái lạc trong sở thích ăn uống, không phải vì bổ ích cho cơ thể. Do đó, từ tuổi trẻ trở đi, bạn dần dần làm cho chết đi và hủy diệt cái công cụ vốn phải cực kỳ nhạy cảm, năng động và vận hành giống như một cỗ máy hoàn hảo. Đó là một phần của vấn đề, và phần kế, trí não suốt hai mươi, ba mươi hay tám mươi năm đã sống triền miên trong đấu tranh và kháng cự. Trí não đó chỉ biết mâu thuẫn và xung đột – về mặt cảm xúc và tri thức. Mỗi hình thái xung đột không chỉ là một sự bóp méo xuyên tạc mà còn kéo theo sự hủy diệt. Đây là một số nhân tố cơ bản thuộc nội tâm và ngoại cảnh của sự hư hoại – sự hoạt động triền miên bất tận tập trung vào ngã, vào cái “tôi” kèm theo các tiến trình có tính năng cô lập.

Có sự suy kiệt rụi tàn tự nhiên cũng như không tự nhiên của thân. Thân mất đi năng lực và kỷ ức và tình trạng lão suy dần dần chiếm cứ. Bạn hỏi một người như thế không nên tự tử bằng cách uống một viên thuốc gì đó sao? Ai đặt câu hỏi này – người già hay những người

nhìn thấy tình trạng lão suy rồi sinh lòng buồn rầu, tuyệt vọng và sợ hãi về sự hủy hoại của bản thân?

Người hỏi: Được rồi, rõ ràng câu hỏi phát xuất từ quan điểm của tôi vì đau buồn thấy tình trạng lão suy nơi những người khác, tuy nó chưa xảy ra với chính tôi. Nhưng hành động thông minh không phải là thấy trước cái khả năng tan hoại của xác thân và thắc mắc liệu việc tiếp tục sống như thế có phải là hoang phí không. Khi cơ thể này không còn đảm đương nổi một cuộc sống thông minh hay có trí tuệ?

Krishnamurti: Liệu bác sĩ có cho phép thực hiện một cái chết không đau đớn, bác sĩ với chính quyền có cho phép bệnh nhân tự tử không?

Người hỏi: Tất nhiên về mặt luật pháp, xã hội thì không thể, hoặc theo cách nghĩ của một số người thì là vấn đề đạo đức, nhưng đó không phải là vấn đề ta đang thảo luận ở đây phải không? Phải chăng ta đang thắc mắc liệu cá nhân có quyền chấm dứt cuộc sống của chính mình bất chấp xã hội có cho phép hay không?

Krishnamurti: Bạn đang hỏi liệu ta có quyền định đoạt chính cuộc sống của ta – Không phải vì ta đang già chết hay ý thức sự già chết sắp cận kề mà liệu việc tự tử về mặt đạo đức có đúng không?

Người hỏi: Tôi lưỡng lự khi đem vấn đề đạo đức vào đây vì đó là một thành kiến. Tôi muốn đặt thẳng về vấn đề trí tuệ. Cũng may đây không phải là vấn đề mà cá nhân tôi đang phải đối mặt nên tôi có thể nhìn nó một cách khách quan, nhưng tôi nghĩ đây như một bài tập cho trí tuệ nhân loại, vậy giải đáp ra sao?

Krishnamurti: Bạn hỏi một người thông minh có thể tự tử không? Phải thế không?

Người hỏi: Hoặc tự tử có thể là hành động của một người thông minh trong một số trường hợp nào đó?

Krishnamurti: Cũng cùng một ý thôi. Rốt lại, tự tử xảy ra hoặc là do sự tuyệt vọng hoàn toàn phát sinh bởi một cuộc khủng hoảng sâu xa hoặc do một nỗi sợ hãi vô phương giải quyết hoặc do ý thức sự vô nghĩa của một lối sống nào đó.

Người hỏi: Tôi xin phép được cắt để thưa rằng, thông thường là như thế, nhưng tôi muốn đặt câu hỏi ra ngoài mọi lý do. Khi ta đi đến tâm trạng tuyệt vọng thôi thúc bởi một động cơ khủng khiếp và khó phân biệt cảm xúc với trí thông minh, tôi đang thử đặt vấn đề lãnh vực thuần túy của trí thông minh không có cảm xúc.

Krishnamurti: Phải bạn nói rằng trí thông minh cho phép ta tự tử không? Tất nhiên là không.

Người hỏi: Tại sao không?

Krishnamurti: Ta phải hiểu thực sự trí thông minh này. Trí thông minh có cho phép cơ thể này hư hoại do thói quen, sống cầu thả, chạy theo sở thích của khẩu vị hay ăn uống do khoái lạc và v.v... không? Phải đó là trí thông minh và hành động của trí thông minh không?

Người hỏi: Không. Nhưng nếu ta đi đến một giai đoạn nào đó trong cuộc sống mà ở đó ta ngu muội sử dụng cơ thể một cách tồi tệ không hiệu quả, ta không thể trở lui và hồi phục cuộc sống của ta.

Krishnamurti: Cho nên, hãy trở nên tri giác lối sống mang tính phá hoại của ta và chấm dứt nó tức thì, không đợi mai một chi cả. Động thái hay hành động tức thì khi đối mặt với hiểm nguy là hành động sáng suốt, là hành động thông minh có trí tuệ, và trì hoãn cũng như theo đuổi khoái lạc là dấu hiệu cho thấy thiếu trí tuệ, trí thông minh.

Người hỏi: Tôi thấy điều đó.

Krishnamurti: Nhưng bạn không thấy điều này cũng hết sức cụ thể và chân thực đó là cái tiến trình cô lập hóa của tư tưởng cùng với hành vi vị ngã của nó cũng là một hình thức tự tử sao? Cô lập là tự tử, dù đó là sự cô lập của một quốc gia hay của một tổ chức tôn giáo, của một gia đình hay một đoàn thể. Bạn đã bị mắc trong bẫy rập đó để rồi cuối cùng dẫn đến tự tử.

Người hỏi: Ý ông nói cá nhân hay đoàn thể.

Krishnamurti: Cá nhân cũng như cộng đồng. Các bạn đã bị kẹt trong khuôn rập rồi.

Người hỏi: Cuối cùng sẽ dẫn đến tự tử? Nhưng mọi người có tự tử đâu!

Krishnamurti: Đúng thế, nhưng cái yếu tố muốn lẫn trốn có sẵn đó rồi – lẫn trốn giáp mặt với sự kiện, giáp mặt với “cái đang là” và lẫn trốn này là một hình thức tự tử.

Người hỏi: Đây, tôi nghĩ, đúng là điều cốt lõi, tôi muốn hỏi vì hình như ông vừa bảo rằng tự tử là lẫn trốn. Rõ ràng là đúng như vậy, chín mươi phần trăm, nhưng tôi muốn hỏi cũng có thể có tự tử mà không phải

là lẩn trốn điều ông gọi là “*cái đang là*” mà là một ứng đáp của trí thông minh trước “*cái đang là*”. Ta có thể nói rằng nhiều chứng loạn thần kinh chức năng là những hình thái tự tử; điều tôi muốn hỏi, phải chăng tự tử có thể không là gì khác mà luôn luôn là phản ứng của chứng loạn thần kinh chức năng? Chứ không phải tự tử cũng có thể là phản ứng khi gặp mặt sự kiện, tức là hành động của trí thông minh trước một hoàn cảnh không sao chịu nổi, một tâm trạng phiền não bất bình thường của con người.

Krishnamurti: Khi bạn dùng những từ như “trí thông minh” và “hoàn cảnh không sao chịu nổi”, đó là mâu thuẫn. Hai cái này mâu thuẫn nhau.

Người hỏi: Ông đã bảo rằng nếu ta gặp mặt với một hố thẳm, hay một con rắn độc chực phóng tới, trí thông minh ra lệnh cho ta hành động lẩn tránh.

Krishnamurti: Đó là hành động lẩn tránh hay hành động của trí thông minh?

Người hỏi: Đôi khi không phải chúng là một sao? Nếu một xe ô tô trên đường cao tốc lao tới tôi và tôi nhảy tránh nó...

Krishnamurti: Đó là hành động của trí thông minh.

Người hỏi: Nhưng đó cũng là hành động nhảy tránh xe.

Krishnamurti: Nhưng đó là hành động của trí thông minh.

Người hỏi: Chính xác. Vậy từ hệ luận đó, hành động tất yếu nào diễn ra khi sống, khi bạn đối mặt với

điều gì đó vô phương giải quyết và chết người?

Krishnamurti: Thì bạn rời xa nó, ly nó, như bạn bước tránh hố thẳm vậy.

Người hỏi: Trường hợp bước tránh có nghĩa là tự tử.

Krishnamurti: Không, tự tử là hành động không thông minh, hành động ngu muội.

Người hỏi: Tại sao?

Krishnamurti: Tôi sẽ chỉ cho bạn thấy.

Người hỏi: Phải ông nói rằng hành động tự tử, một cách dứt khoát và chắc chắn, là phản ứng do loạn thần kinh chức năng đối với cuộc sống?

Krishnamurti: Hiển nhiên. Tự tử là hành động không thông minh, hành động cực kỳ ngu muội, tự tử rõ ràng là một hành động cho thấy bạn đã đi đến chỗ hoàn toàn bị cô lập, không còn thấy bất kỳ lối thoát nào nữa.

Người hỏi: Nhưng chủ ý của tôi trong cuộc thảo luận này là cho rằng không có lối thoát cho tình huống khó khăn, rằng ta không hành động vì động cơ lẩn trốn đau khổ, rằng không phải né tránh thực tại.

Krishnamurti: Bạn không thể né tránh một sự cố, một mối quan hệ, một biến cố nào đó xảy ra trong cuộc sống sao?

Người hỏi: Tất nhiên, né tránh nhiều.

Krishnamurti: Nhiều à? Nhưng tại sao bạn khẳng định cho rằng tự tử là lối thoát duy nhất?

Người hỏi: Nếu ta mang một chứng bệnh nan y cầm chắc cái chết thì không có lối thoát.

Krishnamurti: Hãy thận trọng, hãy thận trọng về những điều ta đang nói. Nếu tôi mang bệnh ung thư và sắp chết, và bác sĩ nói, “Được rồi, bạn ạ, dù muốn dù không, bạn phải sống cùng với căn bệnh ấy”, vậy tôi phải làm gì, tự tử à?

Người hỏi: Có thể.

Krishnamurti: Ta đang thảo luận vấn đề tự tử không dựa vào kinh nghiệm thực tiễn. Nếu cá nhân tôi bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, bây giờ tôi sẽ quyết định, tôi phải xem xét điều gì phải làm. Không còn là vấn đề lý thuyết nữa. Lúc đó tôi sẽ khám phá điều gì khôn ngoan nhất để làm.

Người hỏi: Phải ông nói tôi không nên hỏi vấn đề này một cách lý thuyết mà chỉ hỏi nếu tôi thực sự ở trong hoàn cảnh đó.

Krishnamurti: Đúng đấy. Bây giờ bạn sẽ hành động tùy vào sự qui định của bạn, tùy vào trí thông minh của bạn, tùy vào lối sống của bạn. Nếu lối sống của bạn là lẩn trốn và đào thoát, tức nhiều loạn thần kinh chức năng thì hiển nhiên bạn chọn một thái độ và hành động loạn thần. Còn nếu bạn đã sống một đời sống thực sự thông minh, trí tuệ, trong toàn cả nghĩa lý của từ đó, lúc đó trí thông minh đó sẽ hành động khi có căn bệnh ung thư giai đoạn cuối. Bây giờ tôi có thể chống lại căn bệnh; bây giờ tôi có thể nói rằng tôi sẽ sống ra sao với một vài tháng hay năm còn lại của tôi.

Người hỏi: Hoặc có thể ông không nói thế.

Krishnamurti: Hoặc có thể tôi không nói thế; nhưng ta đừng nói rằng tự tử chắc chắn là không thể tránh.

Người hỏi: Tôi đã không bao giờ nói thế; tôi đã hỏi, nếu trong một vài trường hợp nghiệt ngã, như bệnh ung thư giai đoạn cuối, tự tử có thể là phản ứng thông minh đối với tình thế bấy giờ.

Krishnamurti: Chắc bạn thấy có điều gì phi thường trong đấy; cuộc sống đã đem đến cho bạn hạnh phúc lớn lao, cuộc sống đã đem đến cho bạn cái đẹp diệu kỳ, cuộc sống đã đem đến cho bạn những lợi lạc to lớn và bạn đã cùng đi với tất cả. Khi bạn gặp bất hạnh, để cho công bằng, bạn cũng phải cùng đi với nỗi bất hạnh; đó cũng thuộc vào trí thông minh. Bây giờ bạn gặp căn bệnh ung thư thời kỳ cuối và bạn nói, “Tôi không thể chịu đựng căn bệnh này thêm nữa, tôi phải chấm dứt cuộc sống của tôi thôi”. Tại sao bạn không đồng hành với căn bệnh, sống với nó, khám phá nó đang khi bạn tiếp tục sống?

Người hỏi: Nói cách khác, không có giải đáp cho vấn đề này chừng nào bạn còn chưa đặt mình trong tình huống ấy.

Krishnamurti: Tất nhiên. Nhưng chắc bạn thấy điều hết sức quan trọng, theo tôi cảm nhận là ta phải giáp mặt sự kiện, giáp mặt “*cái đang là*”, “*what is*”, từng phút từng giây, từng khoảnh khắc một, không lý thuyết hóa, nói năng chỉ cả về nó. Nếu người nào đó bệnh, bệnh một cách tuyệt vọng vì ung thư, hay đã trở nên suy kiệt hoàn toàn – điều gì khôn ngoan nhất, thông minh nhất, trí tuệ nhất phải làm, chứ không phải đơn thuần đối với một quan sát viên như tôi, mà là đối với người thấy

thuốc, người vợ hay đứa con gái?

Người hỏi: Ta thật sự không thể trả lời câu hỏi này, bởi vì đó là vấn đề của một người khác, một sinh mệnh khác.

Krishnamurti: Đúng đấy. Đúng là chỗ tôi muốn nói.

Người hỏi: Và hình như theo tôi, ta không có quyền định đoạt sự sống hay chết của người khác.

Krishnamurti: Nhưng ta vẫn làm thế. Tất cả những tay bạo chúa, những nhà độc tài vẫn làm. Và cả truyền thống làm nữa, truyền thống bảo bạn phải sống thế này, đừng sống thế khác.

Người hỏi: Và kéo dài sự sống của con người lâu hơn giới hạn cho phép của thiên nhiên cũng trở thành truyền thống. Bằng kỹ xảo y học, mạng sống của con người được giữ lâu hơn – vâng, khó mà xác định đâu là giới hạn của thiên nhiên ban cho – nhưng dường như là trái với tự nhiên đối với nhiều người cố kéo dài sự sống như hiện nay. Nhưng đó là vấn đề khác.

Krishnamurti: Vâng, vấn đề hoàn toàn khác. Vấn đề thực sự là, liệu trí thông minh có cho phép tự tử – ngay cả khi bác sĩ báo ta mang một căn bệnh nan y? Ta không thể khuyên giải người khác phải làm gì trong vấn đề này. Chỉ có người mang bệnh nan y mới hành động tùy vào trí thông minh của mình. Nếu người ấy thực sự thông minh – nghĩa là người ấy đã sống một đời sống với lòng từ ái, quan tâm, nhạy cảm và tử tế – bấy giờ, người như thế, ngay khoảnh khắc ấy khởi lên, mới hành động tùy vào trí thông minh đã vận hành trong quá khứ.

Người hỏi: Vậy là toàn bộ cuộc thảo luận này là vô nghĩa bởi vì sự việc đã không thể diễn ra – bởi vì chắc chắn người ta sẽ hành động dựa vào những gì đã xảy ra trong quá khứ. Họ sẽ hoặc trút sạch não bộ họ để giải thoát hoặc họ ngồi đó và đau khổ cho đến chết, hoặc làm điều gì đó khác.

Krishnamurti: Không, không phải vô nghĩa. Hãy nghe đây; ta đã khám phá nhiều điều – trước hết, sống với trí thông minh, với trí tuệ là điều quan trọng hơn cả. Mà để sống một lối sống cực kỳ thông minh đòi hỏi một sự cảnh giác phi thường ở thân và trí não, và ta thì đã hủy hoại tính cảnh giác của thân bằng những lối sống trái tự nhiên. Ta cũng đang phá hoại trí não thông qua xung đột, thông qua kiểm chế, áp chế triền miên bất tận, thông qua sự võ tung và bạo lực thường xuyên. Do đó, nếu ta sống một lối sống phủ nhận tất cả mọi cái đó, bấy giờ cuộc sống đó, trí thông minh đó, khi đối mặt với căn bệnh nan y, sẽ hành động thích đáng đúng lúc.

Người hỏi: Tôi thấy tôi hỏi ông một câu hỏi về tự tử và đã nhận được một câu trả lời sống một cách đúng đắn là sao?

Krishnamurti: Đó là cách thế duy nhất. Một người đang lao qua lan can cầu không hỏi, “Phải tôi đang tự tử đây không?” Người ấy hành động, thế là kết thúc. Trong khi đó chúng ta đang ngồi an toàn trong nhà hay trong phòng thí nghiệm, thắc mắc không biết con người có nên tự tử hay không, thật vô nghĩa.

Người hỏi: Vậy đây là một câu hỏi mà ta không thể hỏi.

Krishnamurti: Không, vẫn phải hỏi liệu ta có nên hay không nên tự tử. Câu hỏi phải được đặt ra, nhưng hãy khám phá những gì nằm đằng sau câu hỏi, động cơ nào xui giục người hỏi, xui giục anh ta muốn tự tử. Ta biết có người không tự tử nhưng luôn luôn muốn tự tử bởi vì anh ta quá ư lười biếng. Người ấy không muốn làm bất cứ việc gì, muốn mọi người bảo trợ mình, một người như thế đã tự tử rồi. Người cố chấp, đa nghi, tham lam quyền lực và địa vị, về mặt nội tâm cũng đã tự tử rồi. Anh ta sống núp sau một tường vách gồm những hình ảnh. Do đó, bất kỳ người nào sống với hình ảnh của chính mình, của hoàn cảnh mình, của sinh thái mình, của quyền lực chính trị hay tôn giáo của mình, người đó đã chết.

Người hỏi: Theo tôi, dường như ý ông muốn nói rằng bất cứ cuộc sống nào không sống một cách trực tiếp...

Krishnamurti: Trực tiếp và thông minh.

Người hỏi: Thoát khỏi bóng tối của những hình ảnh, của sự qui định, của tư tưởng... Nếu không sống đời giải thoát, cuộc sống ta kể như vứt đi.

Krishnamurti: Tất nhiên phải thế. Hãy nhìn vào đa số người; họ sống đằng sau một tường vách – tường vách của kiến thức, của dục vọng, của những cuộc săn đuổi đầy tham vọng. Họ đã sống trong một trạng thái loạn thần, và chúng loạn thần này cho họ một cảm giác an tâm nào đó, tức là an tâm mà tự tử.

Người hỏi: An tâm mà tự tử!

Krishnamurti: Lấy ví dụ, tựa như người ca sĩ, giọng hát đối với họ là sự an tâm lớn lao nhất, mất đi giọng

hát, họ sẵn sàng tự tử. Điều thực sự đáng chú ý và chân thực là tự mình khám phá một lối sống có tính nhạy cảm cao và trí tuệ tối thượng; và điều này là không thể nếu còn có sợ hãi, âu lo, tham lam, ghen tị, tạo lập hình ảnh hay sống trong thế giới cô lập của tôn giáo. Sự cô lập đó là điều mà tất cả tôn giáo đã cung cấp: làm tín đồ là dứt khoát đứng ở ngưỡng cửa của tự tử rồi. Bởi vì người tín đồ đã đặt hết niềm tin của mình vào một tín điều, khi tín điều đó bị lung lay, có vấn đề, họ sợ và sẵn sàng chấp nhận một tín điều khác, một hình ảnh khác, dính líu vào một vụ tự tử tôn giáo khác! Vậy, con người có thể nào sống mà tuyệt dứt hình ảnh, tuyệt dứt mô hình, khuôn mẫu, không còn ý niệm thời gian không? Tôi không có ý nói sống mà không quan tâm việc gì xảy ra ở ngày mai hay đã xảy ra hôm qua. Đó không phải là sống. Có người nói, “Hãy nắm lấy hiện tại và tất cả cho hiện tại”, đó cũng là một động thái của tuyệt vọng. Thực sự ta không nên hỏi tự tử đúng hay không; ta nên hỏi điều gì khiến mang lại một trạng thái trí não không có hy vọng – hy vọng là một từ chưa chính xác, bởi vì hy vọng hàm ý có tương lai; chính xác ta nên hỏi, sống cách nào mà không có thời gian? Sống không thời gian là thực sự có lòng đại bi, từ ái vô hạn, bởi vì tình yêu vốn không thuộc thời gian, tình yêu không là cái đã là hay cái sẽ là; khám phá điều này và sống với điều này mới là vấn đề thực sự. Tự tử hay không tự tử là câu hỏi của kẻ sống dở chết dở. Hy vọng là điều khủng khiếp nhất. Không phải Dante đã nói, “Bỏ hy vọng lại sau lưng là lúc bạn bước vào địa ngục”? Với ông ta, thiên đàng là hy vọng, thật khủng khiếp.

Người hỏi: Vâng, tự thân hy vọng là địa ngục.

Giới Luật

NGUỜI HỎI: TÔI ĐÃ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG trong môi trường hết sức hạn chế, trong giới luật khe khắt, không chỉ đối với hành vi bên ngoài mà cũng còn được dạy phải tự giữ giới, kiểm soát tư tưởng và những thèm muốn và làm đều đặn một số công việc nào đó. Kết quả là tôi thấy mình bị bao vây đến độ tôi không thể làm bất cứ việc gì một cách thoải mái, tự do và hạnh phúc. Khi tôi thấy những gì diễn ra quanh tôi, trong cái xã hội tùy tiện này – sự cầu thả bẩn thỉu, hành vi vô tình, những cử chỉ lạnh lùng – tôi bị sốc, nhưng đồng thời tôi muốn một cách sâu kín tự mình làm cái việc ấy. Tuy giới luật đã áp đặt một vài giá trị gây lăm thất vọng và méo mó, nhưng rõ ràng một số giới luật là cần thiết – ví dụ ngồi ngay ngắn tề chỉnh, ăn uống thích hợp, nói năng thận trọng. Không giới luật ta không thể nhận thức cái đẹp của âm nhạc hay văn chương hay hội họa. Sự rèn luyện cung cách giao tiếp đẹp làm toát lên nhiều sắc thái tinh tế trong xã hội mua bán thường nhật, khi tôi nhìn thế hệ hiện đại, họ

có cái đẹp của tuổi trẻ, nhưng không giới luật, vẻ đẹp đó sẽ sớm rụi tàn và họ sẽ trở thành những người đàn ông và đàn bà lão suy mệt mỏi. Cả một thảm kịch trong đó. Ông thấy một thanh niên dễ thích nghi, hăng hái nồng nhiệt, đẹp với đôi mắt sáng và nụ cười đáng yêu, và vài năm sau gặp lại hầu như không còn nhận ra anh bạn trẻ ấy – luộm thuộm, vô tâm, lãnh đạm, tầm thường, chai lì, xấu xí, khép kín và ủy mị. Chắc chắn giới luật có thể cứu vớt bạn ấy. Tôi là người đã giữ giới gần một đời, thường tự hỏi đâu là con đường trung dung giữa xã hội tùy tiện này và nền văn hóa trong đó tôi đã lớn lên. Không có một lối sống tuyệt dứt xuyên tạc và triệt tiêu giới luật, tuy nội tâm ta vẫn giữ giới cao thâm sao?

Krishnamurti: Giới luật nghĩa là học, chứ không phải tuân thủ, triệt tiêu, rập khuôn, bắt chước, điều mà quyền lực được thừa nhận cho là cao quý, cao thượng. Đây là vấn đề hết sức phức tạp vì trong đó hàm chứa nhiều điều: học, sống giản dị, tự do, nhạy cảm, và thấy cái đẹp của tình yêu hay lòng từ.

Trong động thái học không có tích lũy. Kiến thức vốn khác với học. Kiến thức là sự tích lũy, là những kết luận, những công thức, nhưng học là luôn luôn động, một sự chuyển động không có trung tâm, không có bắt đầu và chấm dứt. Để tự học, tức học về chính mình, trong việc học đó phải không tích lũy; nếu có thì đó không phải là tự học mà chỉ là bổ sung kiến thức được tích lũy về chính mình. Học là sự tự do giải thoát của tri giác, của cái thấy. Và bạn không thể học nếu bạn không tự do. Do đó, chính động thái học, tự thân nó là giới luật – bạn không phải giữ giới rồi mới học. Cho nên giới luật là tự do. Hành động này phủ nhận mọi sự

tuân thủ và kiểm chế, bởi vì kiểm chế, kiểm soát là bất chước, rập theo một khuôn mẫu, một mô hình. Mà mô hình là triệt tiêu, triệt tiêu "*cái đang là*", và việc học về *cái đang là* bị phủ nhận khi còn có công thức về cái tốt và cái xấu. Học về *cái đang là* là thoát khỏi *cái đang là*. Vì thế, học là hình thái giới luật cao nhất. Học đòi hỏi trí thông minh hay trí tuệ và tính nhạy cảm. Tính cách giản dị khắc khổ của nhà sư và thầy tu vốn thô bạo, sắc đá. Họ từ chối một số ham muốn này, nhưng số khác thì được tập quán truyền thống cho phép. Thánh nhân là sự chiến thắng thô bạo đối với bạo lực. Tự phủ nhận chính mình thông qua giới luật thô bạo, tu tập và bất chước thường được xem là một với cuộc sống giản dị, khổ hạnh. Ông thánh cố gắng phá kỷ lục như một lực sĩ. Thấy cái sai của điều này tự nó mang lại một tính cách sống giản dị. Ông thánh vốn ngu muội và giả ngụy. Thấy điều này là trí thông minh, là trí tuệ. Trí tuệ đó sẽ không đi sâu vào cực đoan đối nghịch. Trí thông minh là nhạy cảm để thấu hiểu, và do đó, tránh những cực đoan. Nhưng cũng không phải sự thận trọng ngu muội đứng giữa hai cực. Trí giác sáng suốt mọi điều ấy tức là học về chúng. Và để học thì phải thoát khỏi mọi kết luận và thành kiến. Kết luận và thành kiến như thế là quan sát từ một trung tâm, từ cái tôi, cái ngã đứng ra muốn và điều khiển.

Người hỏi: Phải ý ông nói cách đơn giản rằng để nhìn thấy thực sự ta phải vô tư khách quan?

Krishnamurti: Vâng, nhưng từ khách quan chưa đủ. Chỗ ta đang nói không phải là tính cách khách quan thô bạo của kính hiển vi, mà là một tâm thái trong đó có lòng từ bi, tính nhạy cảm và chiều sâu. Giới luật,

như ta nói, là động thái học, và học sống giản dị, không phải là thô bạo với chính mình hay với người khác. Giới luật, thường được hiểu là hành động của ý chí, tức ý muốn vốn là bạo lực.

Hình như con người trên khắp thế giới đều nghĩ rằng tự do giải thoát là kết quả của một cuộc giữ giới kiên trì dài lâu. Thấy sáng suốt tự nó là giới luật. Để thấy sáng suốt phải có tự do, chứ không phải cái thấy bị kiểm chế, kiểm soát. Do đó, tự do không phải ở cuối đường giới luật, thấu hiểu tự do tự nó là giới luật. Cả hai đồng hành, không tách rời, khi bạn tách rời chúng, có xung đột. Khắc phục xung đột đó, tức ý chí, ý muốn có mặt, thế là khiến sinh xung đột thêm nữa. Đây là chuỗi xích bất tận. Vì thế, tự do ở ngay khoảnh khắc đầu tiên, chứ không phải cuối cùng: cái đầu tiên là cuối cùng. Học hiểu mọi điều ấy tự nó là giới luật. Tự thân việc học đòi hỏi tính nhạy cảm. Nếu bạn không nhạy cảm với chính mình – với hoàn cảnh sống của bạn, với mối quan hệ của bạn – nếu bạn không nhạy cảm với những gì xảy ra quanh bạn, trong nhà bếp hay trong thế giới, thì dù bạn có giữ giới quyết liệt cách nào đi nữa, bạn càng lúc càng trở nên vô cảm, càng lúc càng vị kỷ hơn – và điều này đẩy sinh vô số vấn đề. Học là nhạy cảm với chính bạn, và với thế giới bên ngoài bạn, vì thế giới bên ngoài chính là bạn. Nếu bạn nhạy cảm với chính bạn, bạn buộc phải nhạy cảm với thế giới. Tính nhạy cảm này là hình thái cao tốt nhất của trí thông minh. Không phải sự nhạy cảm của một nhà chuyên môn – bác sĩ, nhà khoa học hay nghệ sĩ – Sự phân chia manh mún đó không đem đến tính nhạy cảm.

Làm sao ta có thể yêu thương nếu không nhạy

cảm. Tình cảm và sự đa cảm phủ nhận tính nhạy cảm, bởi vì chúng vốn tàn bạo khủng khiếp, các thứ tình cảm đó chịu trách nhiệm về cuộc chiến tranh này. Do đó, giới luật không phải là sự huấn luyện của viên trung sĩ – dù là ở sân tập hay trong chính bạn – tất cả đều là ý chí, ý muốn. Học suốt ngày, và cả trong giấc ngủ, tự nó có thứ giới luật kỳ diệu đẹp dịu dàng như chiếc lá non mùa xuân và cực nhanh như ánh sáng. Trong đấy có tình yêu. Tình yêu, lòng từ vốn có giới luật riêng, và cái đẹp của tình yêu thoát khỏi tầm với của một trí não rèn luyện, uốn nắn, kiểm chế, tra tấn. Không có một giới luật như thế, trí não không thể đi thật xa được.

Cái Đang Là

NGUỜI HỎI: TÔI ĐÃ ĐỌC RẤT NHIỀU SÁCH về triết học, tâm lý, tôn giáo và chính trị, tất cả, ở một mức độ rộng hay hẹp, đều quan tâm đến mối quan hệ của con người. Tôi cũng đã đọc sách ông, tất cả đều đối phó với tư tưởng và ý tưởng, và cách nào đó, tôi thấy chán ngấy. Tôi đã bơi trong biển từ và đi tới đâu cũng thấy từ là từ và hành động bắt nguồn từ từ đã cung cấp cho tôi nào là khuyến cáo, cổ vũ, hứa hẹn, lý thuyết, phân tích phương cách điều trị. Tất nhiên ta phải gạt hết chúng sang bên – tự ông đã thực sự làm như vậy; nhưng đối với phần đông những người đã đọc ông hay nghe ông, điều ông nói cũng chỉ là từ. Có thể đối với một số người đấy không phải là từ, mà là thực tại tối hậu, nhưng tôi muốn nói về phần đông chúng tôi. Tôi muốn vượt lên trên từ, thoát khỏi ý tưởng và sống quan hệ trọn vẹn với mọi vật. Bởi vì rốt lại, đó là cuộc sống. Ông đã nói rằng tự ta, phải là thầy và trò. Tôi có thể sống vô cùng giản dị, tuyệt diệt mọi nguyên lý, tín điều và lý tưởng? Tôi có thể sống tự do, vì biết rằng

mình bị nô lệ bởi thế giới? Các cuộc khủng hoảng không gõ cửa trước khi chúng xuất hiện. Những thách thức của cuộc sống đời thường có đó trước khi bạn ý thức chúng. Biết hết mọi điều đó, biết mình đã dính líu nhiều trong đó, săn đuổi hết bóng ma này đến bóng ma khác, tôi tự hỏi, làm cách nào tôi có thể sống đúng và sống với tình yêu, sự sáng suốt và an vui mà không do cố gắng. Tôi không hỏi sống cách nào, mà là sống; cách nào là phủ nhận chính cuộc sống thực. Tính cao quý của cuộc sống không phải do tu tập.

Krishnamurti: Sau khi giải bày mọi điều này, ý bạn là sao? Bạn có thực sự muốn sống hạnh phúc, sống thương yêu không? Nếu muốn, vậy thì vấn đề của bạn ở chỗ nào?

Người hỏi: Tôi rất muốn, nhưng cái muốn này không đưa tôi tới đâu. Trong nhiều năm dài, tôi đã rất muốn sống như thế, nhưng tôi không thể.

Krishnamurti: Vậy là tuy bạn phủ nhận lý tưởng, tín điều, chỉ thị, nhưng một cách hết sức tinh tế và quanh co, bạn cũng yêu cầu cùng một điều mà mọi người yêu cầu: đấy là sự xung đột giữa “*cái đang là*” và “*cái sẽ phải là*”.

Người hỏi: Ngay cả không có “*cái sẽ phải là*”, tôi thấy “*cái đang là*” là gồm ghiếc. Tự lừa dối để không thấy còn tệ hại hơn.

Krishnamurti: Nếu bạn thấy “*cái đang là*”, lúc đó bạn thấy vũ trụ, và phủ nhận “*cái đang là*” là nguồn gốc của xung đột. Cái đẹp của vũ trụ nằm trong “*cái đang là*”; và sống với “*cái đang là*” mà không cố gắng là đạo đức.

Người hỏi: “*Cái đang là*” cũng bao gồm cả sự hỗn loạn đảo điên, bạo lực, mọi hình thái mê lầm của con người. Sống với cái đó ông gọi là đạo đức. Nhưng như thế không phải là nhấn tâm và điên khùng sao? Sống toàn thiện toàn mỹ không chỉ đơn giản là buông bỏ mọi lý tưởng. Tự thân cuộc sống đòi hỏi ta phải sống đẹp như chim bằng kia trong bầu trời: sống cái mẫu nhiệm của cuộc sống mà bất kỳ một chút mất mát nhỏ nhoi nào của cái toàn mỹ cũng không thể chấp nhận được.

Krishnamurti: Vậy thì hãy sống như thế đi.

Người hỏi: Tôi không thể và tôi không làm được.

Krishnamurti: Nếu bạn không thể, thì hãy sống trong hỗn loạn đi, đừng đấu tranh với nó. Biết toàn cả nỗi thống khổ đó, sống với nó, đó là “*cái đang là*”. Và sống với “*cái đang là*” mà không xung đột, giải phóng ta khỏi “*cái đang là*”.

Người hỏi: Phải ông nói rằng lỗi lầm duy nhất của chúng tôi là tự phê?

Krishnamurti: Không phải thế. Bạn phê chưa thích đáng. Bạn chỉ đi quá xa trong tự phê. Chính cái thực thể đứng ra phê phải được phê, phải được xem xét. Nếu xem xét có ý so sánh, xem dựa tiêu chuẩn, bằng thước đo, thì cây thước này, tiêu chuẩn này là lý tưởng. Nếu không có tiêu chuẩn, thước đo, nói cách khác, nếu không luôn luôn so sánh và đo lường – bạn có thể quan sát “*cái đang là*”, và bấy giờ “*cái đang là*” không còn là nó nữa.

Người hỏi: Tôi quan sát tôi không bằng cây thước nào cả mà tôi vẫn xấu xa.

Krishnamurti: Mọi xem xét đều có tiêu chuẩn. Nhưng có thể quan sát sao cho chỉ có quan sát thấy và không có chi khác nữa – sao cho chỉ có tri giác mà không có người-tri-giác.

Người hỏi: Ý ông muốn nói gì?

Krishnamurti: Có động thái nhìn. Đánh giá cái nhìn là can thiệp, làm nhiễu, xuyên tạc trong khi nhìn, đó không phải là nhìn, đó là lượng giá cái nhìn – hai cái khác nhau như phấn và giẻ lau. Có chăng tri giác về chính mình mà không bóp méo xuyên tạc, chỉ có tri giác tuyệt đối về chính bạn như bạn đang là không?

Người hỏi: Vâng.

Krishnamurti: Trong tri giác đó có sự xấu xa không?

Người hỏi: Trong tri giác không có xấu xa, chỉ trong những gì được tri giác.

Krishnamurti: Cái cách bạn tri giác đó chính là bạn. Đạo đức nằm trong cái nhìn thuần túy, tức là sự chú tâm, không xuyên tạc, bóp méo đo lường và ý tưởng. Bạn đã đến để tra xét khám phá làm cách nào để sống đẹp, sống thương yêu. Nhìn mà không xuyên tạc là yêu thương, và hành động của tri giác đó là hành động của đạo đức. Sự sáng suốt của tri giác đó sẽ luôn luôn hành động đang khi sống. Cái sống đó như chim bằng bay trong bầu trời, đó là sống đẹp và sống yêu thương.

Kẻ Tìm Kiếm

NGUỜI HỎI: TÔI ĐANG TÌM KIẾM CÁI GÌ?
Tôi thực sự không biết nữa, nhưng có một nỗi khát khao dữ dội trong tôi về cái gì đó hoàn toàn hơn hẳn tiện nghi vật chất, khoái lạc và thỏa mãn do thành đạt. Tôi đã từng có mọi thứ ấy, nhưng cái hoàn toàn hơn hẳn này – cái gì đó ở tận đáy sâu khôn lường đang kêu gào đòi được giải phóng, đang kể với tôi điều gì đó. Tôi đã mang cảm nhận này trong nhiều năm, nhưng khi xem xét tôi thấy dường như mình không thể tiếp xúc nó. Tuy nhiên, nó luôn luôn có đó, nỗi khát khao vượt núi cao và trời rộng để tìm thấy điều gì đó. Nhưng có lẽ vật ấy đang ở trước mắt tôi, chỉ tại tôi không thấy nó thôi. Đừng bảo tôi nhìn cách nào; tôi đã đọc nhiều tác phẩm của ông và tôi biết ý ông nói gì: tôi muốn đưa tay ra và nắm lấy vật ấy một cách hết sức đơn giản, biết rất rõ rằng tôi không thể nắm gió trong tay. Như ông cất ngọt ngào một ung bướu vậy, bóc tách sạch sẽ trơn láng còn nguyên vẹn. Cũng tương tự vậy, tôi muốn nắm trọn trời đất, biển cả cùng miền cực lạc chỉ trong một

động tác và hội nhập vào hạnh phúc tức thì. Liệu có thể được không? Làm sao qua bờ bên kia mà không dùng thuyền bè cũng như không phải bơi chèo qua mặt nước? Tôi cảm nhận đó là con đường duy nhất.

Krishnamurti: Vâng, đó là con đường duy nhất – một cách lạ lùng và không thể giải thích được tự thấy mình đang ở bờ bên kia và rồi từ đó sống, hành động, sinh hoạt trong cuộc sống đời thường.

Người hỏi: Điều này chỉ dành riêng cho một số ít người? Có dành cho tôi chăng? Tôi thực sự không biết phải làm gì? Tôi đã ngồi tịnh, đã nghiên cứu, xem xét, giữ giới, một cách khá thông minh theo tôi nghĩ, và đã lâu rồi tôi đã tránh xa mọi đền chùa, miếu mạo, thánh thất và các nhà tu. Tôi đã từ chối mọi hệ thống tư tưởng và phương pháp tu tập, tất cả đều vô dụng. Thế rồi ông thấy tôi đã đến đây với một tâm trạng hoàn toàn đơn giản.

Krishnamurti: Tôi tự hỏi, bạn có thực sự đơn giản như bạn nghĩ! Từ chiều sâu nào bạn đặt câu hỏi này, và với tình yêu, và cái đẹp nào? Trí não và tâm bạn có tiếp nhận được điều này không? Trí não bạn có nhạy cảm nắm bắt dù là một xao động cực nhẹ tình cờ chợt khởi?

Người hỏi: Nếu điều đó tinh tế đến vậy thì nó chơn và thực ra sao? Những dấu hiệu xao động tinh tế như thế thường thoáng nhanh và không quan trọng.

Krishnamurti: Thế sao? Liệu mọi sự phải được viết ra rõ ràng lên bảng đen sao? Hãy hoan hỉ, thưa Ngài, ta hãy khám phá xem liệu trí và tâm ta có thực sự đủ

sức tiếp nhận cái mệnh mông vô hạn, chứ không phải chỉ là tiếp nhận từ.

Người hỏi: Tôi thực sự không biết đó là vấn đề của tôi. Tôi đã làm hầu hết mọi việc một cách thật thông minh, dẹp bỏ những mê muội hiển nhiên về quốc tịch, tổ chức tôn giáo, tín điều – con đường vô tận không dẫn tới đâu cả. Tôi nghĩ tôi có tình thương và tôi nghĩ trí não tôi có thể nắm bắt những gì tinh tế sâu nhiệm của cuộc sống, nhưng chắc chắn như vậy cũng chưa đủ, phải không? Vậy cần phải có gì nữa? Tôi phải làm gì hoặc không làm gì?

Krishnamurti: Không làm gì cả quan trọng gấp bội hơn làm một cái gì. Liệu trí não có thể nào hoàn toàn không làm để từ đó cực kỳ linh hoạt không? Tình thương, lòng từ không phải là hoạt động của tư tưởng, không phải là hành động của một lối cư xử tử tế hay là đạo đức xã hội. Bởi vì bạn không thể vun trồng, đào luyện được, bạn không thể làm bất cứ điều gì đối với tình thương, lòng từ.

Người hỏi: Tôi hiểu ý ông khi ông nói không làm là hình thái cao nhất của hành động – không có nghĩa là không làm gì cả. Nhưng tôi không thể nắm bắt ý nghĩa đó bằng chính con tim của mình, có lẽ chỉ vì tim tôi trống rỗng, mệt mỏi, kiệt quệ do làm đủ thứ nên không-làm dường như có tiếng gọi? Không. Tôi trở lại cái cảm nhận ban đầu của tôi rằng có tình thương, lòng từ, và tôi cũng biết rằng đó là vật duy nhất. Nhưng tay tôi vẫn trống không sau khi tôi đã nói điều đó.

Krishnamurti: Phải chăng thế có nghĩa là bạn không còn tìm kiếm nữa, không còn âm thầm tự nói với mình,

“Tôi phải đạt đến, có cái gì đó nằm bên kia những ngọn đồi xa thẳm?”

Người hỏi: Theo ý ông tôi phải bỏ cảm nhận tôi đã có tự bao lâu nay rằng có điều gì đó vượt ngoài mọi đồi núi.

Krishnamurti: Không phải là việc buông bỏ chi hết, nhưng như ta vừa nói chỉ duy có hai điều này: tình yêu hay lòng từ và một trí não trống không tư tưởng. Nếu bạn thực sự đã đoạn tuyệt, nếu bạn thực sự đóng cánh cửa trước mọi sự ngu muội mà con người trong cuộc tìm kiếm cái gì đó đã tạo thành, nếu bạn đã thực sự đoạn tuyệt mọi cái ấy, bấy giờ, phải chăng các điều này – tình yêu và trí không – cũng chỉ là hai từ, không khác với bất kỳ ý niệm nào khác?

Người hỏi: Tôi cảm nhận sâu xa rằng chúng không phải chỉ là những từ, nhưng tôi không chắc. Vì thế, một lần nữa, tôi xin hỏi tôi phải làm gì?

Krishnamurti: Bạn có biết hiệp thông với những gì ta vừa nói về tình yêu và trí không là gì không?

Người hỏi: Vâng, tôi nghĩ là hiểu.

Krishnamurti: Tôi tự hỏi liệu bạn có hiểu thật không. Nếu có sự hiệp thông với hai điều ấy, lúc đó, không còn gì để nói nữa. Nếu có sự hiệp thông với hai điều ấy, bấy giờ mọi hành động đều sẽ bắt nguồn từ đấy.

Người hỏi: Chỗ rắc rối là tôi vẫn nghĩ rằng có cái gì đó để được khám phá nhằm đưa mọi vật khác vào đúng vị trí, đúng trật tự của nó.

Krishnamurti: Nếu không có hai điều ấy, thì không

thể đi xa. Và có thể không phải đi đâu cả.

Người hỏi: Liệu tôi có thể hiệp thông mãi mãi không? Tôi có thể thấy rằng khi ta cùng ngồi với nhau thế này, tôi thấy như có hiệp thông. Nhưng tôi có thể duy trì sự hiệp thông ấy không?

Krishnamurti: Muốn duy trì chấp giữ, đó là ồn ào náo loạn, và do đó, đánh mất hết.

Các Tổ Chức

NGUỜI HỎI: TÔI ĐÃ THUỘC VỀ NHIỀU TỔ chức, tôn giáo, nghề nghiệp và chính trị. Rõ ràng chúng ta phải có một số tổ chức loại nào đó, bằng không, không thể duy trì cuộc sống này được, do đó, tôi đã tự hỏi, sau khi nghe ông, giữa sự tự do và tổ chức có mối quan hệ gì. Chỗ nào tự do bắt đầu và tổ chức chấm dứt? Mối quan hệ giữa các tổ chức tôn giáo và Moksha hay sự giải thoát là gì?

Krishnamurti: Là con người sống trong một xã hội vô cùng phức tạp, các tổ chức vốn cần thiết để truyền thông, để giao thông đi lại hầu cung cấp cái ăn, mặc, ở, cùng tất cả mọi dịch vụ cho cuộc sống chung, dù là ở thành thị hay nông thôn. Công việc này phải được tổ chức một cách có hiệu quả và nhân bản chứ không phải chỉ vì lợi ích của một số ít người mà cho toàn thể mọi người, dứt khoát không có sự chia rẽ về quốc tịch, chủng tộc hay giai cấp. Trái đất này là của chúng ta, không phải của bạn hay của tôi. Để sống hạnh phúc về mặt vật chất, phải có những tổ chức lành mạnh, hợp

lý, hữu hiệu. Có hỗn loạn, vô trật tự, bởi vì có chia rẽ. Hàng triệu triệu người đói khát trong khi mệnh mông thịnh vượng, chiến tranh, xung đột và tàn bạo đủ kiểu cách diễn ra. Rồi các tổ chức tín ngưỡng – tức các tổ chức tôn giáo, một lần nữa, đẩy sinh chia rẽ và chiến tranh. Thứ đạo đức mà con người đã theo đuổi đã dẫn đến tình trạng vô trật tự và hỗn độn. Đây là thực trạng của thế giới. Và khi bạn hỏi mối quan hệ giữa tổ chức và tự do là gì, không phải bạn đang phân cách tự do với cuộc sống đời thường sao? Khi bạn phân cách tự do như cái gì đó hoàn toàn khác với cuộc sống, không phải việc làm này tự thân nó là xung đột và vô trật tự sao? Do đó, câu hỏi đích thực là: có thể sống trong tự do và tổ chức cuộc sống từ sự tự do này không?

Người hỏi: Bấy giờ, sẽ không có vấn đề gì cả. Nhưng việc tổ chức cuộc sống không phải do chính ông làm; người khác làm cho ông – chính quyền và những người khác đẩy ông vào chiến tranh, và quyết định nghề nghiệp của ông. Vì thế, ông không thể đơn giản tự tổ chức cho mình từ tự do. Toàn cả quan điểm của câu hỏi của tôi là, tổ chức dưới dạng nhà cầm quyền, xã hội, đạo đức áp đặt, cưỡng bức chúng ta thì không phải là tự do. Và nếu ta phản đối thì ta thấy mình đang ở giữa vòng xoay của một cuộc cách mạng hay cải cách xã hội nào đó, cái vòng lẩn quẩn cũ lại tiếp tục khởi động. Ở nội tâm và ngoại cảnh ta sinh ra đã nằm sẵn trong tổ chức, do đó, hạn chế tự do. Ta, hoặc phục tùng, hoặc phản kháng. Ta bị kẹt trong bẫy rập này. Do đó, dường như không có việc tổ chức bất cứ gì xuất phát từ tự do.

Krishnamurti: Ta không hiểu là ta đã tạo ra xã hội, tình trạng hỗn loạn, mất trật tự này, những tường vách

ngăn ngại này, mỗi người chúng ta phải đứng ra chịu trách nhiệm tất cả mọi sự này. Ta là sao, xã hội là vậy. Xã hội không khác ta. Nếu ta sống trong xung đột, keo kiệt, ghen tị, sợ hãi, ta tạo ra một xã hội y như thế.

Người hỏi: Có sự khác biệt giữa cá nhân và xã hội. Tôi là một người ăn chay; xã hội thì giết hại thú vật. Tôi không muốn tham gia chiến tranh, xã hội buộc tôi phải tham gia. Ông nói chiến tranh này do tôi gây ra à?

Krishnamurti: Vâng, bạn chịu trách nhiệm. Bạn đã tạo ra chiến tranh bởi quốc tịch bạn mang, bởi lòng tham, ghen tị và thù hận của bạn. Bạn chịu trách nhiệm về chiến tranh bao lâu trong tâm bạn còn chứa chấp các thứ ấy, bao lâu bạn còn thuộc vào quốc tịch, tín ngưỡng hay chủng tộc nào. Chỉ những người đã thoát khỏi các thứ ấy mới có thể nói họ đã không tạo ra xã hội này. Cho nên, trách nhiệm của ta là thấy rằng ta phải thay đổi và giúp những người khác thay đổi mà không bạo lực và không tẩm máu.

Người hỏi: Nghĩa là phải có tổ chức tôn giáo.

Krishnamurti: Chắc chắn không phải rồi. Tôn giáo có tổ chức dựa vào tín điều và quyền lực.

Người hỏi: Vậy còn vấn đề ban đầu ta đặt ra về mối quan hệ giữa tự do và tổ chức thì sao? Tổ chức thì luôn luôn chịu áp lực và thừa kế từ môi trường sống bên ngoài, và tự do thì luôn luôn từ nội tâm và hai cái này mâu thuẫn nhau.

Krishnamurti: Bạn sẽ bắt đầu từ đâu? Bạn phải bắt đầu từ tự do. Ở đâu có tự do, ở đó có lòng từ, có tình yêu.

Tự do và tình yêu này sẽ chỉ bảo bạn khi nào thì hợp tác và khi nào thì không hợp tác. Đây không phải là lựa chọn, bởi vì lựa chọn là kết quả của kết luận. Lòng từ và tự do là trí thông minh, trí tuệ. Do đó, điều ta quan tâm không phải là sự chia rẽ giữa tổ chức và tự do mà liệu ta có thể sống trong thế giới này mà không chia rẽ chi cả. Chính sự chia rẽ phủ nhận tự do và tình yêu, chứ không phải tổ chức. Khi tổ chức chia rẽ, dẫn đến chiến tranh. Tín điều, tin tưởng, dưới bất kỳ dạng nào, lý tưởng dù cao quý và hiệu quả đến mức độ nào, cũng đều gây chia rẽ. Tôn giáo có tổ chức là nguyên nhân gây chia rẽ, giống y như quốc tịch và các tập đoàn quyền lực. Vậy hãy lưu ý các độc vật đứng ra chia rẽ, tạo ra sự chia rẽ giữa người và người, dù chúng mang tính cá nhân hay cộng đồng. Gia đình, nhà thờ, nhà nước tạo ra sự chia rẽ này. Điều quan trọng đó là sự động dậy của tư tưởng đứng ra chia rẽ. Tự thân tư tưởng luôn luôn mang tính chia rẽ, do đó, mọi hành động dựa trên ý tưởng, ý niệm hay một hệ tư tưởng đều mang tính chia rẽ. Tư tưởng đào luyện, nuôi dưỡng, mở mang thành kiến, ý kiến, phán đoán. Con người bị chia rẽ trong tự thân rồi chạy tìm tự do từ sự chia rẽ này. Vì không thể tìm thấy tự do, con người hy vọng hợp nhất các sự chia rẽ khác biệt, tất nhiên, việc này là không thể. Bạn không thể hợp nhất hai thành kiến. Sống trong tự do trong thế giới này nghĩa là sống với tình yêu, với lòng từ, tránh xa mọi hình thái chia rẽ. Khi có tự do và lòng từ, lúc đó, trí thông minh này sẽ hành động trong hợp tác và cũng sẽ biết khi nào không hợp tác.

Tình Yêu Và Tình Dục

NGUỜI HỎI: TÔI LÀ MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG có gia đình với nhiều con. Tôi đã sống một đời phóng dăng trong truy tầm khoái lạc, mà cũng hết sức văn minh, và tôi đã thành đạt về mặt tài chính. Nhưng giờ tôi đã đứng tuổi và cảm nhận mình phải để ý hơn, không chỉ gia đình mình, mà cả cung cách đối thay của thế giới. Tôi không chịu được sự hung ác và những cảm xúc thô bạo, và tôi luôn luôn xem sự tha thứ và lòng trắc ẩn là những điều hết sức quan trọng trong cuộc sống. Không có các điều ấy, người chưa trở thành là người. Do đó, nếu có thể, tôi xin hỏi ông tình yêu là gì? Thực sự có vật chi như thế không? Lòng trắc ẩn phải là một phần của tình yêu, nhưng tôi luôn cảm nhận rằng tình yêu phải là cái gì rộng lớn hơn nhiều lắm, và nếu chúng ta có thể cùng nhau khám phá, có lẽ như thế tôi mới biến cuộc sống mình có giá trị trước khi quá muộn. Tôi thực sự muốn hỏi một điều duy nhất này – Tình yêu là gì?

Krishnamurti: Trước khi ta bắt đầu đi sâu vào vấn

đề này, ta phải hiểu hết sức rõ ràng từ không phải là vật, sự mô tả không phải là vật được mô tả, bởi vì dù giải thích đến mức độ nào, dù tinh tế và khéo léo đến đâu đi nữa, cũng sẽ không mở được cửa lòng, tức con tim, trước cái mệnh mông của tình yêu. Ta phải hiểu điều này, chứ không chỉ khư khư bám vào từ, từ ngữ hữu dụng để truyền đạt, nhưng đề cập đến điều thực sự phi ngôn từ, ta phải thiết lập một sự hiệp thông giữa chúng ta sao cho cả hai chúng ta đều cảm và hiểu cùng một vật cùng lúc với trí não và con tim vun đầy. Nếu không, ta sẽ chỉ chơi với từ. Làm cách nào ta có thể tiếp cận cái điều thực sự hết sức tinh tế này mà trí não không thể tiếp xúc được? Ta phải đi những bước khá thận trọng mới được. Trước hết, phải chăng ta sẽ thấy những gì không phải là tình yêu và tiếp theo có lẽ ta có thể thấy tình yêu là gì? Thông qua phủ định ta mới có thể đi đến cái xác định, nhưng chỉ theo đuổi cái xác định để đưa ta đến những giả định và kết luận gây chia rẽ. Bạn hỏi tình yêu là gì. Ta nói ta có thể hiểu tiếp cận tình yêu khi ta biết cái gì không phải là tình yêu. Bất cứ gì gây chia rẽ, phân cách, không phải là tình yêu, bởi vì trong đó có xung đột, đấu tranh và bạo tàn.

Người hỏi: Theo chỗ ông hiểu thì chia rẽ, phân cách gây ra đấu tranh xung đột – theo ý ông hiểu đó là gì?

Krishnamurti: Tư tưởng, ngay trong bản chất của nó, mang tính chia rẽ. Chính tư tưởng rèn luyện nuôi dưỡng dục vọng.

Người hỏi: Ông có thể nói sâu thêm về dục vọng được không?

Krishnamurti: Thấy ngôi nhà, cảm giác rằng ngôi

nhà đẹp xinh, rồi có dục vọng, có ý muốn làm chủ ngôi nhà và thấy khoái lạc vì ý nghĩ làm chủ, rồi ra sức cố gắng có được ngôi nhà. Mọi động thái ấy tạo ra trung tâm, trung tâm này là nguyên nhân gây chia rẽ. Trung tâm này là cảm nhận về một cái “tôi”, tức là nguyên nhân của sự chia rẽ, bởi vì chính cảm nhận về cái “tôi” là cảm nhận phân ly, chia cách. Người ta đã gọi đấy là ngã và nhiều tên khác nữa – cái “tôi thấp hèn” đối nghịch với ý tưởng về cái “tôi cao thượng” – nhưng không cần phức tạp làm gì, hết sức đơn giản thôi. Ở đâu có trung tâm, tức cảm nhận về cái “tôi”, trong hoạt động của nó cô lập nó, rồi có chia rẽ và đối kháng. Và tất cả đấy là tiến trình của tư tưởng. Vì thế, khi bạn hỏi tình yêu là gì, tình yêu không phải là cái trung tâm này, tình yêu không phải là khoái lạc và đau khổ, cũng không phải thù hận hay bạo lực dưới bất kỳ hình thái nào.

Người hỏi: Cho nên trong tình yêu ông vừa nói không thể có tình dục bởi vì không thể có dục vọng.

Krishnamurti: Xin đừng đi đến bất kỳ kết luận nào cả. Ta đang tra xét, khám phá. Bất kỳ kết luận hay giả thuyết nào cũng ngăn chặn tra xét xa hơn. Để trả lời câu hỏi này, ta cũng phải nhìn vào năng lượng của tư tưởng. Tư tưởng, như ta đã nói, duy trì khoái lạc bằng cách nghĩ tới khoái lạc, nuôi dưỡng hình ảnh, cảnh tượng. Tư tưởng để ra khoái lạc. Nghĩ tới động tác làm tình trở thành ham muốn nhục dục vốn hoàn toàn khác với động tác của tình dục. Điều mà phần đông người đời quan tâm là sự đam mê ham muốn nhục dục. Khao khát trước và sau tình dục là ham muốn nhục dục. Khao khát này là tư tưởng. Tư tưởng không phải là tình yêu.

Người hỏi: Có thể có tình dục mà không có sự ham muốn này của tư tưởng sao?

Krishnamurti: Bạn phải tự mình khám phá. Tình dục giữ một vai trò quan trọng lạ lùng trong cuộc sống của ta bởi vì có lẽ tình dục là một trải nghiệm duy nhất mới mẻ và thâm sâu mà ta có. Về mặt lý trí, cảm xúc, ta sống rập khuôn, bắt chước, tuân thủ, vâng lời. Trong tất cả mọi mối quan hệ của ta đều có đau khổ và đấu tranh, ngoại trừ trong động tác của tình dục. Động tác này, vì quá khác lạ và đẹp đẽ, ta trở nên nghiện nó và đến lượt nó trở thành một sự trói buộc. Trói buộc này là yêu cầu làm tiếp động tác đó một lần nữa, hành động của trung tâm vốn gây chia rẽ. Ta bị che chắn bưng bít – về mặt tri thức, trong gia đình, trong cộng đồng, qua đạo đức xã hội, qua những điều lệnh tôn giáo – bị che chắn bưng bít đến nỗi chỉ còn lại mối quan hệ độc nhất này trong đó có tự do và nồng nhiệt cháy bỏng. Cho nên, toàn cả sự quan trọng khủng khiếp ta đặt vào đó – tình dục. Nhưng nếu quanh ta có tự do thì có thể không có vấn đề như vậy. Ta biến tình dục thành vấn đề bởi vì ta không thỏa hoặc vì ta cảm thấy phạm tội khi có tình dục, hoặc khi có tình dục ta phá vỡ những qui tắc mà xã hội đã đặt ra. Chính cái xã hội cũ gọi xã hội mới là tùy tiện phóng túng bởi vì đối với xã hội mới, tình dục là một phần của cuộc sống. Giải phóng trí não không còn bị trói buộc bởi lối sống rập khuôn, bắt chước, tuân thủ, bởi quyền uy và những điều lệnh tôn giáo, tình dục có vị trí riêng của nó, nhưng nó không còn khả năng thiêu đốt tất cả. Từ đây, ta có thể thấy rằng tự do giải thoát là cốt tủy của lòng từ, của tình yêu – không phải tự do của sự phản loạn, đối

kháng, không phải tự do làm gì tùy thích, cũng không phải sống buông thả phóng túng công khai hay thầm kín những thèm muốn của mình, nhưng chính xác là sự tự do đến từ động thái thấu hiểu toàn cả cấu trúc và bản chất của trung tâm. Bây giờ, tự do giải thoát là lòng từ, là tình yêu.

Người hỏi: Vậy, tự do không phải là phóng túng à?

Krishnamurti: Không phải. Phóng túng là trói buộc. Tình yêu không phải là thù hận, không phải là ghen tuông, cũng không phải là tham lam, ganh đua giành giật rồi sợ thất bại, sợ không thực hiện. Tình yêu đó không phải là tình yêu thượng đế cũng như tình yêu con người – lại chia rẽ nữa. Tình yêu không phải cho một người hay cho nhiều người. Khi có tình yêu, tình yêu đó vừa mang tính cá nhân và không phải cá nhân, vừa có và không có đối tượng. Tựa như hương thơm có thể ngửi: chủ yếu là hương thơm, chứ không thuộc về ai.

Người hỏi: Còn về lòng tha thứ.

Krishnamurti: Khi có tình yêu thì không thể có sự tha thứ. Bạn chỉ tha thứ sau khi đã tích lũy hiềm thù ghen ghét, tha thứ là oán giận, phật ý. Không có thương tổn thì không cần phải chữa trị. Do không chú tâm mà dấy sinh lòng oán giận, thù hận, rồi trở nên ý thức và tha thứ. Tha thứ khuyến khích chia rẽ. Khi bạn ý thức bạn tha thứ, bạn phạm tội rồi. Khi bạn ý thức bạn bao dung lượng thứ, lúc đó bạn không còn bao dung nữa. Khi bạn ý thức rằng bạn tịch lặng thì bạn không còn tịch lặng nữa. Khi bạn cố tình thương yêu, bây giờ bạn bạo động rồi. Bao lâu còn có người-quan-sát đứng ra nói, “tôi là” hoặc “tôi không là”. Tình yêu không thể thị hiện.

Người hỏi: Trong tình yêu có chỗ cho sự sợ hãi không?

Krishnamurti: Làm sao bạn có thể hỏi một câu như thế? Có cái này, không có cái kia. Khi có tình yêu, bạn có thể làm gì bạn muốn.

Tri Giác

ÔNG DÙNG NHIỀU TỪ KHÁC NHAU ĐỂ chỉ về tri giác. Khi thì ông gọi “tri giác” *perception*, nhưng cũng là “quan sát”, “thấy”, “hiểu”, “giác”. Tôi cho rằng ông dùng các từ này để chỉ vào một vật duy nhất: thấy sáng suốt, hoàn toàn, trọn vẹn. Ta có thể thấy bất cứ điều gì một cách hoàn toàn không? Ta không nói về mặt vật lý hay kỹ thuật, mà về phương diện tâm lý, ông có thể tri giác hay thấu hiểu bất cứ điều gì một cách hoàn toàn, trọn vẹn không? Không phải luôn luôn có gì đó được giấu kín, bí mật nên ông chỉ thấy phần nào sao? Tôi hết sức biết ơn nếu ông có thể thâm nhập và triển khai rộng ra vấn đề này. Tôi cảm thấy đây là vấn đề quan trọng bởi vì nó có thể là đầu mối dẫn đến thật nhiều điều trong cuộc sống. Nếu tôi có thể hiểu chính tôi một cách hoàn toàn, trọn vẹn, có lẽ bấy giờ mọi vấn đề của tôi sẽ được giải quyết và là một siêu nhân hạnh phúc. Khi nói về vấn đề này, tôi cảm thấy phấn khích như có thể thoát khỏi cái thế giới nhỏ nhen đầy ngập vẩn

đề và khổ lụy. Vậy theo ông hiểu tri giác, thấy là gì? Ta có thể thấy chính ta một cách hoàn toàn trọn vẹn không?

Krishnamurti: Ta luôn luôn nhìn sự vật một cách phiến diện, từng phần. Một là, vì ta không chú tâm và hai là, ta nhìn sự vật từ những thành kiến, ngôn từ và hình ảnh tâm lý mà ta có về đối tượng ta thấy. Do đó, ta không bao giờ thấy hoàn toàn bất cứ điều gì. Ngay cả nhìn một cách khách quan thiên nhiên cũng hết sức gay go. Nhìn một đóa hoa mà không có bất kỳ hình ảnh nào, không có bất kỳ kiến thức thực vật nào – chỉ đơn thuần quan sát đóa hoa – trở nên hoàn toàn khó khăn bởi vì trí não ta tản mạn không chú ý. Và ngay cả, nếu chú ý, nó nhìn đóa hoa với một vài đánh giá và mô tả bằng ngôn từ dường như cho người quan sát cảm nhận rằng anh ta đã thực sự nhìn đóa hoa. Nhìn có dụng tâm dụng ý, tức có chủ tâm, không phải là nhìn. Vì thế, ta thực sự không bao giờ nhìn đóa hoa. Ta nhìn hoa qua một hình ảnh. Có lẽ hoàn toàn dễ dàng nhìn sự vật gì đó không dụng tâm dụng ý, sâu xa như khi ta đi xem phim và điều gì đó khuấy động ta trong khoảnh khắc, nhưng rồi ta sớm quên đi. Nhưng để nhìn chính ta mà không hình ảnh – tức không quá khứ, không kinh nghiệm và không kiến thức tích lũy – diễn ra rất hiếm. Ta có một hình ảnh về chính ta. Ta nghĩ ta phải thế này hay thế kia. Ta đã tạo trước một ý niệm về chính ta và qua đó ta nhìn ta. Ta nghĩ ta cao thượng hoặc thấp hèn, và thấy ta thực sự là gì, chân tướng của ta khiến ta hoặc thất vọng hoặc sợ hãi. Do đó, ta không thể nhìn chính ta, và khi ta nhìn thì đó là quan sát phiến diện, thiên lệch; bất cứ cái gì có tính phiến diện hay không hoàn toàn

đều không mang lại sự thấu hiểu. Chỉ khi nào ta nhìn ta một cách hoàn toàn mới có thể thoát khỏi những gì ta quan sát. Tri giác của ta không chỉ bằng mắt, bằng các giác quan mà cũng bằng trí não và rõ ràng trí não bị qui định một cách nặng nề. Do đó, tri giác dựa vào lý trí, tri thức chỉ là tri giác phiến diện, từng phần, thế nhưng tri giác với lý trí dường như thỏa mãn phần đông chúng ta, và ta nghĩ ta hiểu. Hiểu một cách manh mún, cục bộ là cái hiểu cực kỳ nguy hiểm và phá hoại. Thế mà đó chính xác là điều đang xảy ra khắp thế giới. Chính khách, thầy tu, linh mục, doanh nhân, chuyên gia, cả người nghệ sĩ nữa – tất cả họ đều chỉ thấy một cách cục bộ, từng phần. Cho nên họ là những người thực sự phá hoại. Và vì họ giữ một vai trò rộng lớn trong thế giới nên tri giác cục bộ, phiến diện của họ trở thành tiêu chuẩn được chấp nhận và con người bị mắc kẹt trong đấy. Mỗi người chúng ta đồng thời là thầy tu, chính khách, doanh nhân, nghệ sĩ và là nhiều những thực thể manh mún khác. Và mỗi người chúng ta cũng là chiến trường của tất cả ý kiến và phán xét xung đột nhau.

Người hỏi: Tôi thấy điều này rất rõ. Tất nhiên tôi dùng từ thấy về mặt lý trí, tri thức.

Krishnamurti: Nếu bạn thấy hoàn toàn, toàn diện chứ không phải dựa vào lý trí, hay ngôn từ, hay cảm xúc, lúc đó, bạn sẽ hành động và sống một cuộc sống hoàn toàn khác. Khi bạn thấy một vách núi dựng ngược nguy hiểm hay đối mặt một con vật nguy hiểm, không có việc hiểu hay hành động từng phần mà là hành động hoàn toàn trọn vẹn.

Người hỏi: Nhưng không phải lúc nào ta cũng đối

mặt với những cuộc khủng hoảng nguy hiểm như thế.

Krishnamurti: Ta luôn luôn đang đối mặt với các cuộc khủng hoảng nguy hiểm như thế. Có điều ta quá quen thuộc với chúng hoặc dùn đẩy chúng cho người khác giải quyết và những người khác này họ cũng dui mù và thấy thiên lệch như ta.

Người hỏi: Nhưng làm cách nào tôi luôn luôn tri giác, ý thức các cuộc khủng hoảng xảy ra luôn?

Krishnamurti: Toàn cả cuộc sống ở trong từng khoảnh khắc một. Mỗi khoảnh khắc là một thách thức. Giáp mặt một cách không đầy đủ, thích đáng với thách thức này gây ra khủng hoảng đang khi sống. Ta không muốn thấy đây là các cuộc khủng hoảng và ta nhắm mắt lẩn trốn chúng. Do đó, ta trở thành người mù và các cuộc khủng hoảng gia tăng.

Người hỏi: Nhưng bằng cách nào tôi tri giác hoàn toàn được? Tôi bắt đầu hiểu rằng tôi chỉ thấy một cách thiên lệch, phiến diện, và tôi cũng hiểu tầm quan trọng của việc nhìn chính mình và nhìn thế giới với tri giác hoàn toàn, nhưng có nhiều điều diễn ra trong tôi nên khó mà có quyết định nhìn vào cái gì. Trí não tôi giống như cái chuông khổng lồ đầy những khi vượt động đập lung tung không ngừng.

Krishnamurti: Nếu bạn thấy hoàn toàn một động đập, trong cái toàn thể đều bao gồm mọi động đập khác. Nếu bạn hiểu hoàn toàn một vấn đề, lúc đó, bạn hiểu mọi vấn đề của nhân loại, bởi vì chúng liên hệ qua lại nhau. Do đó, vấn đề là ta có thể hiểu hay tri giác hay thấy hoàn toàn một vấn đề, sao cho, ngay chính trong

động thái hiểu hoàn toàn một vấn đề, ta đã hiểu hết các vấn đề còn lại? Vấn đề này phải được thấy đang khi nó diễn ra, không phải sau hay trước, như một kỷ niệm hay một gương mẫu. Ví dụ, ngay bây giờ đi sâu vào giận và sợ là không đúng; việc phải làm là quan sát chúng đang khi chúng khởi lên. Tri giác hay giác mang tính tức thời; bạn hiểu điều gì đó, tức thời hoặc không: thấy, nghe, hiểu vốn tức thời. Còn nghe và nhìn thì có thời gian.

Người hỏi: Vấn đề của tôi vẫn tiếp diễn. Nó tồn tại trong một khoảng thời gian. Ông nói rằng thấy vốn tức thời, do đó, ra ngoài thời gian. Cái gì khiến cho sự ghen tuông hay bất kỳ thói quen hay vấn đề nào đó khác, có thời gian?

Krishnamurti: Không phải sở dĩ các vấn đề tiếp diễn, bởi vì bạn đã không nhìn chúng với tính nhạy cảm, với giác không chọn lựa, với trí thông minh? Bạn đã nhìn một cách phiến diện, do đó, mới cho phép chúng tiếp diễn. Và nên nói thêm, muốn loại bỏ chúng là một vấn đề khác cùng với thời gian kéo dài của nó. Vì không đủ khả năng xử lý điều gì đó đã biến điều đó thành vấn đề kéo dài một thời gian và mớm cho nó sự sống.

Người hỏi: Nhưng làm cách nào tôi thấy một cách tức thì toàn cả sự vật? Tôi hiểu cách nào để vấn đề không bao giờ tái diễn?

Krishnamurti: Bạn chú trọng vào ý không bao giờ tái diễn hay ý muốn hiểu? Nếu bạn chú trọng vào ý không bao giờ, nghĩa là bạn muốn lẫn trốn mãi mãi vấn đề, tức là tạo ra vấn đề thứ hai. Vì thế, ta chỉ có một câu hỏi, tức là, thấy hoàn toàn vấn đề cách nào để ta thoát khỏi vấn đề. Tri giác hay giác chỉ có thể đến từ sự tịch

lặng, chứ không phải từ một trí não nói năng làm xàm. Làm xàm có thể là loại bỏ, thu nhỏ, lẫn trốn vấn đề, triệt tiêu vấn đề hoặc tìm vật thay thế vấn đề, nhưng chỉ một trí não tịch lặng mới thấy.

Người hỏi: Bằng cách nào tôi có được trí não tịch lặng?

Krishnamurti: Bạn không thấy sự thật rằng chỉ có trí não tịch lặng mới thấy. Bằng cách nào để có trí não tịch lặng không được nêu lên. Chính sự thật rằng trí não phải tịch lặng và thấy sự thật của điều ấy mới giải thoát trí não khỏi động thái nói năng làm xàm. Trí giác hay giác là trí thông minh, là trí tuệ, bấy giờ mới vận hành chứ không phải giả định rằng bạn phải tịch lặng để thấy. Giả định giả thuyết có thể vận hành nhưng đó là vận hành mang tính phiến diện, manh mún. Không có mối quan hệ nào giữa cái từng phần và cái toàn phần, giữa cái phiến diện và cái toàn diện; cái từng phần, thành phần không thể lớn lên thành cái toàn phần. Cho nên, thấy là sự quan trọng vĩ đại nhất. Thấy là chú tâm và chỉ không chú tâm mới nêu vấn đề lên.

Người hỏi: Bằng cách nào tôi có thể chú tâm luôn luôn được? Điều này là không thể.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng, không thể. Nhưng hãy giác sự không chú tâm của bạn là quan trọng vĩ đại nhất, chứ không phải bằng cách nào để luôn luôn chú tâm. Chính cái ý tham mới hỏi. “Bằng cách nào tôi có thể luôn luôn chú tâm?” Bạn sai lầm trong ý đồ tu tập để chú tâm. Tập chú tâm là không chú tâm. Bạn không thể tập tành để đẹp và để yêu. Khi thù hận ngưng dứt,

cái kia có mặt. Thù hận chỉ có thể chấm dứt khi bạn đặt toàn cả sự chú tâm của bạn vào thù hận khi bạn học chứ không phải tích lũy kiến thức về thù hận. Hãy bắt đầu hết sức đơn giản.

Người hỏi: Những điều ông nói mang ý nghĩa gì nếu không có gì để chúng tôi có thể tu tập sau khi nghe ông?

Krishnamurti: Nghe là động thái quan trọng vĩ đại nhất, chứ không phải tu tập sau khi nghe. Nghe là hành động tức thời. Tu tập là kéo dài vấn đề trong thời gian. Tu tập là hoàn toàn không chú tâm. Đừng bao giờ tu tập: bạn chỉ có thể tu tập những sai lầm. Học vốn luôn luôn mới.

Đau Khổ

DƯỜNG NHƯ TÔI ĐÃ ĐAU KHỔ QUÁ NHIỀU suốt cả đời tôi, không phải về mặt vật chất mà bởi sự tử biệt và nỗi cô độc cùng với sự vô nghĩa cùng cực của cuộc sống của tôi. Tôi đã có một đứa con trai tôi rất mực yêu thương. Cháu chết trong một tai nạn. Vợ tôi bỏ đi khiến tôi đau khổ vô cùng. Tôi cho rằng mình cũng giống như hàng nghìn vạn người trung lưu khác có đủ tiền bạc và việc làm ổn định. Tôi không than phiền gì về hoàn cảnh sống của mình nhưng tôi muốn hiểu ý nghĩa của sự đau khổ, tại sao nó lại đến như vậy. Người ta đã bảo sự giác ngộ đến qua đau khổ, nhưng tôi thấy hoàn toàn trái ngược.

Krishnamurti: Tôi không biết bạn đã học được gì từ đau khổ? Bạn đã học được bất cứ điều gì không? Đau khổ đã dạy bạn điều gì?

Người hỏi: Chắc chắn đau khổ đã dạy, tôi dừng bao giờ bám chấp vào người, và một nỗi đắng cay, lối sống xa cách và đừng buông thả tình cảm xa rời mình. Đau

khổ đã dạy tôi phải sống thận trọng, đừng để lại tổn thương.

Krishnamurti: Vậy là như bạn nói, đau khổ đã không dạy bạn trí tuệ, trái lại làm cho bạn xảo quyết hơn, vô cảm hơn. Đau khổ có dạy điều gì chẳng, ngoài những phản ứng rõ ràng là để tự vệ?

Người hỏi: Tôi đã luôn luôn chấp nhận đau khổ như một phần của cuộc sống tôi, nhưng bây giờ tôi cảm thấy cách nào đó tôi muốn thoát khỏi đau khổ, thoát khỏi mọi nỗi đắng cay và vô cảm vốn không thực để không phải lại trải qua mọi khổ đau do bám chấp. Đời tôi thật không ra gì và rỗng tuếch, hoàn toàn bị cô lập và vô nghĩa cùng cực. Đó là một cuộc sống ngu muội và có lẽ sự ngu muội đó là nỗi đau to cao nhất.

Krishnamurti: Có nỗi khổ riêng và nỗi khổ chung của thế giới. Có nỗi khổ của sự ngu muội và nỗi khổ của thời gian. Sự ngu muội này là thiếu hiểu biết chính mình, và khổ của thời gian là ảo tưởng rằng thời gian sẽ chữa lành và thay đổi. Phần đông người đời mắc kẹt trong ảo tưởng này và rồi hoặc sùng thượng đau khổ hoặc lý giải nó. Nhưng trong bất kỳ trường hợp nào, đau khổ vẫn tiếp tục, và ta không bao giờ tự hỏi liệu đau khổ có thể chấm dứt.

Người hỏi: Nhưng bây giờ tôi đang hỏi đây, liệu đau khổ có thể chấm dứt và bằng cách nào? Tôi chấm dứt đau khổ cách nào? Tôi hiểu lẫn trốn, hoặc kháng cự đau khổ bằng thái độ cay đắng và hoài nghi, tôi phải làm gì để chấm dứt nỗi khổ mà tôi đã đeo mang quá dài lâu?

Krishnamurti: Thương-thân-xót-phận là một trong những yếu tố của đau khổ. Yếu tố khác nữa là bám vào người, và khuyến khích hay nuôi dưỡng sự bám chấp của người khác vào bạn. Đau khổ không chỉ có đó khi bạn thất bại trong bám chấp mà mầm mống của đau khổ ở ngay lúc bạn khởi sự bám chấp. Trong tất cả mọi sự ấy, khổ là do thiếu thốn cùng cực sự tự tri. Tự tri là chấm dứt phiền não, đau khổ. Ta sợ tự tri ta bởi vì ta đã chia cắt ta thành thiện và ác, tốt và xấu, trong sạch và nhớp nhơ. Cái tốt luôn luôn phê phán cái xấu, và những mảnh vụn ấy ác chiến nhau. Chiến tranh này là đau khổ. Dứt khổ là thấy sự kiện, chứ không phải hư cấu hay bịa ra cái đối lập của đau khổ, bởi vì những cái đối lập, đối nghịch vốn chấp chứa nhau. Đi trong con đường hầm của những đối lập của những cái đối lập là đau khổ. Sự phân chia mạnh mún cuộc sống thành cao thượng và thấp hèn, cao quý và hạ tiện, thượng đế và quỷ sa tăng khiến sinh xung đột và đau khổ. Khi có đau khổ, phiền não, không có tình yêu. Tình yêu hay từ bi và đau khổ không thể đồng hành.

Người hỏi: A! Nhưng tình yêu vẫn có thể gây khổ cho người khác. Tôi có thể yêu người khác mà vẫn đem lại đau khổ cho người ấy.

Krishnamurti: Nếu bạn yêu, bạn đem khổ lại hay người ấy? Nếu người khác bám vào bạn, do được khuyến khích hay không, và bạn quay mặt đi và người ấy khổ, vậy chính bạn hay người ấy tự làm khổ mình?

Người hỏi: Ý ông muốn nói, tôi không có trách nhiệm gì về sự đau khổ của người khác, ngay cả nếu đó là do tôi? Vậy có cách chi chấm dứt đau khổ không?

Krishnamurti: Như ta đã nói, chỉ trong tự tri hoàn toàn, đau khổ mới chấm dứt. Bạn tự tri thoág nhanh như ánh chớp hay hy vọng sau một chuỗi dài phân tích? Qua phân tích, bạn không thể tự tri. Bạn chỉ có thể tự tri, từng khoảnh khắc một, trong quan hệ mà tuyệt dứt tích lũy, chứa chấp. Điều này có nghĩa rằng ta phải giác mà không chọn lựa, những gì đang thực sự diễn ra. Tức là, tự thấy ta như ta là, không có đối nghịch, lý tưởng, tuyệt dứt kiến thức về cái ta đã là. Nếu bạn tự nhìn mình bằng con mắt có ý hiềm thù hay oán giận, bấy giờ điều bạn thấy bị nhuộm màu bởi quá khứ. Giữ bỏ quá khứ từng phút từng giây khi bạn thấy chính mình là thoát khỏi quá khứ. Phiền não chỉ chấm dứt khi có ánh sáng của động thái thấu hiểu, và ánh sáng này không được thấp lên bởi một kinh nghiệm hay bởi một ánh chớp của sự thấu hiểu; động thái thấu hiểu này tự nó chiếu sáng mãi mãi. Không người nào có thể cho bạn sự này – không kinh sách, không thủ thuật, không giáo chủ hay đáng cứu thế nào cả. Thấu hiểu chính bạn là chấm dứt phiền não, đau khổ.

Tâm Và Trí

NGUỜI HỎI: TẠI SAO CON NGƯỜI ĐÃ PHÂN chia tự thể mình thành nhiều ngăn hộc khác biệt – lý trí và cảm xúc? Ngăn này dường như tồn tại độc lập với ngăn kia. Hai lực điều độ cuộc sống này thường mâu thuẫn nhau đến nỗi hình như chúng xé nát cấu trúc của chính tự thể con người ta ra từng mảnh. Kết hợp hài hòa chúng sao cho con người có thể hành động như một thực thể toàn vẹn luôn luôn là mục tiêu chính yếu của cuộc sống. Và cái thứ ba thêm vào hai cái ấy bên trong con người là môi trường sống thay đổi. Do đó, hai cái mâu thuẫn bên trong con người lại đối nghịch cái thứ ba xuất hiện bên ngoài con người. Đây là vấn đề gây hỗn loạn, mâu thuẫn rộng lớn đến nỗi lý trí phải hư cấu một tác nhân bên ngoài được gọi là Thượng Đế nhằm kết hợp chúng lại, và việc làm này càng khiến cho toàn cả vấn đề phức tạp thêm lên. Chỉ có vấn đề duy nhất này trong cuộc sống.

Krishnamurti: Bạn dường như bị cuốn hút đi xa hơn bởi chính những ngôn từ của mình. Phải đây thực sự là

vấn đề với bạn không, hay bạn đang bịa ra để có một cuộc thảo luận hay ho chơi? Nếu để thảo luận suông thì cuộc thảo luận không có nội dung thực. Nhưng nếu đây là vấn đề thực sự thì ta có thể đi sâu vào đó. Hiện ta đang ở một tình thế cực kỳ phức tạp, nội tâm tự phân chia thành nhiều ngăn và tiếp tục tự phân chia với môi trường của chính nó. Và vẫn tiếp tục phân chia môi trường thành cái gọi là xã hội, giai cấp, chủng tộc và những tập đoàn người thuộc kinh tế, quốc gia và địa lý. Điều này dường như đang thực sự diễn ra trong thế giới và ta gọi đó là sống. Vì không đủ sức giải quyết vấn đề này, ta hư cấu một siêu thực thể, một tác nhân, ta hy vọng sẽ đem lại một sự hài hòa và một yếu tố ràng buộc ngay trong chính ta và giữa chúng ta. Yếu tố ràng buộc mà ta gọi là tôn giáo, đến lượt nó, lại tạo ra một yếu tố chia rẽ khác. Do đó, vấn đề trở thành là: cái gì sẽ đem lại một sự hài hòa hoàn toàn cho cuộc sống, không còn có chia rẽ mà là một trạng thái trong đó cả hai tâm và trí đều là biểu hiện của một thực thể toàn vẹn? Thực thể đó không phải là một mảnh vụn.

Người hỏi: Tôi đồng ý với ông, nhưng làm cách nào thực hiện được điều này. Đây là điều mà con người đã luôn luôn khao khát và đã tìm kiếm qua các tôn giáo và qua tất cả những thể chế không tương về chính trị và xã hội.

Krishnamurti: Bạn hỏi bằng cách nào. “Cách nào” là một sai lầm lớn. Đó là nhân tố gây phân chia. Bạn có “cách” của bạn, và tôi có “cách” của tôi, và người nào đó có “cách” của anh ta. Vì vậy, nếu ta không bao giờ dùng từ ngữ đó, thì ta thực sự đang tra xét, khám phá, chứ không phải tìm kiếm một phương pháp để thực hiện

một kết quả đã được xác định. Vậy bạn có thể vứt bỏ hết các ý tưởng và công thức, và kết quả không? Nếu bạn có thể xác định kết quả thì tức bạn biết nó rồi và do đó, nó đã bị qui định và không còn tự do. Nếu ta có thể dẹp bỏ công thức, lúc đó cả hai ta mới có thể tra xét khám phá liệu có thể mang lại một toàn thể hài hòa mà không hư cấu một tác nhân bên ngoài, bởi vì mọi tác nhân dù thuộc môi trường hay siêu môi trường, cũng chỉ làm gia tăng vấn đề.

Trước hết, chính trí não tự phân chia thành cảm xúc, lý trí và môi trường, chính trí não hư cấu tác nhân bên ngoài, chính trí não dấy tạo vấn đề.

Người hỏi: Sự phân chia, chia rẽ này không chỉ ở trong trí não. Thậm chí nó cũng mãnh liệt trong cảm xúc. Tín đồ Hồi giáo và tín đồ Ấn Độ giáo không nghĩ họ tách biệt nhau đâu mà họ cảm nhận họ tách biệt, phân chia và chính cái cảm nhận, cảm xúc này khiến họ phân cách và khiến họ tiêu diệt lẫn nhau.

Krishnamurti: Chính xác, nghĩ và cảm là một; từ đầu chúng là một và điều đó chính xác như ta đang nói. Do đó, vấn đề của ta không phải là hợp nhất các mảnh vụn khác biệt mà là thấu hiểu cái trí và tâm này vốn là một. Vấn đề của ta không phải là làm cách nào loại bỏ giai cấp hay cách nào xây dựng một thế giới không tưởng tuyệt diệu hơn hay để ra những tay lãnh tụ chính trị tài ba hơn hay những giáo chủ tôn giáo mới. Vấn đề của ta là trí não. Đi đến điểm này không phải dựa vào lý thuyết mà do thực sự thấy nó là hình thái cao nhất của trí thông minh hay trí tuệ. Bởi vì bấy giờ bạn không còn thuộc vào bất kỳ giai cấp hay tập đoàn tôn giáo nào

nữ; bây giờ bạn không còn là người Hồi giáo, Ấn giáo, người Do Thái giáo hay Công giáo. Thế nên, hiện ta chỉ có một vấn đề độc nhất: tại sao trí não của con người phân chia? Nó không chỉ phân chia chức năng của nó thành cảm xúc và tư tưởng mà còn phân chia chính nó như “cái tôi” với “cái bạn”, “ta” và “họ”. Trí và tâm là một. Ta hãy đừng quên điều đó. Hãy nhớ điều đó khi ta dùng từ “trí não”, mind. Vậy vấn đề của ta là: tại sao trí não phân chia.

Người hỏi: Vâng.

Krishnamurti: Trí não là tư tưởng. Mọi hoạt động của tư tưởng đều phân chia, vỡ vụn, manh mún. Tư tưởng là ứng đáp của ký ức, cái nhớ tức là não bộ. Não bộ phải ứng đáp khi nó thấy nguy hiểm. Đây là trí thông minh, nhưng cũng chính trí não này đã bị qui định cách nào đó không thấy hiểm nguy của sự chia rẽ. Hành động của não có giá trị và cần thiết khi xử lý sự kiện. Cũng y như thế, não sẽ hành động khi nó thấy sự kiện rằng sự phân chia và vỡ vụn từng mảnh là nguy hiểm đối với nó. Đây không phải là một ý tưởng, hay chủ thuyết hay một nguyên lý hay một khái niệm – mà đó là một sự kiện. Để thấy sự nguy hiểm, não phải hết sức cảnh giác và tỉnh thức. Toàn cả chứ không phải một mảnh miếng nào của não.

Người hỏi: Bằng cách nào có thể giữ toàn cả não tỉnh thức.

Krishnamurti: Như ta đã nói, không có “cách” chi cả, mà chỉ có việc thấy sự nguy hiểm – tất cả vấn đề chỉ có thế. Thấy không phải là kết quả của tuyên truyền và qui định; thấy với toàn cả não bộ. Khi não hoàn toàn

tỉnh thức, bấy giờ, trí trở nên tịch lặng. Khi nào hoàn toàn tỉnh thức, không còn có sự vỡ vụn manh mún, không còn phân cách, không còn nhị phân. Tánh chất của sự tịch lặng này là quan trọng cao tột nhất. Bạn có thể làm cho trí tịch lặng bằng ma dục và đủ thứ thủ đoạn xảo quyệt, nhưng những mảnh khoe lừa dối ấy dấy sinh các hình thái ảo tưởng và mâu thuẫn khác mà thôi. Sự tịch lặng này là hình thái cao nhất của trí thông minh, không bao giờ thuộc cá nhân hay phi cá nhân, không bao giờ của bạn hay của tôi. Vì vô danh nên nó toàn vẹn và không tì vết. Nó thách đố mọi sự mô tả vì nó không mang bất kỳ tính chất nào cả. Đây là giác, đây là chú tâm, đây là tình yêu, từ bi, đây là cái tối thượng. Não phải hoàn toàn tỉnh thức, chỉ thế thôi. Như một người lạc giữa rừng già phải cực kỳ tỉnh thức mới mong tồn tại, cũng vậy, một người sống trong rừng già của thế giới loài người, phải cảnh giác khủng khiếp để sống một cách toàn vẹn.

Cái Đẹp Và Người Nghệ Sĩ

NGUỜI HỎI: TÔI TỰ HỎI THẾ NÀO LÀ MỘT người nghệ sĩ? Đọc trên hai bờ sông Hằng, trong một gian phòng hẹp và tối, một người đang ngồi dệt tấm áo saree đẹp lộng lẫy bằng lụa chạy chỉ vàng và ở Paris trong xưởng vẽ, một người khác đang vẽ tranh với hy vọng được nổi tiếng. Nơi nào đó, một nhà văn đang khéo léo nắn nót viết ra những câu chuyện xưa như trái đất về đàn ông và đàn bà. Kế đến nhà khoa học trong phòng thí nghiệm của mình và chuyên gia đang lắp ráp hàng triệu bộ phận hình thành một hỏa tiễn phóng lên mặt trăng. Và ở Ấn Độ, một người nhạc sĩ, sống hết sức khổ hạnh, mong chân thành trao truyền cho đời cái đẹp tinh lọc từ dòng nhạc của mình. Bà nội trợ đang sửa soạn bữa ăn và nhà thơ đi dạo một mình trong rừng vắng. Phải chăng tất cả họ đều là nghệ sĩ trong cách riêng của mình? Tôi cảm nhận rằng dường như cái đẹp nằm trong tay mỗi người nhưng họ không biết đẩy thôi. Người tạo một quần áo đẹp hay những đôi giày đẹp, người phụ nữ cắm những hoa trên bàn bạn, tôi thường tự hỏi tại sao người họa sĩ,

nhà điêu khắc, nhà soạn nhạc, nhà văn – những người được gọi là nghệ sĩ sáng tạo ấy – lại quan trọng phi thường như thế trong thế giới này mà không phải là người thợ đóng giày hay người đầu bếp? Không phải họ cũng là những người sáng tạo sao? Khi ông xem xét tất cả những biểu hiện khác biệt mà người đời cho là đẹp ấy, thì đâu là vai trò của người nghệ sĩ đích thực, và ai là người nghệ sĩ đích thực? Người đời cho rằng cái đẹp vốn là cốt tủy của toàn cả cuộc sống. Ngôi nhà cao tầng kia được xem là hết sức đẹp, phải chăng là biểu hiện của cốt tủy đó? Tôi đánh giá hết sức cao nếu được ông đi sâu vào toàn bộ vấn đề về cái đẹp và người nghệ sĩ.

Krishnamurti: Một cách chắc chắn rằng người nghệ sĩ là người tinh xảo, khôn khéo trong hành động, phải không? Hành động này diễn ra trong cuộc sống chứ không phải bên ngoài cuộc sống. Cho nên sống một cách tinh xảo, khôn khéo mới làm nên người nghệ sĩ. Sự tinh xảo này có thể tác động vài giờ trong ngày khi người ấy chơi một nhạc cụ, làm thơ hay vẽ tranh hoặc có thể tác động dài lâu hơn nếu người ấy tinh xảo trong nhiều lãnh vực mạnh mún như thế – như những người nghệ sĩ lớn của thời kỳ Phục Hưng đã hoạt động trong nhiều môi trường nghệ thuật khác nhau. Nhưng một vài giờ đắm mình trong âm nhạc hay viết lách có thể mâu thuẫn với phần thời gian còn lại trong cuộc sống của người ấy, vốn vô trật tự và hỗn loạn. Vậy người như thế phải là người nghệ sĩ không? Một người chơi đàn violon tuyệt hay đầy tính nghệ thuật nhưng mất lại dán chặt vào sự nổi tiếng, anh ta thực sự không quan tâm việc chơi đàn, anh chỉ lợi dụng việc chơi đàn để nổi tiếng,

cái “tôi” quan trọng hơn âm nhạc, cũng giống như nhà văn hay họa sĩ chăm lo cái sự nổi tiếng của mình. Người nhạc sĩ đem cái “tôi” của mình nhập làm một với cái đẹp của âm nhạc và người theo tôn giáo đem cái “tôi” của mình nhập làm một vào cái người ấy cho là tối thượng. Tất cả những người này tinh xảo, khôn khéo trong lãnh vực riêng biệt nhỏ hẹp của họ và gạt bỏ cái phần mệnh mỏng rộng lớn còn lại của cuộc sống. Vậy ta phải khám phá sự tinh xảo trong hành động, đang khi sống chứ không phải chỉ trong việc vẽ tranh, viết lách hay trong khoa học công nghệ, mà là làm sao có thể sống tinh xảo và sống đẹp toàn cả cuộc sống. Tinh xảo và cái đẹp không phải là một sao? Con người có thể nào – dù là nghệ sĩ hay không – sống trọn vẹn cuộc sống của người ấy bằng tất cả sự tinh xảo và đẹp đẽ. Sống là hành động và khi hành động đó khiến sinh phiền muộn đau khổ, đó không còn là tinh xảo khôn khéo nữa. Vậy, con người có thể sống mà không phiền não, đau khổ, không va chạm, không ghen ghét và tham lam, không có bất kỳ xung đột nào không? Vấn đề không phải ai là nghệ sĩ và ai không, mà là liệu con người, bạn hoặc người khác có thể sống mà không bị khảo tra và bị vo tròn bóp méo, hư hỏng. Dĩ nhiên cũng không phải thô tục xem thường giá trị và khinh miệt các tác phẩm lớn về âm nhạc, điêu khắc, thi ca, khiêu vũ, như thế là không tinh xảo trong cuộc sống. Nhưng tính nghệ thuật và cái đẹp, tức là sự tinh xảo trong hành động, phải tác động suốt ngày sống, chứ không phải chỉ vài giờ trong ngày. Đây mới là thách thức thực sự, chứ không phải chỉ việc chơi dương cầm thật hay. Bạn phải chơi đàn thật hay nếu cần, nhưng thế chưa đủ. Tựa như trồng trọt trên một vuông đất nhỏ hẹp trong cả cánh đồng đồ sộ mệnh

mông. Ta đặc biệt quan tâm đến toàn bộ cánh đồng và cánh đồng mệnh mông đó là cuộc sống. Và những gì ta luôn luôn làm là bỏ mặc toàn cả cánh đồng và tập trung vào một mảnh vụn đất nhỏ nhen, của chính ta hay của người khác. Tính nghệ thuật là hoàn toàn tỉnh thức, và do đó, tỉnh xảo trong hành động trong toàn cả cuộc sống và đây là cái đẹp.

Người hỏi: Còn về công nhân nơi xưởng máy và nhân viên ở văn phòng thì sao? Họ có là người nghệ sĩ không? Không phải công việc của họ đã triệt tiêu sự tỉnh xảo trong hành động và giết chết họ đến độ họ không còn có sự tỉnh xảo trong bất kỳ hành động nào khác? Phải chăng họ bị qui định bởi công việc của họ?

Krishnamurti: Tất nhiên họ bị qui định. Nhưng nếu người đó tỉnh thức thì hoặc là anh ta bỏ công việc đó, hoặc biến đổi công việc đó thành nghệ thuật. Điều quan trọng không phải là công việc mà là tỉnh thức trên công việc. Điều quan trọng không phải là sự qui định của công việc mà là thức tỉnh.

Người hỏi: Theo chỗ ông hiểu, tỉnh thức là gì?

Krishnamurti: Phải chăng bạn chỉ được đánh thức bởi hoàn cảnh, bởi những thách thức, bởi một tai họa hay niềm vui nào đó? Hay có một tâm thái tỉnh thức không do bất kỳ nguyên nhân nào? Nếu bạn được đánh thức bởi một biến cố, một nguyên nhân, lúc đó, bạn tùy thuộc vào đó, và một khi bạn tùy thuộc vào vật gì – dù là ma được, tình dục, âm nhạc hay hội họa – bạn đã tự ru ngủ mình. Do đó, bất kỳ sự tùy thuộc nào cũng đều chấm dứt sự tỉnh xảo, khôn khéo, chấm dứt nghệ thuật.

Người hỏi: Cái tâm thái tĩnh thức không nguyên nhân kia, là gì? Ông đang nói về cái tâm thái trong đó không nhân quả. Có thể có một trạng thái trí não không phải là kết quả của nguyên nhân nào đó sao? Tôi không hiểu nổi điều đó bởi vì chắc chắn bất kỳ là nghĩ gì hay ta là gì đều là kết quả của một nguyên nhân. Có một vòng xích bất tận của nhân và quả.

Krishnamurti: Vòng xích nhân quả sở dĩ bất tận bởi vì quả trở thành nhân và nhân trở thành quả nữa và cứ thế nối tiếp.

Người hỏi: Vậy hành động nằm ngoài vòng xích này là gì?

Krishnamurti: Tất cả mọi điều ta biết là hành động có nguyên nhân, có động cơ, hành động này là kết quả. Mọi hành động đều diễn ra trong quan hệ giao tiếp. Nếu quan hệ dựa trên nguyên nhân, thì đó là một sự thích nghi xảo quyệt, do đó chắc chắn dẫn đến một hình thái tối tăm ngu muội khác. Tình yêu hay lòng từ là hành động độc nhất vốn vô nguyên nhân, hành động đó tự do; đó là cái đẹp, tinh xảo, nghệ thuật. Không tình yêu, không có nghệ thuật. Khi người nghệ sĩ trình diễn bằng tất cả cái đẹp, và đấy là nghệ thuật. Nghệ thuật là vắng mặt cái "tôi". Nhưng khi bạn bất chấp toàn cả cuộc sống và chỉ tập trung vào một mảnh vụn nhỏ nhen – thì dù cái "tôi" có thể vắng mặt ra sao, bạn vẫn sống thô bạo, vụng về và vì thế, bạn không phải là một nghệ sĩ của cuộc sống. Sự vắng mặt của cái "tôi" đang khi sống là tình yêu và cái đẹp, tự nó mang lại sự tinh xảo, khôn khéo. Đấy là nghệ thuật vĩ đại nhất: sống tinh xảo, khôn khéo trong toàn cả cuộc sống. •

Người hỏi: Chúa ơi! Tôi làm sao sống được như thế đây? Tôi thấy và cảm điều đó trong tâm mình, nhưng làm cách nào tôi có thể duy trì được nó?

Krishnamurti: Không có cách nào để duy trì, không có cách nào để nuôi dưỡng, để tu tập nó cả; chỉ có thấy nó thôi. Thấy là sự tinh xảo, khôn khéo vĩ đại bậc nhất của mọi sự tinh xảo.

Sự Tùy Thuộc

NGUỜI HỎI: TÔI MUỐN THẤU HIỂU THỰC chất của sự tùy thuộc. Tôi thấy mình tùy thuộc vào quá nhiều điều – vào đàn bà, vào đủ loại giải trí, rượu ngon, vào vợ và con tôi, vào bạn bè, vào dư luận. May mắn là tôi không còn tùy thuộc vào cuộc giải trí tôn giáo nữa, nhưng tôi tùy thuộc vào những sách tôi đọc để tự phấn khích mình và vào các cuộc nói chuyện hữu ích. Tôi thấy bọn trẻ cũng bị tùy thuộc, nhưng có lẽ không quá nhiều như tôi, nhưng họ cũng có những dạng tùy thuộc riêng. Tôi đã từng sống ở Phương Đông, tôi đã thấy ở đó họ tùy thuộc vào vị đạo sư và vào gia đình như thế nào. Truyền thống ở bên đó thật hết sức quan trọng và bất rề thật sâu hơn hẳn ở Âu Châu và nặng nề gấp bội so với Mỹ Châu. Nhưng hình như tất cả chúng ta đều tùy thuộc vào cái gì đó để mà tồn tại, không chỉ về mặt vật chất mà sâu dầy hơn về mặt nội tâm. Do đó, tôi tự hỏi, liệu có thể thật sự thoát khỏi tùy thuộc và có nên thoát khỏi đó không?

Krishnamurti: Tôi cho rằng bạn quan tâm đến những

bám chấp về mặt tâm lý. Ta càng bám chấp, sự tùy thuộc càng lớn. Bám chấp không chỉ vào người mà cả vào ý tưởng và sự vật. Ta bám vào một hoàn cảnh sống đặc biệt, vào một xứ sở đặc biệt, và v.v..., và từ sự bám chấp này nảy sinh tùy thuộc, và do đó chống kháng.

Người hỏi: Tại sao lại chống kháng?

Krishnamurti: Đối tượng mà tôi bám chấp là lãnh địa sống của tôi hay thiên đàng tình dục của tôi. Để bảo vệ cái này, tôi phải chống lại mọi hình thức xâm lấn của người khác. Tôi cũng hạn chế sự tự do của người mà tôi bám chấp và giới hạn chính sự tự do của tôi. Do đó, bám chấp là chống kháng. Tôi bám vào vật hay vào người. bám chấp là chiếm hữu, chiếm hữu là chống kháng, vậy bám chấp là chống kháng.

Người hỏi: Vâng, tôi hiểu.

Krishnamurti: Bất kỳ hình thức xâm lấn nào vào những vật sở hữu của tôi đều dẫn đến bạo lực về mặt luật pháp hoặc tâm lý. Do đó, bám chấp là bạo lực, chống kháng, cầm tù – cầm tù chính ta và đối tượng ta bám chấp. Bám chấp cũng có nghĩa vật này là của tôi, chứ không phải của bạn, hãy rút đi! Do đó, mối quan hệ này là đối kháng lại những người khác. Toàn cả thế giới bị chia cắt thành của tôi và của bạn, ý kiến của tôi, phán đoán của tôi, lời khuyên của tôi, Thượng Đế của tôi, xứ sở của tôi – vô số những điều vô lý, ngu xuẩn như thế. Vì thấy hết mọi điều ấy diễn ra, không phải một cách trừu tượng mà trong thực tế, bằng sự kiện thực trong cuộc sống đời thường của ta, ta có thể hỏi tại sao có sự bám chấp vào người, vào vật và vào ý tưởng này. Tại sao ta tùy thuộc? Tất cả cuộc sống là quan hệ và

tất cả quan hệ là nằm trong vòng tùy thuộc này cùng với bạo lực, chống đối, chế ngự của nó. Ta đã biến toàn thế giới nằm trong vòng tùy thuộc này. Ta còn chiếm hữu, sở hữu, ta còn chế ngự, thống trị. Ta thấy cái đẹp, tình yêu nảy sinh và tức khắc trở thành đối tượng bám chấp, và mọi nỗi thống khổ, phiền não bắt đầu, và tình yêu đã biến mất bên kia cửa sổ. Thế nên ta hỏi, “Việc gì đã xảy ra với cuộc tình vĩ đại của tôi thế”. Đây là điều thực sự đang diễn ra trong cuộc sống đời thường của ta. Và vì thấy hết mọi điều ấy, ta có thể hỏi, tại sao con người bám chấp một cách kiên cố, không chỉ vào những gì đáng yêu mà bám cả vào mọi hình thái ảo tưởng và tưởng tượng xuẩn ngốc nữa?

Tự do giải thoát không phải là một trạng thái không-tùy-thuộc, đó là một trạng thái tích cực, trong đó không còn có bất kỳ tùy thuộc nào nữa. Nhưng trạng thái đó không phải là một kết quả, nó không có nguyên nhân. Phải hiểu thật rõ điều này trước khi ta có thể đi sâu vào vấn đề con người tùy thuộc hay rơi vào bẫy rập của sự bám chấp kèm theo là tất cả mọi nỗi khổ cùng phiền muộn. Vì thấy mình bám chấp, tức bị trói buộc, ta mới cố tu luyện một trạng thái độc lập – vốn là một hình thái chống kháng khác.

Người hỏi: Vậy, tự do là gì? Ông nói, tự do không phải là phủ định sự tùy thuộc hay chấm dứt sự tùy thuộc, ông nói giải thoát không phải là thoát khỏi điều gì, mà chỉ tự do giải thoát vậy thôi. Vậy, đó là cái gì? Tự do là trừu tượng hay một thực tại?

Krishnamurti: Tự do không phải là cái gì trừu tượng. Đó là một tâm thái, trong đó tuyệt đối không có bất

kỳ hình thái chống kháng nào cả. Đó không giống như dòng sông tự thích nghi uốn lượn theo từng viên đá tảng chỗ này chỗ kia để vượt qua. Trong sự tự do này không có bất kỳ đá tảng nào, chỉ có sự chuyển động của dòng nước.

Người hỏi: Nhưng tảng đá bám chấp vẫn có đó, trong dòng sông này của cuộc sống. Ông không thể nói về một dòng sông khác trong đó không có những tảng đá.

Krishnamurti: Ta không tránh né tảng đá hay nói nó không tồn tại. Ta phải vượt hết thấu hiểu tự do. Tự do không phải cũng là dòng sông như dòng sông trong đó có nhiều đá tảng.

Người hỏi: Tôi vẫn sống cùng dòng sông với đầy đá tảng của tôi, và đó là dòng sông mà tôi hỏi chứ không phải dòng sông không biết nào khác không có đá tảng. Như thế không thực tế với tôi.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Bạn phải thấu hiểu tự do để rồi thấu hiểu luôn những tảng đá của bạn. Nhưng đừng cố gắng so sánh một cách vô ích. Ta phải xem xét cả hai, sự tự do giải thoát và sự bám chấp.

Người hỏi: Nhưng tác động qua lại sự bám chấp của tôi và tự do là gì?

Krishnamurti: Trong sự bám chấp của bạn có đau khổ? Bạn muốn loại bỏ đau khổ này, do đó, bạn tu tập xả chấp, vốn là một hình thái chống kháng khác. Trong thế đối nghịch không có tự do. Hai cực đối nghịch này là giống y hệt nhau và tăng cường sức mạnh lẫn nhau. Điều bạn quan tâm là làm sao để có khoái lạc qua bám

chấp mà không khổ. Bạn không thể. Thế nên, điều quan trọng là hiểu rằng tự do không nằm trong việc xả chấp. Trong tiến trình thấu hiểu sự bám chấp, có tự do, chứ không phải chạy trốn bám chấp. Vì thế, vấn đề bây giờ là, tại sao con người bám chấp, tùy thuộc.

Vì trong ta là không gì cả con số không khủng khiếp, vì trong ta là sa mạc, ta hy vọng nhờ kẻ khác để tìm thấy nước. Vì sống trống tuếch, nghèo nàn, cùng khổ, thiếu thốn, buồn nản, tầm thường, ta hy vọng nhờ vào kẻ khác để được giàu có. Nhờ vào tình yêu của người khác, ta hy vọng quên chính ta. Nhờ vào cái đẹp của người khác, ta hy vọng mình cũng đẹp. Nhờ vào gia đình, nhờ vào quốc gia, dân tộc, nhờ vào người tình, nhờ vào sự tin tưởng hay tín điều quái dị nào đó, ta hy vọng che phủ sa mạc với ngàn hoa. Và thượng đế là người tình sau cùng. Do đó, ta câu móc, bám chặt vào mọi vật ấy. Trong đấy có đau khổ và bất an, và sa mạc dường như khô cằn hơn trước đây. Tất nhiên, sa mạc thì không khô cằn hơn hay kém chi cả, sa mạc vẫn là như tự thuở nào, chỉ có điều do ta tránh nhìn nó bằng cách lẩn trốn qua các hình thức bám chấp đầy đau khổ và rồi để lẩn trốn đau khổ, ta lẩn trốn vào sự xả chấp. Nhưng ta vẫn tiếp tục khô cằn và trống rỗng như trước đây. Vậy, thay vì cố sức lẩn trốn, hoặc bằng cách bám chấp hay xả chấp, ta có thể nào trở nên tri giác sự kiện này, sự nghèo nàn, thiếu thốn sâu thẳm ở nội tâm, sự cô lập ngu muội tối tăm, trống tuếch này không? Đó là hành động độc nhất quan trọng, chứ không phải chấp hay xả. Bạn có thể nhìn vào sự kiện ấy mà không có ý lên án hay định giá chi cả không? Khi bạn nhìn như thế, phải chăng bạn đang nhìn như một người-quan-

sát nhìn vào vật-được-quan-sát, hay nhìn mà không có người-quan-sát?

Người hỏi: Theo ông hiểu, người-quan-sát là gì?

Krishnamurti: Phải bạn nhìn từ một trung tâm với tất cả những kết luận tổ ý thích hay không thích của nó, với ý kiến, phê phán, với ý muốn thoát khỏi sự rỗng tuếch này, v.v.... Phải bạn nhìn tâm trạng khô cần ấy với đôi mắt mang ý kết luận. Hay bạn nhìn với đôi mắt hoàn toàn tự do giải thoát? Khi bạn nhìn tâm trạng khô cần rỗng tuếch bên trong bằng con mắt tự do giải thoát, thì không có người-quan-sát. Nếu không có người-quan-sát thì có chăng vật-được -quan-sát như tâm trạng cô độc, trống rỗng và khổ não?

Người hỏi: Phải ý ông nói rằng cội cây đó không còn tồn tại nếu tôi nhìn nó mà không kết luận, không có một trung tâm tức là người-quan-sát?

Krishnamurti: Dĩ nhiên cội cây vẫn tồn tại.

Người hỏi: Tại sao tâm trạng cô độc tan biến mà cội cây thì không khi tôi nhìn mà không có người-quan-sát?

Krishnamurti: Bởi vì cội cây không do trung tâm tạo ra, không do trí não của cái “tôi” tạo ra. Trí não của cái “tôi” cùng với mọi hành vi, hoạt động xoay quanh, tập trung vào ngã, vào cái “tôi”, đã tạo ra tâm trạng trống rỗng, cô lập này, nhưng khi trí não không còn trung tâm đứng ra nhìn, hoạt động tập trung vào ngã chấm dứt. Do đó, tâm trạng cô độc không còn nữa. Bây giờ trí não vận hành trong tự do. Nhìn vào toàn cả cấu trúc của sự bám chấp và xả chấp, và nhìn vào

sự chuyển động của đau khổ và khoái lạc, ta thấy cái cách mà trí não của cái “tôi” đã tự tạo dựng sa mạc và những cuộc lẩn trốn ra sao. Khi trí não của cái “tôi” tịch lặng, bấy giờ không còn có sa mạc và không còn có lẩn trốn nữa.

Đức Tin

NGUỜI HỎI: TÔI LÀ MỘT TRONG NHỮNG người tin vào Thượng Đế. Ở Ấn Độ, tôi đã theo một trong những vị thánh nhân vĩ đại thời hiện đại, bởi vì ông đã tin vào Thượng Đế nên đã mang lại những thay đổi lớn về mặt chính trị ở đó. Toàn cả nước Ấn hòa điệu cùng nhịp đập của trái tim Thượng Đế. Tôi đã nghe ông nói chống lại đức tin, vậy có lẽ ông không tin vào Thượng Đế. Nhưng ông là một người thuộc tôn giáo, cho nên trong ông chắc phải có một cảm nhận nào đó về đấng tối cao. Tôi đã đi khắp nước Ấn và qua nhiều nơi ở Âu Châu, thăm viếng nhiều tu viện, thánh đường và đền thờ, qua khắp nơi tôi đều thấy rằng niềm tin vào Thượng Đế là vô cùng mãnh liệt và mang tính bắt buộc, con người hy vọng vào Thượng Đế để tu sửa đời mình. Bây giờ bởi vì ông không tin vào Thượng Đế, mặc dù ông là con người tôn giáo, vậy lập trường chính xác của ông đối với vấn đề này là như thế nào? Tại sao ông không tin? Phải ông là người vô thần. Như ông biết, trong Ấn Độ giáo, ông có thể là vô thần hay hữu thần,

nhưng vẫn là một tín đồ Ấn giáo. Tất nhiên, điều này khác với tín đồ Thiên Chúa giáo. Nếu ông không tin vào Thượng Đế, ông không thể là tín đồ Thiên Chúa giáo. Nhưng đây không phải là vấn đề. Vấn đề là tôi đến thỉnh cầu ông giải thích lập trường của ông và chứng minh cho tôi thấy giá trị của lập trường ấy. Người đời theo ông, và do đó ông phải có trách nhiệm, cho nên tôi thách thức ông thế đấy.

Krishnamurti: Trước hết, ta hãy làm rõ điểm cuối cùng. Không có ai theo tôi cả, và tôi không có trách nhiệm với bạn hay những người đến nghe các buổi nói chuyện của tôi. Cũng như tôi không phải là một tín đồ Ấn Độ giáo hay bất cứ tôn giáo nào khác, bởi vì tôi không thuộc vào bất kỳ tập đoàn nào cả, tôn giáo hay cái gì đó khác. Mỗi người phải là ánh sáng cho chính mình. Cho nên, không có thầy tổ, đệ tử chi cả. Điều này phải được hiểu rõ ngay từ đầu, nếu không, ta bị đầu độc, ta trở thành nô lệ cho tuyên truyền và đức tin tôn giáo. Cho nên, bất cứ điều gì được nói lên ngay bây giờ không phải là giáo điều hay tín điều hay đức tin tôn giáo. Chúng ta gặp nhau, hoặc để thấu hiểu, hoặc không, thế thôi. Bây giờ, bạn đã nói một cách hết sức dứt khoát rằng bạn tin vào Thượng Đế và có lẽ bạn muốn qua sự tin tưởng đó, kinh nghiệm điều mà người đời có thể gọi là đáng thiêng liêng. Tin tưởng hàm chứa rất nhiều điều. Có việc tin tưởng vào các sự kiện cụ thể mà có thể bạn đã chưa thấy tận mắt, nhưng có thể kiểm chứng, giống như sự tồn tại của thành phố New York hay tháp Eiffel. Bạn có thể tin tưởng vợ bạn chung thủy mặc dù bạn thật sự không biết chắc. Nàng có thể phản bội trong tư tưởng nhưng bạn vẫn tin vợ mình chung

thủy bởi vì bạn không thấy vợ mình đi với người khác. Nàng có thể lừa dối bạn hàng ngày trong tư tưởng và chắc chắn bạn cũng hành động y như thế. Bạn tin vào luân hồi, tái sinh, phải không, dù không biết chắc có sự việc như thế không? Dù thế nào thì sự tin tưởng đó cũng không có giá trị gì trong cuộc sống bạn, đúng không? Mọi tín đồ Thiên Chúa giáo đều tin tưởng rằng họ phải yêu thương nhưng họ không yêu thương – giống như mọi người khác, họ cũng tham gia chém giết, về mặt vật chất hay tâm lý. Có người không tin Thượng Đế, tuy nhiên họ sống tốt. Có người tin vào Thượng Đế và giết người vì niềm tin đó; những người chuẩn bị cho chiến tranh bởi vì họ tự cho là họ muốn hòa bình và v.v... Do đó, ta phải tự hỏi có cần thiết tin vào bất cứ điều gì không, tuy nhiên, hỏi thế không phải là phủ nhận sự bí ẩn kỳ diệu của cuộc sống. Nhưng tin tưởng là một việc và “*cái đang là*” là một việc khác. Tin tưởng là một từ, một tư tưởng, và từ này, tư tưởng này không phải là vật, cũng như tên bạn không phải thực là bạn.

Thông qua kinh nghiệm bạn hy vọng tiếp cận sự thật mà bạn tin, chứng tỏ sự thật đó với chính bạn, nhưng tin tưởng này qui định kinh nghiệm của bạn. Không phải kinh nghiệm đến để chứng minh cho sự tin tưởng mà đúng hơn sự tin tưởng để ra kinh nghiệm. Việc bạn tin vào Thượng Đế sẽ cho bạn kinh nghiệm về điều bạn gọi Thượng Đế. Bạn sẽ luôn luôn kinh nghiệm điều bạn tin và không gì khác nữa cả. Và tin tưởng này vô hiệu hóa kinh nghiệm của bạn. Tín đồ Thiên Chúa giáo sẽ thấy mẹ đồng trinh, thiên thần và đấng Christ và tín đồ Ấn giáo sẽ thấy những thần thánh tương tự nhiều hơn, đa dạng hơn một cách vô lý điên khùng. Tín

đồ Hồi giáo, Phật giáo, Do Thái giáo v.v... cũng giống như nhau. Sự tin tưởng, đức tin qui định chính bằng chứng giả định của nó. Điều quan trọng không phải những gì bạn tin mà là tại sao bạn tin. Tại sao bạn lại tin? Bạn tin điều này điều nọ có làm khác đi cái thực sự đang là không? Sự kiện không bị tác động, bị ảnh hưởng bởi việc tin hay không tin. Vì thế, ta phải hỏi tại sao ta tin và nền tảng của đức tin là gì? Phải là sợ hãi, phải là sự bất an, bất ổn trong cuộc sống - sợ cái không biết, thiếu an toàn trong một thế giới thay đổi luôn? Phải đó là sự bất an trong quan hệ, hay phải vì giáp mặt với cái mệnh mông của cuộc sống, và không hiểu nổi nên ta mới giấu mình trú ẩn trong đức tin, niềm tin. Do đó, nếu tôi có thể hỏi bạn, nếu bạn không còn có bất cứ sự sợ hãi nào nữa, bạn còn tin không?

Người hỏi: Tôi không chắc là do tôi sợ, nhưng tôi yêu Thượng Đế và chính tình yêu này khiến tôi tin Thượng Đế.

Krishnamurti: Ý bạn nói rằng bạn đã thoát khỏi sợ hãi? Cho nên bạn biết tình yêu là gì?

Người hỏi: Tôi đã thay thế sợ hãi bằng tình yêu và do đó, đối với tôi sợ hãi không tồn tại và vì thế đức tin của tôi không nền trên sợ hãi.

Krishnamurti: Bạn có thể thay thế tình yêu vào chỗ sợ hãi sao? Không phải sợ hãi là một động thái của tư tưởng và tư tưởng che đậy sợ hãi bằng một từ ngữ được gọi là tình yêu, lại tin tưởng nữa rồi? Bạn đã che đậy sợ hãi đó bằng một từ và bạn bám vào từ, hy vọng làm biến mất sợ hãi.

Người hỏi: Những điều ông đang nói khiến tôi hết sức bất an và bối rối. Tôi không chắc tôi có muốn tiếp tục câu chuyện này không, bởi vì đức tin và tình yêu của tôi đã chống đỡ tôi và giúp tôi sống một cuộc sống tốt lành. Việc đặt vấn đề về đức tin của tôi đem lại trong tôi một cảm giác rối loạn, thăng thần mà nói, tôi thấy sợ.

Krishnamurti: Vậy là có sự sợ hãi và bạn bắt đầu tự khám phá. Khám phá này khiến bạn bất an, bối rối. Đức tin, sự tin tưởng đến từ sự sợ hãi và là điều mang tính phá hoại hơn cả. Ta phải thoát khỏi sự sợ hãi và đức tin. Đức tin chia rẽ con người, làm cho họ khô cứng lạnh lùng, làm cho họ thù hận nhau và nuôi dưỡng chiến tranh. Nói loanh quanh, dù không muốn, bạn phải chấp nhận rằng sợ hãi đẻ ra đức tin. Thoát khỏi đức tin là cần thiết để giáp mặt với sự kiện sợ hãi. Tin tưởng, đức tin giống như bất kỳ lý tưởng nào khác đều là lẩn trốn "*cái đang là*". Khi không có sợ hãi, bấy giờ, trí não thể nhập vào một chiều không gian hoàn toàn khác. Chỉ lúc bấy giờ, bạn mới có thể hỏi câu hỏi liệu có Thượng Đế hay không. Một trí não bị che phủ bởi sợ hãi và đức tin, hoàn toàn không đủ khả năng để thấu hiểu, để hiểu rõ chân lý hay sự thật là gì. Một trí não như thế sống trong ảo tưởng và hiển nhiên không thể tiếp cận với cái tối thượng. Cái tối thượng không có liên hệ gì với đức tin của bạn hay của bất kỳ người nào khác, với ý kiến và kết luận.

Vì không biết, bạn tin, nhưng biết là không phải biết. Biết là còn trong vòng giới hạn chật hẹp của thời gian, và trí não đó nói "tôi biết" là bị trói buộc bởi thời gian, và do đó, không thể thấu hiểu *cái đang là*. Rốt lại,

khi bạn nói, “tôi biết vợ tôi và bạn tôi”, bạn chỉ biết hình ảnh hay kỷ niệm, và đấy là quá khứ. Cho nên, bạn không bao giờ thực sự biết bất kỳ người nào hay sự vật gì. Bạn không thể biết một sinh vật mà chỉ biết một vật chết. Khi bạn thấy điều này, bạn sẽ không nghĩ đến mối quan hệ bằng những thuật ngữ biết nữa. Vì thế, ta không bao giờ có thể nói, “có Thượng Đế” hay “tôi biết Thượng Đế”. Cả hai đều là một sự báng bổ. Để thấu hiểu “*cái đang là*”, phải có tự do giải thoát, không chỉ thoát khỏi cái biết mà cũng phải thoát khỏi nỗi sợ hãi cái đã biết và thoát khỏi nỗi sợ hãi cái không biết nữa.

Người hỏi: Ông nói đến việc thấu hiểu *cái đang là*, tuy nhiên, ông phủ nhận giá trị của cái biết. Sự thấu hiểu này là gì nếu không phải là cái đã biết?

Krishnamurti: Hai cái hoàn toàn khác nhau. Biết luôn luôn quan hệ với quá khứ, và do đó, cái đã biết trói buộc bạn vào quá khứ. Không giống cái biết, hiểu hay thấu hiểu không phải là một kết luận, không phải là sự tích lũy. Nếu bạn lắng nghe, bạn hiểu. Thấu hiểu là chú tâm. Khi bạn hoàn toàn chú tâm, bạn hiểu. Do đó, thấu hiểu sợ hãi là chấm dứt sợ hãi. Cho nên, đức tin của bạn không còn là yếu tố thống trị nữa; thấu hiểu sợ hãi mới là thống trị. Khi không có sợ hãi, có tự do. Chỉ lúc đó, ta mới có thể thấy chân lý hay sự thật. Khi “*cái đang là*” không bị bóp méo, bị xuyên tạc bởi sợ hãi, bấy giờ “*cái đang là*” mới là chân thực. Sự thật không phải là từ. Bạn không thể đo lường sự thật bằng những từ ngữ. Tình yêu không phải là từ cũng như đức tin hay vật gì đó có thể nắm bắt được và nói, “nó là của tôi”. Không tình yêu và cái đẹp, điều bạn gọi là Thượng Đế là con số không.

Những Con Mộng Mị

NGUỜI HỎI: TÔI ĐƯỢC CÁC NHÀ CHUYÊN môn cho biết rằng mộng mị cũng sinh động như động thái tư tưởng và sinh hoạt trong ngày sống, và rằng tôi sẽ thấy cuộc sống thường ngày của tôi bị sức ép và căng thẳng dữ dội nếu tôi không mộng. Họ nhấn mạnh và ở đây, tôi không dùng thuật ngữ của họ mà những từ ngữ của chính tôi rằng, trong một vài giai đoạn của giấc ngủ, sự cử động của mí mắt cho thấy những cơn mộng mới đem lại một sự sáng suốt nào đó cho não bộ. Tôi tự hỏi sự tịch lặng của trí não mà ông đã thường nói đến có chắc mang lại một sự hài hòa lớn lao cho cuộc sống so với trạng thái cân bằng mang lại trong khuôn khổ những giấc mộng. Tôi cũng muốn hỏi tại sao ngôn ngữ của những giấc mộng là một trong những biểu tượng.

Krishnamurti: Tự thân ngôn ngữ đã là biểu tượng và ta rất quen thuộc với biểu tượng: ta thấy cội cây thông qua một hình ảnh tức là biểu tượng của cội cây, ta thấy người hàng xóm thông qua hình ảnh ta đã lập

trong ta về người ấy. Rõ ràng đó là một trong những điều khó khăn hơn cả để cho con người nhìn bất cứ sự vật gì một cách trực tiếp, không thông qua hình ảnh, ý kiến, kết luận – tất cả chỉ là biểu tượng. Và vì thế, trong giấc mộng, biểu tượng giữ vai trò rất lớn. Ý nghĩa của giấc mộng không phải luôn luôn sáng tỏ với ta dù ta nhận rõ nó nằm trong những biểu tượng và cố gắng giải đoán chúng. Khi ta thấy điều gì, tức khắc ta nói về điều đó mà không nhận biết rằng từ ngữ cũng là biểu tượng. Phải chăng mọi điều ấy chỉ ra rằng có sự truyền đạt hay trao đổi thông tin trực tiếp trong các vấn đề khoa học kỹ thuật nhưng rất hiếm trong mối quan hệ của con người và trong việc thấu hiểu. Bạn không cần biểu tượng khi ai đó đánh bạn. Đó là sự truyền đạt trực tiếp. Điểm này hết sức lý thú: trí não từ chối thấy một cách trực tiếp sự vật, tự giác mà không từ và biểu tượng. Bạn nói trời xanh. Người nghe liền giải đoán theo cái biết về trời xanh của riêng mình và truyền đạt cho bạn theo mật mã riêng của mình. Vì thế, ta sống trong biểu tượng và những cơn mộng dự phần hình thành cái tiến trình biểu tượng này. Ta bất lực trong tri giác trực tiếp và tức khắc, tuyệt dứt biểu tượng, từ ngữ, thành kiến và kết luận. Lý do của sự thể này cũng hết sức rõ: đó là một phần của hoạt động tập-trung-vào-ngã-cái-“tôi” với những phòng vệ, chống kháng, lẫn trốn và sợ hãi. Có một phản ứng được mã hóa trong hoạt động của não bộ và các giấc mộng tự nhiên phải mang tính biểu tượng bởi vì trong những giờ thức ta bất lực trong việc phản ứng hay tri giác cách trực tiếp.

Người hỏi: Theo tôi, đây dường như là chức năng

cố hữu của não bộ.

Krishnamurti: Cố hữu có nghĩa là thường xuyên, chắc chắn, bền vững. Chắc chắn là bất kỳ trạng thái tâm lý nào đều có thể được thay đổi. Chỉ có cái yêu cầu thâm sâu, thường hằng của não bộ nhằm vào sự an toàn vật lý của cơ thể là cố hữu. Biểu tượng là phương tiện của não dùng để bảo vệ thức tâm vốn là toàn bộ tiến trình của tư tưởng. Cái “tôi” là một biểu tượng, không phải một thực tại. Vì đã tạo ra biểu tượng cái “tôi”, tư tưởng tự đồng nhất vào với kết luận, công thức của nó và rồi đứng ra bảo vệ biểu tượng ấy: mọi nỗi khốn cùng và phiền não đến từ đây.

Người hỏi: Vậy tôi làm cách nào hiểu được biểu tượng ấy?

Krishnamurti: Khi bạn hỏi làm cách nào hiểu biểu tượng, bạn vẫn còn bám vào biểu tượng của cái “tôi” vốn là ảo; bạn trở thành cái gì đó tách biệt với những gì bạn thấy và thế là nhị phân nổi lên.

Người hỏi: Thưa ông, hôm khác tôi có thể trở lại để tiếp tục câu chuyện này chứ?

*
**

Người hỏi: Cám ơn ông đã vui lòng để tôi trở lại và tôi muốn tiếp tục câu chuyện ta bỏ dở. Ta đã bàn về biểu tượng trong các giấc mơ và ông đã chỉ ra rằng ta sống bằng biểu tượng, giải đoán chúng rập theo ý thích của ta. ta làm thế không chỉ trong các giấc mơ mà cả trong đời thường; đó là lối cư xử quen thuộc của ta. Phần

lớn hành động của ta dựa trên sự diễn dịch biểu tượng và hình ảnh mà ta có. Lại lòng là sau khi nói chuyện với ông hôm đó, các giấc mộng của tôi đi vào một khúc quanh đặc biệt. Tôi đã có các giấc mộng xao động dữ dội và sự diễn dịch các giấc mộng đó xảy ra ngay trong mộng. Tiến trình này diễn ra đồng thời; giấc mộng đã được diễn dịch bởi người mộng. Điều này đã chưa từng xảy ra với tôi trước đây.

Krishnamurti: Trong những giờ tỉnh thức, luôn luôn có người-quan-sát khác với vật-được-quan-sát, hành giả cách biệt với hành động. Tương tự vậy, có người mộng cách biệt với giấc mộng. Người mộng nghĩ giấc mộng cách biệt chính mình cho nên cần phải diễn giải. Nhưng giấc mộng có cách biệt với người mộng không, và có cần thiết giải đoán giấc mộng chi không? Khi người-quan-sát là vật-được-quan-sát thì cần diễn giải, phán đoán, đánh giá làm gì chứ? Điều này chỉ cần nếu người-quan-sát khác với vật-được-quan-sát. Chỗ này hết sức quan trọng cần phải hiểu: ta đã phân biệt vật-được-quan-sát với người-quan-sát nên từ đấy nổi lên không chỉ vấn đề diễn giải mà cả vấn đề xung đột cùng nhiều vấn đề liên quan khác nữa. Sự phân chia này là một ảo tưởng. Sự phân chia, chia rẽ giữa những tập đoàn người, những chủng tộc, quốc gia, quốc tịch là do tưởng tượng, hư cấu, không thực. Chúng ta là con người không bị phân chia bởi tên gọi, bởi nhãn hiệu. Khi những nhãn hiệu trở nên tối quan trọng, sự phân chia, chia rẽ diễn ra, và rồi tiếp theo chiến tranh và đấu tranh hình thành.

Người hỏi: Vậy làm cách nào tôi hiểu được nội dung của giấc mộng. Giấc mộng phải có ý nghĩa chứ. Việc tôi

mơ về một người hay một sự cố đặc biệt nào đó phải chăng là một biến cố ngẫu nhiên.

Krishnamurti: Ta phải nhìn vấn đề này một cách hoàn toàn khác mới được. Liệu có gì để hiểu không? Khi người-quan-sát nghĩ mình khác với vật-được-quan-sát mới có ý toan tính hiểu cái nằm bên ngoài anh ta. Một tiến trình tương tự tiếp tục diễn ra bên trong anh ta. Có người-quan-sát muốn hiểu vật nó quan sát, tức là chính nó. Nhưng khi người-quan-sát là vật-được-quan-sát thì không có vấn đề hiểu chi cả, chỉ có sự quan sát. Bạn nói rằng có cái gì đó để hiểu trong giấc mộng, nếu không sẽ không có mộng mị chi cả, bạn bảo rằng giấc mộng là một chỉ dấu về điều gì đó chưa được giải quyết mà ta phải hiểu. Bạn dùng từ “hiểu”, và chính trong từ đó là tiến trình nhị phân. Bạn nghĩ có một cái “tôi”, và vật phải được hiểu, trong khi thực sự hai thực thể ấy là một và giống nhau. Do đó, việc truy tìm ý nghĩa trong giấc mơ là động thái xung đột.

Người hỏi: Phải ông nói rằng giấc mộng là một biểu hiện của điều gì đó trong trí não?

Krishnamurti: Hiển nhiên rồi.

Người hỏi: Tôi không hiểu làm sao để có thể nhìn giấc mộng như cách ông mô tả. Nếu mộng mị không có ý nghĩa, thế tại sao nó tồn tại?

Krishnamurti: Cái “tôi” là người mộng, và người mộng muốn thấy ý nghĩa của giấc mộng mà anh ta đã hư cấu hay dự phóng, do đó, cả hai đều là mộng mị, cả hai đều không thực. Cái phi thực này trở thành thực đối với người mộng, người-quan-sát nghĩ rằng mình

cách biệt. Toàn cả vấn đề giải đoán mộng mị nảy sinh từ sự cách biệt này, sự chia rẽ giữa hành giả và hành động.

Người hỏi: Càng nghe tôi càng thấy rối thêm, vậy ta có thể xem xét lại vấn đề cách khác không? Tôi có thể thấy rằng giấc mộng là sản phẩm của trí não tôi và không cách biệt với trí não, nhưng dường như các giấc mơ đến từ các tầng lớp của trí não chưa được khám phá và do đó, chúng dường như là báo hiệu của cái gì đó sinh động trong trí não.

Krishnamurti: Không phải trong trí não đặc biệt của riêng bạn mới có những bí ẩn. Trí não của bạn là trí não của con người; thức của bạn là toàn cả thức của con người. Nhưng khi bạn cá biệt hóa nó như là của bạn, bạn hạn chế hoạt động của thức, và do sự hạn chế này mà các giấc mộng mới nổi lên. Trong những giờ tỉnh thức hãy quan sát mà không có người-quan-sát, vốn là biểu hiện của sự hạn chế. Bất kỳ sự phân chia nào đều là hạn chế, vì tự chia cắt thành “cái tôi” với cái “không phải tôi”, cái “tôi”, người-quan-sát, người mộng mới có nhiều vấn đề – trong đó có vấn đề mộng và giải đoán mộng. Trong bất cứ trường hợp nào, bạn cũng sẽ chỉ thấy ý nghĩa hay giá trị của giấc mộng một cách hạn chế, bởi vì người-quan-sát luôn luôn bị hạn chế. Người mộng mị duy trì mãi sự hạn chế của chính nó, do đó, giấc mộng luôn luôn là biểu hiện của một sự thiếu sót, không bao giờ là cái toàn thể nguyên vẹn.

Người hỏi: Các mảnh vụn được đem từ mặt trăng về nhằm để tìm hiểu cấu trúc của mặt trăng. Cũng tương tự như vậy, ta cố gắng hiểu tư tưởng nhân loại

bằng cách đem về những mảnh vụn từ những giấc mộng của ta và xem xét chúng biểu hiện những gì.

Krishnamurti: Những biểu hiện của trí não là những mảnh vụn của trí não. Mỗi mảnh vụn tự biểu hiện cách riêng của nó và mâu thuẫn với các mảnh vụn khác. Mỗi giấc mơ có thể mâu thuẫn với giấc mơ khác, hành động này mâu thuẫn hành động khác, dục vọng này trái ngược dục vọng khác. Trí não sống trong tình trạng hỗn loạn này. Phần này của trí não nói nó phải hiểu phần khác, như giấc mơ, hành động hay dục vọng. Do đó, mỗi mảnh vụn có người-quan-sát riêng, rồi một người-quan-sát-siêu-đẳng đứng ra cố gắng hòa hợp tất cả chúng lại. Người-quan-sát-siêu-đẳng cũng là một mảnh vụn của trí não. Chính những mâu thuẫn, chia rẽ ấy khiến sinh mộng寐.

Vì thế, vấn đề thực sự không phải diễn giải hay thấu hiểu một giấc mộng đặc biệt nào mà là tri giác rằng tất cả những mảnh vụn ấy được chứa đựng trong cái toàn thể. Bấy giờ, bạn thấy mình như một toàn thể chứ không phải một mảnh vụn của cái toàn thể.

Người hỏi: Phải chăng ngài nói rằng ta phải tri giác suốt ngày toàn cả sự chuyển động của cuộc sống, chứ không phải chỉ cuộc sống gia đình của ta hay công việc kinh doanh, hay bất kỳ phương diện nào khác của đời sống cá nhân?

Krishnamurti: Thức là cái toàn thể, cái chung của con người và không thuộc con người cá biệt nào. Khi có cái tâm thức của một người đặc biệt riêng rẽ nào thì liền có cái vấn đề phức tạp của sự phân chia manh mún, mâu thuẫn và chiến tranh. Khi có tri giác về toàn cả chuyển

động của cuộc sống trong con người suốt những giờ tỉnh thức, có cần mộng mị chi nữa chứ. Cái toàn giác này, sự chú tâm này chấm dứt sự phân chia manh mún và chia rẽ. Khi không còn có bất kỳ xung đột nào nữa, trí não không còn cần phải mộng.

Người hỏi: Điều này chắc chắn mở ra cánh cửa qua đó tôi thấy được nhiều điều.

Truyền Thống

NGUỜI HỎI: TA CÓ THỂ THỰC SỰ THOÁT khỏi truyền thống không? Ta có thể thoát khỏi bất cứ điều gì không? Hay phải chăng đây là việc bước tránh và không quan tâm bất cứ điều gì của truyền thống? Ông nói nhiều về quá khứ và sự qui định của quá khứ, nhưng tôi có thể thực sự thoát khỏi toàn cả nền móng ấy của cuộc sống tôi không? Hay tôi chỉ có thể cải sửa nền móng ấy căn cứ vào những yêu cầu và thách thức khác biệt của ngoại cảnh nhằm để tự thích ứng với nó hơn là thoát khỏi nó? Với tôi, đây dường như là điều quan trọng hơn cả, và tôi muốn hiểu nó vì tôi luôn luôn cảm nhận rằng tôi đang đeo mang một gánh nặng, gánh nặng của quá khứ. Tôi muốn đặt nó xuống và tránh xa nó ra, không bao giờ trở lại với nó. Việc làm đó có thể được không?

Krishnamurti: Không phải truyền thống có nghĩa là mang quá khứ về phủ lên hiện tại sao? Quá khứ không chỉ là hàng loạt những di sản đặc biệt của riêng ta mà còn là gánh nặng của toàn cả tư tưởng cộng đồng của

một tập đoàn người đã cùng sống trong một nền văn hóa và truyền thống đặc biệt nào đó. Ta mang nặng kiến thức và kinh nghiệm, được tích lũy về chủng tộc và gia đình, tất cả đây là quá khứ – việc chuyển tải cái đã biết về trong hiện tại – để rồi qui định tương lai. Không phải một việc giảng dạy lịch sử là một hình thức của truyền thống sao? Bạn hỏi liệu ta có thể thoát khỏi mọi điều ấy. Trước hết, tại sao ta muốn đặt gánh nặng ấy xuống? Tại sao?

Người hỏi: Tôi nghĩ việc này hoàn toàn đơn giản thôi. Tôi không muốn mình là quá khứ – Tôi muốn tôi là chính tôi, tôi muốn được gột sạch toàn bộ truyền thống này sao cho tôi có thể thành một con người mới. Tôi nghĩ trong phần đông chúng ta đều có cái cảm nhận muốn được sinh mới lại.

Krishnamurti: Bạn không thể mới lại chỉ bằng ước muốn. Hoặc bằng tranh đấu để mới lại. Bạn phải thấu hiểu không chỉ quá khứ mà bạn cũng phải khám phá bạn là ai. Phải bạn là quá khứ không? Không phải bạn là sự tiếp nối liên tục của cái đã là, được cải sửa bởi hiện tại sao?

Người hỏi: Đúng với hành động và tư tưởng của tôi, nhưng đối với cuộc sống của tôi thì không.

Krishnamurti: Bạn có thể tách rời hai cái đó, hành động và tư tưởng khỏi cuộc sống sao? Không phải tư tưởng, hành động, sự tồn tại, sống và quan hệ, tất cả là một sao? Việc phân chia manh mún thành cái “tôi” và cái “không phải tôi” là một phần của truyền thống này.

Người hỏi: Phải ý ông muốn nói rằng, khi tôi không

vận dụng tư tưởng, khi quá khứ không vận hành, tôi bị xóa sổ đi, rằng tôi đã chấm dứt tồn tại?

Krishnomurti: Đừng đặt quá nhiều câu hỏi như vậy, nhưng hãy xem xét câu hỏi lúc ta bắt đầu câu chuyện. Ta có thể thoát khỏi quá khứ – không chỉ cái quá khứ gần đây mà cả cái quá khứ xa xưa, cái quá khứ cộng đồng, cái quá khứ của chủng tộc, cái quá khứ làm người, cái quá khứ làm thú nữa? Bạn là tất cả mọi cái đó, bạn không tách rời được mọi cái đó, và bạn hỏi liệu bạn có thể dẹp bỏ mọi cái đó sang một bên và sinh ra mới lại. “Bạn” là cái đó, và khi bạn mong muốn được tái sinh như một thực thể mới, cái thực thể mới mà bạn tưởng tượng là dự phóng của cái cũ được che đậy bởi từ “mới”. Nhưng bên dưới, bạn vẫn là quá khứ. Do đó, vấn đề là, quá khứ có thể được dẹp bỏ hay truyền thống được cải sửa thành một dạng khác tiếp tục tồn tại mãi mãi, thay đổi, tích lũy, bỏ cái này, lấy cái kia, nhưng vẫn luôn luôn là quá khứ, trong nhiều dạng phối hợp khác biệt? Quá khứ là nguyên nhân và hiện tại là kết quả, và hôm nay, là kết quả của ngày hôm qua, trở thành nguyên nhân của ngày mai. Chuỗi xích này là đường đi nước bước của tư tưởng, bởi vì tư tưởng là quá khứ. Bạn hỏi liệu ta có thể chấm dứt sự chuyển động này của ngày hôm qua đi vào hôm nay. Ta có thể nhìn vào quá khứ để xem xét nó hay việc đó không thể làm được? Để nhìn vào quá khứ, người-quan-sát phải đứng bên ngoài quá khứ – và nó không đứng bên ngoài được. Vậy là ở đây, một câu hỏi khác nổi lên. Nếu tự thân người-quan-sát là quá khứ, vậy làm cách nào có thể cô lập quá khứ để quan sát?

Người hỏi: Tôi có thể nhìn điều gì đó một cách

khách quan...

Krishnamurti: Nhưng bạn là người-quan-sát, là quá khứ cố gắng tự nhìn mình. Bạn chỉ có thể tự thể hiện mình một cách khách quan như một hình ảnh mà bạn đã kết hợp qua nhiều năm sống, quan hệ dưới mọi hình thức và do đó, cái “bạn” mà bạn khách quan hóa cũng chỉ là ký ức và sự tưởng tượng, tức quá khứ. Bạn đang cố nhìn chính bạn như bạn đã là một thực thể khác với thực thể đang nhìn, nhưng bạn vẫn là quá khứ, với những phán xét, đánh giá cũ rích của nó và v.v... Động thái của quá khứ đang nhìn vào ký ức của quá khứ. Cho nên, không bao giờ thoát khỏi quá khứ. Quá khứ tiếp tục xem xét quá khứ, duy trì mãi quá khứ, đây là hành động của quá khứ và đây là cốt tủy của truyền thống.

Người hỏi: Vậy hành động nào là có thể đây? Nếu tôi là quá khứ – và tôi có thể thấy tôi là quá khứ – thì bất cứ tôi làm gì để cắt đứt quá khứ cũng chỉ gia tăng quá khứ. Vậy là tôi cùng phương rồi! Tôi có thể làm gì? Tôi không thể cầu nguyện bởi vì việc tưởng tượng hay hư cấu ra Thượng Đế cũng lại là hành động của quá khứ. Tôi không thể trông cậy vào người khác, bởi vì người khác cũng là sản phẩm của nỗi tuyệt vọng trong tôi tạo ra. Tôi không thể trốn chạy quá khứ, bởi vì hình ảnh đó cũng chính là dự phóng của riêng tôi. Vì thấy hết mọi điều ấy, tôi thực sự cùng đường và tuyệt vọng.

Krishnamurti: Tại sao bạn gọi đó là cùng đường và tuyệt vọng? Không phải bạn đang diễn dịch những gì bạn thấy, tức quá khứ, thành một cảm xúc âu lo bởi vì bạn không thể đạt được kết quả nào đó sao? Làm như vậy, bạn lại khiến cho quá khứ tác oai tác quái nữa rồi.

Bây giờ, bạn có thể nhìn toàn cả chuyển động của quá khứ, cùng với mọi truyền thống, mà tuyệt nhiên không muốn thoát khỏi quá khứ, thay đổi quá khứ, cải sửa quá khứ hay chạy trốn quá khứ – đơn giản quan sát quá khứ tuyệt dứt mọi phản ứng?

Người hỏi: Nhưng như ta đã hỏi qua suốt cuộc trò chuyện này, làm sao tôi có thể quan sát quá khứ nếu tôi là quá khứ chứ? Tôi không thể nhìn vào quá khứ!

Krishnamurti: Bạn có thể nhìn vào chính bạn, tức là quá khứ, mà tư tưởng – tức là quá khứ – không động dậy không? Nếu bạn có thể nhìn mà không tư tưởng, đánh giá, thích, không thích, phán xét, bấy giờ có cái nhìn với đôi mắt không bị xúc chạm bởi quá khứ. Đó là nhìn trong tịch lặng, tuyệt dứt sự náo động của tư tưởng. Trong sự tịch lặng này, không có người-quan-sát cũng như không có vật mà người-quan-sát nhìn như là quá khứ.

Người hỏi: Phải ông nói rằng, khi ông nhìn mà không lượng giá hay phán xét, quá khứ tan biến, đúng không? Nhưng quá khứ đã không tan biến – vẫn cứ có hàng ngàn tư tưởng và hành động cùng tất cả những điều nhỏ nhen vụn vặt động dậy tùm lum, dù chỉ một khoảnh khắc trước đó. Tôi nhìn chúng và chúng vẫn có đó. Làm sao ông có thể nói rằng quá khứ tan biến? Quá khứ có thể tạm thời ngưng hoạt động...

Krishnamurti: Khi trí não tịch lặng, tịch lặng đó là một chiều không gian mới, và khi có bất kỳ động dậy nhỏ nhất nào, nó cũng bị đánh tan tức khắc, bởi vì trí não hiện giờ có một năng lượng hay sức lực mang một tánh chất khác thường vốn không phải là năng lượng

được sinh thành bởi quá khứ. Đây là tất cả sự quan trọng: có được năng lượng đó để đánh tan sự đeo mang quá khứ. Việc đeo mang quá khứ là một dạng khác của năng lượng. Sự tịch lặng xóa sạch cái kia, cái lớn hơn hấp thu cái nhỏ hơn và vẫn giữ không bị xúc chạm, ảnh hưởng. Tương tự như biển, tiếp nhận dòng sông nhiễm bẩn và vẫn giữ trong sạch tinh khiết. Đây là tất cả sự quan trọng. Chỉ năng lượng này mới có thể xóa sạch quá khứ. Hoặc là có sự tịch lặng hoặc là có sự ồn ào của quá khứ. Trong sự tịch lặng này, sự ồn ào chấm dứt và cái mới là sự tịch lặng này. Không phải bạn được làm mới. Sự tịch lặng này là vô cùng và quá khứ bị hạn chế. Qui định của quá khứ sụp đổ trong cái mệnh môn tràn đầy của tịch lặng.

Sự Qui Định

NGUỜI HỎI: ÔNG ĐÃ NÓI RẤT NHIỀU VỀ sự qui định và đã bảo rằng ta phải thoát cảnh nô lệ này nếu không ta mãi mãi bị cầm tù. Phát biểu thế này hình như thái quá và không thể chấp nhận! Phần đông chúng tôi đều bị qui định quá sâu, chúng tôi nghe phát biểu này và giơ tay đầu hàng và bỏ chạy trước lời trình bày ngông cuồng như thế, nhưng tôi xem ông là người nghiêm túc – bởi vì, dù sao, ông đã dành trọn đời mình cho công việc này, không phải như một thú tiêu khiển mà bằng tất cả sự nghiêm túc sâu sắc – và do đó, tôi muốn thảo luận cùng ông để thấy xem con người, có thể tự mình giải tỏa sự qui định đến mức độ nào. Điều này có thể thực sự làm được không, và nếu được nó mang ý nghĩa gì? Tôi có thể nào sống trong một thế giới đầy ngột tập quán, truyền thống và chấp nhận những khái niệm chính thống về vô số vấn đề – tôi có thể nào thực sự vứt bỏ cái sự qui định thâm căn cố đế này không? Chính xác theo ông hiểu, qui định là gì, và theo ông hiểu thoát khỏi sự qui định là sao?

Krishnamurti: Trước hết, ta hãy xem xét câu hỏi đầu tiên. Ta bị qui định – về mặt vật lý, thần kinh, tâm lý – bởi khí hậu trong đó ta sống, bởi thực phẩm ta ăn, bởi nền văn hóa trong đó ta sống, bởi toàn cả môi trường xã hội, tôn giáo, kinh tế, bởi kinh nghiệm của ta, bởi giáo dục và bởi những áp lực và ảnh hưởng từ gia đình. Tất cả đấy là những nhân tố qui định chúng ta. Những ứng đáp về mặt ý thức và vô thức của ta trước mọi thách thức của môi trường hay hoàn cảnh – lý trí, cảm xúc, ở ngoại cảnh và nội tâm – tất cả đấy đều là động thái của sự qui định. Ngôn ngữ là qui định, tất cả mọi tư tưởng là hành động, ứng đáp của qui định.

Vì nhận biết ta bị qui định, ta hư cấu một tác nhân thiêng liêng, siêu phàm, rồi ta ngoan ngoãn thành kính hy vọng rằng tác nhân này sẽ giải phóng ta ra khỏi tình trạng sống máy móc này. Ta hoặc thừa nhận sự tồn tại của tác nhân đó ở bên ngoài hoặc bên trong ta – như là atman, linh hồn, thiên đàng vốn bên trong nội tâm và không biết còn tên gì khác nữa! Ta bám một cách tuyệt vọng vào các tin tưởng ấy mà không thấy rằng chính chúng là một phần của nhân tố qui định mà chúng nghĩ là để hủy diệt hoặc cứu rỗi. Do đó, vì không đủ sức tự giải tỏa qui định cho chính ta trong thế giới này và thậm chí không thấy qui định là vấn đề, nên ta nghĩ sự tự do giải thoát nằm trong thiên đàng, trong Moksha, Nirvana. Tội tổ tông trong thần thoại Thiên Chúa giáo và luân hồi sinh tử, samsara trong toàn bộ học thuyết của phương đông, người ta thấy rằng cái nhân tố qui định đã được cảm nhận khi còn khá mơ hồ. Nếu nhân tố ấy được thấy một cách sáng tỏ thì tự nhiên các học thuyết và câu chuyện thần thoại không còn nổi

lên. Ngày nay, các nhà tâm lý học cũng thử nắm bắt vấn đề này, và làm thế họ qui định chúng ta thêm nữa. Vậy là các chuyên gia tôn giáo đã qui định ta, luật lệ xã hội đã qui định ta, gia đình cũng đã góp phần vào đó qui định ta. Tất cả đầy đều là quá khứ cấu thành các tầng lớp hiển lộ cũng như tiềm ẩn của trí não ta. Qua đó, một cách hết sức lý thú ghi nhận rằng cái gọi là cá nhân vốn không tồn tại bởi vì trí não của cá nhân rút ra từ một bồn chứa chung của sự qui định mà từng cá nhân chia sẻ như mọi cá nhân khác; do đó, sự phân chia giữa cộng đồng và cá nhân là giả tạo: chỉ duy có sự qui định. Sự qui định này là hành động trong mọi mối quan hệ – với sự vật, với người, và ý tưởng.

Người hỏi: Vậy tôi phải làm gì để tự mình thoát khỏi sự qui định? Sống trong trạng máy móc này không phải là sống và mọi hành động, mọi ý chí, mọi phán đoán đều bị qui định – vậy rõ ràng không có bất kỳ hành động nào tôi có thể làm nhằm vào sự qui định mà không bị qui định! Tôi hoàn toàn bị bó tay.

Krishnamurti: Chính cái nhân tố qui định trong quá khứ, hiện tại và vị lai là cái “tôi” đứng ra tư tưởng bằng những dụng ngữ của thời gian, cái “tôi” tự ra sức cố gắng; và giờ đây cái “tôi” cố gắng để giải thoát, do đó, nguồn gốc của mọi qui định đều là tư tưởng, tức là cái “tôi”. Cái “tôi” là cốt tủy của quá khứ, cái “tôi” là thời gian, cái “tôi” là đau khổ, phiền não – cái “tôi” nỗ lực để tự nó thoát khỏi chính nó, cái “tôi” ra sức cố gắng, đấu tranh để thành đạt, để phủ nhận, để trở thành. Công cuộc đấu tranh để trở thành này là thời gian trong đó cái “tôi” quay cuồng hỗn loạn trong cái muốn nhiều hơn và tốt đẹp hơn. Cái “tôi” cầu an, và vì không thấy an,

nó chuyển hướng sự tìm kiếm lên thiên đàng; chính cái “tôi” tự đồng nhất vào với cái lớn lao hơn, trong đó, nó hy vọng nó tự mất đi – cái lớn hơn đó là đất nước, là lý tưởng hay thượng đế nào đó – đều là nhân tố qui định.

Người hỏi: Ông đã tước đoạt hết mọi thứ nơi tôi. Không có cái “tôi” này thì tôi là gì?

Krishnamurti: Nếu không có cái “tôi”, bạn thoát khỏi sự qui định, nghĩa là, bạn không là gì cả.

Người hỏi: Cái “tôi” có thể chấm dứt mà không có sự cố gắng của cái “tôi” sao?

Krishnamurti: Cố gắng trở thành cái gì đó là ứng đáp, là hành động của sự qui định.

Người hỏi: Hành động của cái “tôi” ngưng dứt cách nào?

Krishnamurti: Cái “tôi” chỉ có thể ngưng dứt nếu bạn thấy nó trọn vẹn, thấy toàn cả diễn tiến của nó. Nếu bạn thấy cái “tôi” trong hành động tức trong quan hệ, thấy là chấm dứt cái “tôi”. Không chỉ cái thấy này là một hành động không bị qui định mà nó còn tác động lên sự qui định.

Người hỏi: Phải ý ông muốn nói rằng não – thành quả của một cuộc tiến hóa rộng lớn cùng với sự qui định vô tận của nó – có thể tự giải thoát?

Krishnamurti: Não bộ là kết quả của thời gian; não được qui định để tự bảo vệ về mặt vật chất, nhưng khi não cố tự bảo vệ về mặt tâm lý, lúc đó, cái “tôi” bắt đầu có mặt, và mọi nỗi khốn khổ của ta cũng bắt đầu. Chính sự cố gắng tự vệ về mặt tâm lý là sự khẳng định của cái

“tôi”. Não bộ có thể học hỏi, thu đạt kiến thức về mặt khoa học công nghệ, nhưng khi nó thu đạt kiến thức về mặt tâm lý, lúc đó, kiến thức đó tự khẳng định trong quan hệ như cái “tôi” với những kinh nghiệm, ý chí và bạo lực của nó. Điều này gây ra chia rẽ, xung đột và đau khổ trong quan hệ.

Người hỏi: Phải chăng não bộ này có thể im lặng và chỉ hoạt động khi cần trong lãnh vực khoa học công nghệ – chỉ vận hành khi kiến thức cần thiết cho hành động, ví dụ, trong việc học một ngôn ngữ, lái xe hay xây nhà?

Krishnamurti: Sự nguy hiểm trong đó là việc phân chia não ra tâm lý và khoa học công nghệ. Điều này lại trở thành mâu thuẫn, qui định, lý thuyết. Vấn đề thực sự là liệu não, toàn cả não, có thể yên lặng, tịch lặng và ứng đáp một cách hiệu quả khi cần trong lãnh vực khoa học công nghệ hoặc trong khi sống. Do đó, ta không quan tâm khía cạnh tâm lý hay công nghệ chi cả; ta chỉ hỏi, toàn cả trí não có thể nào hoàn toàn tịch lặng và chỉ hoạt động khi nào cần không? Ta nói trí não ấy có thể và đây là hiểu thiên là gì?

*
**

Người hỏi: Nếu có thể, tôi xin được tiếp tục câu chuyện ta đã bỏ dở ngày hôm qua. Chắc ông còn nhớ ta đã đặt hai câu hỏi: tôi đã hỏi, qui định là gì và thoát khỏi qui định là sao, và ông đã nói, ta hãy xem xét câu hỏi thứ nhất trước. Ta không có thời gian đi sâu vào câu hỏi thứ hai, vậy hôm nay tôi xin hỏi, trạng thái của trí não thoát khỏi mọi qui định của nó là gì? Sau cuộc nói

chuyện với ông ngày hôm qua, tình trạng tôi bị qui định sâu dầy và mãnh liệt ra sao đã trở nên hết sức sáng tỏ với tôi và tôi đã thấy – chỉ ít tôi nghĩ tôi đã thấy – một kẽ hở, một rạn nứt trong cấu trúc của sự qui định này. Dem câu chuyện này với một người bạn và trong khi viện dẫn một vài ví dụ cụ thể về sự qui định, tôi thấy hết sức rõ hành động của ta bị ảnh hưởng bởi sự qui định một cách sâu sắc và độc hại ra sao. Như ông đã nói vào phút cuối buổi nói chuyện trước, thiên là trút sạch trí não mọi sự qui định sao cho không còn có sự méo mó, lệch lạc hay ảo tưởng nữa. Nhưng ta làm cách nào để thoát khỏi mọi sự méo mó lệch lạc hay mọi ảo tưởng? Ảo tưởng là gì?

Krishnamurti: Tự lừa dối, tự thuyết phục về một điều gì đó là việc hết sức dễ dàng. Cảm tưởng rằng ta phải là cái gì đó là bắt đầu lừa dối rồi đó và tất nhiên thái độ sống có lý tưởng dẫn đến các hình thái sống đạo đức giả khác biệt. Cái gì khiến sinh ảo tưởng? Đúng rồi, một trong những nhân tố gây ảo tưởng là luôn luôn so sánh giữa “*cái đang là*” và “*cái sẽ phải là*”, hay “*cái có thể là*”, sự đo lường giữa tốt và xấu – tư tưởng luôn ra sức tự hoàn thiện, nhớ nghĩ đến khoái lạc, ra sức gặt hái thêm nhiều khoái lạc hơn, và v.v... Chính cái ý muốn nhiều hơn, chính sự không vừa lòng, toại ý này khiến ta chấp nhận và tin tưởng và điều này chắc chắn dẫn đến mọi hình thái lừa dối và ảo tưởng. Chính dục vọng và sợ hãi, hy vọng và tuyệt vọng đã dự phóng mục đích, kết luận để được trải nghiệm. Do đó, trải nghiệm này là không thực. Mọi cái gọi là kinh nghiệm tôn giáo đều đi theo mô hình này. Chính cái ý muốn giác ngộ, trí tuệ sáng suốt chắc chắn cũng làm nảy sinh ý chấp nhận uy lực,

và điều này thì đi ngược lại giác ngộ, trí tuệ. Dục vọng, bất mãn, sợ hãi, khoái lạc, muốn được nhiều hơn, muốn thay đổi, tất cả đó là đo lường – đây là đường đi nước bước của ảo tưởng.

Người hỏi: Ông thực sự không có ảo tưởng về bất cứ điều gì sao?

Krishnamurti: Tôi không bao giờ tự so đo và so đo với những người khác. Việc thoát khỏi sự lượng giá, so đo này xuất hiện khi bạn thực sự sống với *"cái đang là"* – không mong muốn thay đổi cũng như phán xét *"cái đang là"* bằng cách gọi nó là tốt và xấu. Sống với điều gì không phải là chấp nhận nó: nó có đó dù bạn chấp nhận hay không. Sống với điều gì không phải là tự đồng nhất với nó.

Người hỏi: Ta có thể trở lại vấn đề tự do giải thoát là gì mà con người mong muốn? Ý muốn giải thoát này tự thể hiện trong mọi người, đôi khi một cách hết sức ngu muội, nhưng ta có thể nói rằng trong thâm tâm nhân loại luôn luôn có nỗi khát vọng tự do giải thoát mà chưa bao giờ thực hiện được; có cuộc đấu tranh không ngừng nghỉ để tự do giải thoát. Tôi biết tôi không tự do; tôi bị vướng mắc trong quá nhiều cái muốn. Làm sao tôi được tự do và thực sự tự do mang ý nghĩa gì?

Krishnamurti: Có lẽ điều này giúp ta hiểu được tự do: phủ nhận hoàn toàn là sự tự do đó. Phủ nhận tất cả, ta xem đó là sống tích cực, phủ nhận toàn cả đạo đức xã hội, phủ nhận mọi sự chấp nhận uy lực ở nội tâm, phủ nhận tất cả những điều ta đã nói hay kết luận về thực tại, phủ nhận mọi truyền thống, mọi giáo lý, mọi kiến thức, ngoại trừ kiến thức khoa học công nghệ, phủ

nhận mọi kinh nghiệm, phủ nhận mọi ý đồ thực hiện, phủ nhận mọi sự dính líu vào một đường lối hành động đặc biệt nào đó, phủ nhận mọi ý tưởng, mọi nguyên lý, mọi học thuyết. Phủ nhận như thế là hành động tích cực hơn cả, cho nên đó là tự do.

Người hỏi: Nếu tôi cắt bỏ từng chút một điều ấy, tôi sẽ làm mãi mãi việc đó, và việc làm đó là tù ngục của tôi. Liệu tất cả có thể tan biến trong một ánh chớp: tôi có thể phủ nhận toàn cả sự lừa gạt này của nhân loại, tất cả mọi giá trị và khát vọng và chuẩn mực, phủ nhận một cách tức khắc không? Thực sự có thể không? Không phải việc đó đòi hỏi một năng lực to lớn mà tôi đang thiếu, một động thái thấu hiểu ghê gớm, thấy tất cả sự thể ấy trong một ánh chớp và để cho nó lộ bày dưới ánh sáng, dưới trí tuệ, trí thông minh mà ông đã đề cập? Tôi tự hỏi, thưa Ngài, liệu Ngài có biết đòi hỏi thế này là gì không? Đòi hỏi tôi, một người bình thường, học hành bình thường, lao mình vào một điều gì đó dường như là một sự trống không kỳ lạ không sao tin nổi ... Tôi có thể làm thế không? Tôi thậm chí không biết phóng hay lao vào đó nghĩa là gì nữa! Tựa như đòi hỏi tôi bỗng nhiên trở thành người xinh đẹp tuyệt trần, hồn nhiên, đáng yêu. Chắc ông thấy, tôi đang thực sự hoảng sợ, không phải như cách tôi đã hoảng sợ trước đây đâu. Tôi hiện đang giáp mặt với một điều gì đó mà tôi biết là chân thực, tuy nhiên việc tôi cực kỳ bất lực làm cuộc giáp mặt đó đã trói buộc tôi. Tôi thấy cái đẹp của điều này: thực sự hoàn toàn trống không, nhưng ...

Krishnamurti: Chỉ khi nào trong ta trống không, không phải sự trống không của một trí não nông cạn hời hợt mà là sự trống không đến cùng với sự phủ nhận

hoàn toàn mọi sự vật mà ta đã là và phải là và sẽ là – chỉ trong sự trống không này mới có sáng tạo, chỉ trong sự trống không này, cái mới mới có thể diễn ra. Sự hãi là sự nghĩ tưởng đến cái không biết, bạn thực sự sẽ phải rời bỏ cái biết, những bám chấp, thỏa mãn, những kỷ niệm, khoái lạc, sự nối tiếp liên tục và sự an toàn khiến cho an tâm. Tư tưởng là so sánh cái này với cái nó nghĩ là trống không. Tưởng tượng về sự trống không là sợ hãi, do đó, sợ hãi là tư tưởng. Để trở lại câu hỏi của bạn – trí não này có thể nào phủ nhận mọi sự vật nó đã biết, toàn cả nội dung của cái ngã hữu thức và vô thức của chính nó, cũng là cái bản chất của chính bạn? Bạn có thể phủ nhận chính bạn một cách hoàn toàn không? Nếu không thì không có tự do. Giải thoát không phải là giải thoát khỏi vật gì – đó chỉ là một phản ứng; tự do đến trong phủ nhận hoàn toàn.

Người hỏi: Nhưng tốt đẹp gì khi có được sự tự do như thế chứ? Phải ông đòi hỏi tôi chết đi, đúng không?

Krishnamurti: Tất nhiên! Tôi không biết sao bạn dùng từ tốt đẹp khi bạn nói sự tốt đẹp của sự tự do này là gì? Tốt đẹp căn cứ vào cái gì? Cái đã biết à? Tự do là sự tốt đẹp tuyệt đối và hành động của tự do là cái đẹp của cuộc sống đời thường. Chỉ trong sự tự do này mới có sự sống, và không tự do, làm sao có thể có tình yêu chứ? Mọi vật tồn tại bản chất của nó nằm trong sự tự do này. Tự do ở khắp nơi và không ở nơi nào cả. Tự do vốn không có biên giới. Bạn có thể chết đi ngay bây giờ mọi sự bạn biết và không chờ đợi mai một chi cả không? Tự do này là sự vĩnh hằng, và là niềm vui chân thật và là tình yêu.

Hạnh Phúc

NGUỜI HỎI: HẠNH PHÚC LÀ GÌ? TÔI ĐÃ CỐ luôn luôn tìm kiếm hạnh phúc nhưng nó đã không đến theo ý tôi. Tôi thấy người đời vui thú bằng nhiều cách khác nhau và nhiều điều họ làm quá ấu trĩ và trẻ con. Tôi cho rằng họ đã hạnh phúc trong cách riêng của họ, nhưng tôi muốn một thứ hạnh phúc khác biệt cơ. Tôi cũng đã có một vài dấu hiệu hiếm hoi để có thể đạt được hạnh phúc nhưng rồi cách nào đó, hạnh phúc cũng đã luôn luôn tránh né tôi. Tôi tự hỏi tôi có thể làm gì để thực sự hoàn toàn cảm nhận được hạnh phúc?

Krishnamurti: Phải bạn nghĩ hạnh phúc tự thân nó là một cứu cánh? Hay hạnh phúc đến như một sản phẩm thứ yếu trong khi sống một cách thông minh?

Người hỏi: Tôi nghĩ tự thân hạnh phúc là một cứu cánh bởi vì có hạnh phúc bất kỳ bạn làm gì đều sẽ hài hòa, lúc đó ông sẽ hành động một cách không cố gắng, một cách thoải mái, tuyệt dứt va chạm, xung đột. Tôi tin chắc rằng bất kỳ ông làm gì, xuất phát từ tâm trạng

hạnh phúc này đều sẽ đúng hết.

Krishnomurti: Phải chắc như vậy không? Phải tự thân hạnh phúc là cứu cánh. Đạo đức tự thân không phải là cứu cánh. Nếu đạo đức là cứu cánh, thì đạo đức trở thành điều hết sức tầm thường nhỏ nhen. Bạn có thể tìm thấy hạnh phúc không? Nếu bạn tìm thấy, bấy giờ có lẽ bạn sẽ thấy một sự mô phỏng của hạnh phúc nằm trong mọi loại hình giải trí và vui thú. Đây là khoái lạc. Mối quan hệ giữa khoái lạc và hạnh phúc là gì?

Người hỏi: Tôi đã chưa bao giờ tự hỏi.

Krishnomurti: Khoái lạc mà ta truy tầm được gọi một cách sai lầm là hạnh phúc, nhưng bạn có thể săn đuổi hạnh phúc, như bạn săn đuổi khoái lạc sao? Một cách chắc chắn là ta phải hiểu thật rõ liệu khoái lạc có phải là hạnh phúc. Khoái lạc là thỏa mãn, mê say, vui thú, phấn khích. Phần đông chúng ta nghĩ khoái lạc là hạnh phúc, và khoái lạc lớn lao nhất, ta nghĩ, hạnh phúc cũng lớn lao nhất. Và phải chăng hạnh phúc đối nghịch với bất hạnh? Phải chăng bạn cố gắng sống hạnh phúc bởi vì bạn đang sống bất hạnh và bất mãn? Liệu hạnh phúc có cái đối lập, đối nghịch không? Tình yêu có cái đối nghịch không? Không phải câu hỏi của bạn về hạnh phúc là kết quả của cảnh sống bất hạnh sao?

Người hỏi: Tôi bất hạnh giống như mọi người còn lại của thế giới này và tự nhiên là tôi không muốn thế, và đó là động cơ khiến tôi đi tìm hạnh phúc.

Krishnomurti: Vậy hạnh phúc đối với bạn là cái đối nghịch với bất hạnh. Nếu bạn hạnh phúc, bạn sẽ không

tìm hạnh phúc. Do đó, chỗ quan trọng không phải là hạnh phúc mà liệu sự bất hạnh có thể chấm dứt. Đó mới là vấn đề đích thực, phải không? Bạn hỏi về hạnh phúc bởi vì bạn bất hạnh, khổ sở và bạn đặt câu hỏi này mà không chịu khám phá liệu hạnh phúc có phải là cái đối nghịch với bất hạnh, vô phúc.

Người hỏi: Nếu ông đặt vấn đề cách ấy, tôi xin chấp nhận. Do đó, điều tôi thực sự quan tâm là làm cách nào thoát khỏi nỗi khổ tôi đang sống trong đó.

Krishnamurti: Vậy điều nào quan trọng hơn, thấu hiểu sự bất hạnh hay truy tìm hạnh phúc? Nếu bạn truy tìm hạnh phúc, việc đó trở thành lẩn trốn sự bất hạnh và do đó, bất hạnh sẽ vẫn tiếp tục tồn tại mãi, có lẽ được che đậy, giấu kín, nhưng luôn luôn có đó bên trong đang nhiễm trùng sưng thối. Vậy câu hỏi hiện giờ của bạn là gì?

Người hỏi: Câu hỏi hiện giờ của tôi là tại sao tôi khốn khổ? Ông đã rành mạch chỉ rõ tình trạng thực của tôi, chứ không cho tôi lời giải mà tôi muốn, hiện tôi đang giáp mặt với câu hỏi này, làm cách nào tôi thoát khỏi được nỗi khổ trong đó tôi đang sống.

Krishnamurti: Tác nhân bên ngoài nào có thể giúp bạn thoát nỗi khổ của chính bạn, dù tác nhân đó là Thượng Đế, thầy tổ, ma túy hay đáng cứu thế? Hay ta có thể có trí thông minh để thấu hiểu thực chất của nỗi bất hạnh và giải quyết nó tức thì?

Người hỏi: Tôi đã đến với ông bởi vì tôi nghĩ ông có thể giúp tôi, do đó, ông có thể tự gọi mình là tác nhân bên ngoài. Tôi muốn có sự giúp đỡ và tôi không quan

tâm ai giúp tôi.

Krishnomurti: Việc nhận và cho sự giúp đỡ hàm chứa nhiều điều. Nếu bạn nhận sự giúp đỡ một cách mù quáng, bạn sẽ bị mắc trong bẫy rập của một uy lực nào đó, khiến dấy sinh nhiều vấn đề khác như vâng phục và sợ hãi. Vậy nếu bạn bắt đầu có ý muốn có sự giúp đỡ thì chẳng những bạn không có sự giúp đỡ – bởi vì không ai có thể giúp bạn – nhưng thêm vào đó, bạn gặp hàng loạt vấn đề mới; bạn bị sa lầy sâu hơn trước.

Người hỏi: Tôi nghĩ tôi hiểu và chấp nhận điều đó. Trước đây tôi đã không bao giờ nghĩ ra một cách sáng tỏ điều này. Vậy tôi có thể phát triển cách nào trí thông minh để giải quyết chính nỗi bất hạnh của tôi, một cách tức thời? Nếu tôi có được trí thông minh, chắc chắn tôi sẽ không còn ở đây giờ này, tôi sẽ không yêu cầu ông giúp tôi. Do đó, câu hỏi bây giờ của tôi là: tôi có thể có được trí thông minh hay trí tuệ này để giải quyết vấn đề đau khổ, bất hạnh và nhờ đó, đạt được hạnh phúc?

Krishnamurti: Bạn nói rằng trí thông minh này vốn tách biệt với hành động của nó. Hành động của trí thông minh, trí tuệ là thấy và hiểu chính vấn đề. Hai cái này không tách biệt, phân cách, và nối tiếp nhau; không phải trước tiên bạn có trí thông minh và rồi sử dụng nó như một công cụ tác động lên vấn đề. Đây là một căn bệnh của tư tưởng cho rằng ta nên có năng lực trước và sau đó mới sử dụng năng lực ấy, có ý niệm hay nguyên lý trước và rồi sau đó mới áp dụng nó. Việc làm này hoàn toàn không có trí tuệ và là nguồn cội dấy sinh vấn đề. Đây là sự phân chia manh mún, ta sống theo cách này, và do đó, ta mới nói về hạnh phúc và bất

hạnh, tình yêu và thù hận, v.v...

Người hỏi: Có lẽ sự phân chia này vốn cố hữu trong cấu trúc của ngôn ngữ.

Krishnamurti: Có lẽ thế, nhưng ở đây ta đừng làm rắc rối thêm và lẩn tránh vấn đề. Ta bảo trí thông minh đó và hành động của trí thông minh đó – tức là thấy vấn đề đau khổ, bất hạnh – vốn bất khả phân. Cũng như không tách rời trí thông minh này với động thái chấm dứt sự bất hạnh hay đạt được hạnh phúc.

Người hỏi: Làm cách nào tôi đạt được trí thông minh đó?

Krishnamurti: Bạn có hiểu những gì ta đã nói không?

Người hỏi: Hiểu.

Krishnamurti: Nhưng nếu bạn hiểu thì bạn thấy rằng động thái này chính là trí thông minh, trí tuệ. Chỉ duy nhất một việc bạn có thể làm là thấy; bạn không thể rèn luyện trí thông minh để thấy. Thấy không phải là rèn luyện trí thông minh. Thấy quan trọng hơn trí thông minh hay hạnh phúc hay bất hạnh. Chỉ duy có thấy hoặc không thấy. Mọi cái còn lại – hạnh phúc, bất hạnh và trí thông minh – chỉ là những từ.

Người hỏi: Vậy thấy là gì?

Krishnamurti: Thấy nghĩa là hiểu cái cách tư tưởng tạo ra những cái đối nghịch. Những điều tư tưởng tạo ra là không thực. Thấy nghĩa là hiểu bản chất của tư tưởng, ký ức, xung đột, ý tưởng, ý niệm; thấy mọi điều ấy như một tiến trình toàn vẹn, là hiểu. Đây là trí thông minh; thấy hết, thấy hoàn toàn là thông minh,

trí tuệ; thấy một cách phân chia manh mún là thiếu thông minh.

Người hỏi: Tôi thấy hơi rối đây. Tôi nghĩ tôi hiểu, nhưng điều này khá tinh tế; tôi phải đi chậm chậm. Điều ông đang nói là: thấy và nghe hoàn toàn. Ông nói sự chú tâm này là trí thông minh và ông nói rằng nó phải diễn ra tức thời. Ta chỉ có thể thấy ngay bây giờ. Tôi tự hỏi liệu tôi có thực sự thấy ngay bây giờ, hay tôi trở về nhà và suy gẫm những điều ông đã nói, hy vọng thấy sau đó?

Krishnamurti: Vậy là bạn sẽ không bao giờ thấy; nghĩ về điều gì, bạn sẽ không bao giờ thấy điều ấy, bởi vì suy nghĩ, tư tưởng ngăn chặn cái thấy. Cả hai chúng ta đã hiểu thấy nghĩa là gì. Động thái thấy này không phải là một tinh chất hay một trừu tượng hay một ý tưởng. Bạn không thể thấy nếu không có gì để thấy. Giờ đây, bạn có vài vấn đề về nỗi bất hạnh. Hãy thấy nó một cách hoàn toàn, trọn vẹn bao hàm cả cái muốn được hạnh phúc của bạn và cái cách mà tư tưởng tạo ra cái đối nghịch. Hãy thấy sự tìm kiếm hạnh phúc và tìm kiếm sự giúp đỡ để đạt hạnh phúc. Hãy thấy sự thất vọng, hy vọng, sợ hãi. Mọi cái ấy phải được thấy hoàn toàn, như một toàn thể, không phân chia tách biệt. Hãy thấy hết mọi cái ấy ngay bây giờ, đặt hết chú tâm vào đó.

Người hỏi: Tôi vẫn còn cảm thấy bối rối. Tôi không biết mình có nắm được cốt lõi của toàn cả vấn đề. Tôi muốn nhắm mắt lại và đi sâu vào chính mình để thấy liệu tôi có thực sự hiểu vấn đề này. Nếu hiểu thì tôi đã giải quyết vấn đề.

Học

NGUỜI HỎI: ÔNG THƯỜNG NÓI VỀ VIỆC học. Tôi hoàn toàn không biết ý ông hiểu về vấn đề này. Chúng tôi được dạy để học ở trường và viện đại học và cuộc sống cũng dạy tôi rất nhiều – nhằm tự thích nghi với môi trường, và với người lân cận, với vợ và con chúng tôi. Chúng tôi hình như học hầu hết mọi điều, nhưng tôi chắc rằng khi ông nói về việc học, ý ông hiểu hoàn toàn khác bởi vì ông phủ nhận kinh nghiệm như người thầy. Nhưng khi ông phủ nhận kinh nghiệm, không phải ông phủ nhận luôn việc học sao? Rốt lại, qua kinh nghiệm, cả trong lãnh vực khoa học công nghệ và trong cuộc sống đời thường của con người, ta học mọi điều ta biết. Vậy ta có thể đào sâu vào vấn đề này không?

Krishnamurti: Học qua kinh nghiệm là một việc – đó là sự tích lũy của qui định – và học triền miên, không chỉ sự vật khách quan mà học cả chính mình, là việc hoàn toàn khác. Tích lũy khiến sinh qui định – điều này ta biết – và có cái học ta vừa nói đến. Cái học này là

quan sát – quan sát mà không tích lũy, quan sát trong tự do. Sự quan sát này không bị điều khiển từ quá khứ. Ta hãy phân biệt rõ hai cái học này.

Ta học được gì từ kinh nghiệm? Ta học những điều như ngôn ngữ, nông nghiệp, cung cách ứng xử, đi lên mặt trăng, y học, toán học. Nhưng phải chăng ta đã học về chiến tranh thông qua việc gây chiến tranh? Ta đã học cách gây chiến tranh ngày càng khốc liệt hơn, hiệu quả hơn, nhưng ta đã không học cách không gây chiến tranh. Kinh nghiệm về chiến tranh của ta gây nguy hiểm cho sự sống còn của loài người. Đây phải là học không? Bạn có thể xây một ngôi nhà đẹp, nhưng kinh nghiệm có dạy bạn sinh sống sao cho cao quý hơn ở bên trong không? Ta đã học qua kinh nghiệm rằng lửa thì cháy và điều đó, trở thành qui định của ta, nhưng ta cũng đã học qua sự qui định rằng chủ nghĩa quốc gia dân tộc là tốt đẹp. Tuy nhiên, kinh nghiệm cũng dạy ta rằng chủ nghĩa quốc gia dân tộc là thảm khốc. Mọi sự đều hiển nhiên ra đấy. Kinh nghiệm tôn giáo vì ta đã dựa trên sự qui định của ta, đã phân cách, chia ly người và người. kinh nghiệm đã dạy ta để có cái ăn, mặc và ở tốt hơn. Nhưng kinh nghiệm đã không dạy ra rằng bất công xã hội ngăn chặn mối quan hệ đúng đắn giữa người và người. Do đó, kinh nghiệm qui định và tăng cường những thành kiến, xu hướng cá biệt và những giáo điều, tín điều đặc biệt của ta. Ta không học cái sự vô lý ngu muội của mọi điều ấy ra sao; ta không học cách sống quan hệ đúng đắn với những người khác. Mối quan hệ đúng đắn này là tình yêu, lòng từ bi. Kinh nghiệm dạy tôi tăng cường gia đình như một đơn vị đối lập với xã hội và với nhiều gia đình khác. Việc làm này

gây ra đấu tranh và chia rẽ, càng làm cho kinh nghiệm quan trọng hơn bao giờ hết, để tăng cường bảo vệ gia đình và thế là cái vòng lẩn quẩn tiếp diễn. Ta tích lũy, và gọi đấy là “học qua kinh nghiệm”, nhưng việc học này ngày càng gây ra chia rẽ manh mún, nông cạn và chuyên biệt hóa.

Người hỏi: Phải ông chứng tỏ ông chống lại việc học khoa học kỹ thuật và kinh nghiệm, chống lại khoa học và mọi kiến thức được tích lũy? Nếu ta quay lưng lại đó, ta sẽ trở lại thời kỳ dã man.

Krishnamurti: Không, tôi không chứng tỏ chi cả. Tôi nghĩ chúng ta hiểu lầm nhau. Ta đã nói rằng có hai loại học: tích lũy qua kinh nghiệm, và hành động từ sự tích lũy đó, tức là quá khứ, và là tuyệt đối cần thiết nơi nào hành động dựa vào kiến thức. Ta không chống lại cái học này; làm thế thật phi lý!

Người hỏi: Gandhi đã cố ngăn máy móc đi vào đời sống và đã khởi động chủ trương này họ gọi là “những công nghiệp gia đình” hay “những công nghiệp thôn dã” ở Ấn Độ. Tuy nhiên ông ấy vẫn dùng các phương tiện giao thông cơ giới hóa hiện đại. Điều này chứng tỏ lập trường ông ta mâu thuẫn và đạo đức giả.

Krishnamurti: Không nói chuyện về người khác ở đây. Ta nói có hai loại học – một, học bằng cách tích lũy kiến thức và kinh nghiệm, và cái kia, học mà không tích lũy nhưng luôn luôn học trong từng động tác của cuộc sống. Cái học trước là tuyệt đối cần thiết trong mọi vấn đề khoa học công nghệ, nhưng sự quan hệ, cách cư xử không phải là các vấn đề công nghệ, chúng là các vật

sống và bạn phải học chúng luôn. Nếu bạn hành động từ những điều bạn đã học về cách cư xử, bấy giờ hành động đó trở thành máy móc và do đó, mối quan hệ trở thành tập quán, máy móc.

Bây giờ có một điều vô cùng quan trọng khác: trong mọi việc học đều là sự tích lũy và kinh nghiệm, lợi ích là tiêu chí xác định hiệu quả của việc học. Và khi động cơ lợi ích khiến sự các mối quan hệ nhân loại, lúc đó, nó hủy diệt các mối quan hệ ấy đi bởi vì nó gây ra cô lập và chia rẽ. Khi cái học kinh nghiệm và tích lũy đi vào lãnh vực cư xử của con người, lãnh vực tâm lý, lúc đó, cái học đó chắc chắn phải tàn phá thôi. Tư lợi về học thức, một mặt là tiến bộ, nhưng mặt kia là nguồn gốc gây hại, gây khổ và hỗn loạn. Quan hệ không thể nở hoa nơi nào còn có tư lợi bất kỳ loại nào, và thế nên quan hệ không thể nở hoa phát tiết nơi nào nó còn bị điều khiển bởi kinh nghiệm và kỷ ức.

Người hỏi: Tôi thấy điều này, nhưng kinh nghiệm tôn giáo là cái gì hoàn toàn khác sao? Tôi nói về kinh nghiệm được kết tập và trải qua trong các vấn đề tôn giáo – trải nghiệm của các bậc thánh nhân và thầy tổ, giáo chủ, trải nghiệm của các triết gia. Trải nghiệm loại này không lợi ích cho sự ngu muội trong ta sao?

Krishnamurti: Không lợi ích chi cả. Ông thánh phải được nhìn nhận bởi xã hội và rập khuôn theo quan niệm của xã hội thế nào là thánh – nếu không ông ta sẽ không được gọi là thánh. Cũng y như vậy, vị giáo chủ, thầy tổ phải được nhìn nhận bởi tín đồ của mình mà tín đồ thì bị qui định bởi tập truyền, truyền thống. Vậy cả hai đạo sư và đệ tử, đều thuộc vào một sự qui định về

văn hóa và tôn giáo của một xã hội đặc biệt trong đó họ sống. Khi họ tin chắc rằng họ đã tiếp cận thực tại, họ biết thực tại, bạn có thể tin chắc rằng điều họ biết không phải là thực tại. Điều họ biết thực ra là dự phóng của chính họ, xuất phát từ quá khứ. Vì thế, người nói biết là không biết. Trong mọi cái gọi là kinh nghiệm tôn giáo ấy, vốn cố hữu, dính liền với một tiến trình nhận biết. Bạn chỉ có thể nhận biết điều gì bạn đã biết trước rồi, do đó, nhận biết là quá khứ, bị trói buộc bởi thời gian và không phải là cái phi thời gian. Cái gọi là kinh nghiệm tôn giáo thực ra không đem lại lợi lạc mà chỉ qui định, tù ngục bạn rập theo truyền thống, khuynh hướng, xu hướng và dục vọng của riêng bạn, và do đó, khuyến khích mọi hình thái ảo tưởng và cô lập.

Người hỏi: Phải ý ông muốn nói rằng ông không thể kinh nghiệm được thực tại?

Krishnamurti: Để kinh nghiệm hàm ý rằng phải có người-kinh-nghiệm, và người-kinh-nghiệm là cốt lõi của mọi qui định. Những gì người ấy kinh nghiệm là đã biết rồi.

Người hỏi: Ông hiểu gì khi ông nói về người-kinh-nghiệm? Nếu không có người-kinh-nghiệm theo ông hiểu là ông biến mất?

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Cái “ông hay bạn” – “you” – là quá khứ và bao lâu cái “bạn” còn hay cái “tôi” còn, cái mệnh mông không thể có. Cái “tôi” với trí não nông cạn nhỏ nhen của nó, với kinh nghiệm và kiến thức, với con tim nặng trĩu những ghen ghét và âu lo – làm sao một thực thể như thế có thể hiểu được cái không có bắt đầu và chấm dứt tức là chân hạnh phúc? Do đó, trí

tuệ bắt đầu khi bạn hiểu chính bạn. Hãy bắt đầu hiểu chính bạn.

Người hỏi: Phải chăng người-kinh-nghiệm khác với điều người ấy kinh nghiệm; phải chăng thách thức khác với phản ứng trước thách thức?

Krishnamurti: Người-kinh-nghiệm là vật-được-kinh-nghiệm, nếu không, người-kinh-nghiệm không thể nhận ra kinh nghiệm và không thể gọi đó là kinh nghiệm; kinh nghiệm đã có sẵn rồi trong người ấy trước khi người ấy nhận ra nó. Vì thế quá khứ luôn luôn vận hành và tự nhận biết nó, cái mới bị nuốt chửng bởi cái cũ. Tương tự vậy, chính phản ứng xác định thách thức, thách thức là phản ứng, hai cái không tách biệt; không có phản ứng sẽ không có thách thức. Do đó, kinh nghiệm của người-kinh-nghiệm hay phản ứng trước thách thức xuất phát từ người-kinh-nghiệm đều là cũ bởi vì chúng được xác định bởi người-kinh-nghiệm. Nếu ta nghĩ đúng vấn đề, từ “kinh nghiệm” nghĩa là trải qua điều gì và kết thúc điều ấy và không tích chứa nó, nhưng khi ta nói về kinh nghiệm, bạn thực sự hiểu ngược lại. Mỗi khi bạn nói về kinh nghiệm, bạn nói về điều đã được tích chứa, để từ đó, hành động diễn ra, bạn nói về điều bạn đã vui thú và đòi hỏi vui thú lại nữa, hoặc bạn không thích và sợ hãi điều ấy lặp lại.

Vì thế, thực sự sống là học mà không có cái tiến trình tích lũy.

Tự Thể Hiện

NGUỜI HỎI: DƯỠNG NHƯ ĐỐI VỚI TÔI, SỰ thể hiện là rất quan trọng. Tôi phải tự thể hiện mình như một người nghệ sĩ, nếu không tôi cảm thấy ngột ngạt và thất vọng sâu sắc. Sự thể hiện là một phần của cuộc sống. Vì là nghệ sĩ, điều tự nhiên là tôi phải tự thể hiện mình như người đàn ông, phải thể hiện tình yêu của mình với người đàn bà bằng lời nói và cử chỉ. Nhưng qua mọi thể hiện ấy, có một niềm đau nào đó mà tôi hoàn toàn không hiểu nổi. Tôi nghĩ phần đông nghệ sĩ đồng ý với tôi rằng có một sự xung đột sâu sắc trong việc thể hiện những cảm nhận sâu thẳm nhất của mình trên vải hoặc trong bất kỳ phương tiện nào khác. Tôi tự hỏi liệu ta có bao giờ có thể thoát khỏi nỗi đau khổ này không, hay sự thể hiện luôn luôn đem lại đau khổ?

Krishnamurti: Sự cần thiết thể hiện ấy là gì và do đâu mà có nỗi đau khổ này? Phải chăng bởi vì ta luôn luôn cố gắng càng thể hiện càng thâm sâu hơn, độc đáo hơn, sung mãn hơn và ta có bao giờ thỏa mãn với những

gì ta đã thể hiện không? Cái cảm nhận sâu sắc và sự thể hiện cảm nhận đó không phải là cùng một vật, giữa hai cái đó có một khác biệt rộng lớn, và luôn luôn có sự thất vọng khi sự thể hiện không tương ứng với cảm nhận mạnh mẽ đó, có lẽ đây là một trong những nguyên nhân của đau khổ, bất mãn vì sự thiếu sót trong năng lực diễn đạt mà người nghệ sĩ đặt hết vào cảm nhận của mình. Trong đấy có xung đột và xung đột làm tiêu tan hết năng lượng. Người nghệ sĩ có một cảm xúc mãnh liệt vốn hoàn toàn chân thực, anh ta thể hiện lên vải. Thể hiện này gây thích thú một số người và họ mua tác phẩm của anh ta, anh ta có tiền và tiếng tăm. Cung cách thể hiện của anh ta được chú ý và trở thành thời thượng. Anh ta chắt lọc tinh tế, theo đuổi, phát huy thể hiện ấy và không ngừng tự mô phỏng. Thể hiện này trở thành thói quen và phong cách riêng; cung cách thể hiện trở nên càng lúc càng quan trọng và cuối cùng quan trọng hơn chính cảm xúc; cảm xúc cuối cùng bốc hơi, tan biến đi. Người nghệ sĩ giờ đây chỉ còn lại với những hậu quả xã hội của một họa sĩ thành danh, thị trường tranh và phòng trưng bày, những nhà phê bình, những tay săn tranh, người họa sĩ bị nô lệ bởi chính cái xã hội mà ông ấy vẽ ra. Cảm xúc đã tan biến từ lâu; sự thể hiện giờ đây chỉ còn là một vỏ sò trống rỗng. Hậu quả ngay cả sự thể hiện này cuối cùng mất hết sức hấp dẫn bởi vì không còn gì để thể hiện, chỉ còn là một động tác, một từ ngữ vô nghĩa. Đây là một phần của cái tiến trình mang tính hủy hoại của xã hội. Hủy hoại cái thiện, cái tốt.

Người hỏi: Cảm xúc không thể tồn tại, không bị tan biến trong thể hiện sao?

Krishnamurti: Khi sự thể hiện trở thành tối quan trọng bởi vì nó khiến ta vui, thỏa mãn và lợi lộc, bấy giờ có sự phân cách giữa thể hiện và cảm xúc. Khi cảm xúc là thể hiện, bấy giờ, không còn dấy sinh xung đột nữa, và trong đấy không còn có mâu thuẫn nên do đó, không xung đột. Nhưng khi lợi lộc và tư tưởng xen vào, lúc đó, cảm xúc liền tan biến trong dục vọng. Đam mê trong cảm xúc hoàn toàn khác với đam mê trong thể hiện, và phần lớn người đời bị vướng mắc trong đam mê thể hiện. Do đó, luôn luôn có sự chia rẽ này giữa cái thể hiện và khoái lạc.

Người hỏi: Tôi có thể sống mà không bị nhận chìm trong dòng chảy của dục vọng?

Krishnamurti: Nếu thấy cảm xúc là quan trọng, bạn sẽ không đòi hỏi thể hiện. Hoặc bạn có cảm xúc hoặc không. Nếu bạn đòi hỏi thể hiện, bạn không đòi hỏi nghệ thuật mà là lợi lộc. Không bao giờ tính toán thiệt hơn với nghệ thuật, nghệ thuật là sống.

Người hỏi: Vậy, sống là gì? Sống là gì và làm sao có được cái cảm xúc tự thân nó toàn vẹn đầy đủ? Giờ đây tôi đã hiểu sự thể hiện không còn là vấn đề nữa.

Krishnamurti: Sống không xung đột.

Đam Mê

NGUỜI HỎI: ĐAM MÊ LÀ GÌ? ÔNG ĐÃ NÓI về đam mê và cho nó một nghĩa lý đặc biệt. Tôi không nghĩ tôi hiểu nghĩa lý đó. Giống như mọi người, tôi cũng có đam mê tình dục và đam mê nhiều điều nông cạn khác như phóng xe thật nhanh hay làm đẹp một khu vườn. Phần đông chúng ta đều theo đuổi một dạng đam mê nào đó. Đụng chạm đến nỗi đam mê đặc biệt của người nào đó, ông thấy mắt anh ta sáng lên. Ta biết từ đam mê đến từ tiếng Hy Lạp chỉ về sự đau khổ, nhưng cảm nhận mà tôi có khi nghe ông dùng từ này không phải là đau khổ mà đúng hơn mang tính chất xua tan, tựa như gió thổi đến từ hướng tây dữ dội xé toạc mây mù và cuốn phăng mọi rác rưởi trên đường đi của nó. Tôi muốn có được nỗi đam mê này. Làm sao tiếp cận được nó? Đam mê là gì? Ý nghĩa của đam mê theo ông hiểu là gì?

Krishnamurti: Tôi nghĩ ta phải phân biệt rõ ràng khoái lạc và đam mê là hai vật khác nhau. Khoái lạc được duy trì bởi tư tưởng, được điều khiển bởi tư tưởng,

khoái lạc lớn lên và thu hút dưỡng chất trong tư tưởng cho đến lúc nó bùng nổ – khoái lạc về tình dục và nếu khoái lạc về quyền lực thì nó thể hiện dưới dạng bạo lực để thỏa mãn. Đam mê là điều hoàn toàn khác, nó không phải là sản phẩm của tư tưởng, niệm tưởng, cũng không phải là hoài niệm về một vụ việc quá khứ; nó không bị khiển sử bởi bất kỳ động cơ nào nhằm thỏa mãn, cũng không phải là đau khổ.

Người hỏi: Phải chăng mọi đam mê tình dục đều là khoái lạc? Phản ứng tình dục không phải luôn luôn là kết quả của tư tưởng, nó có thể là do tiếp xúc khi thành linh ông gặp một người rồi tình yêu phủ chụp lên ông.

Krishnamurti: Nơi nào tư tưởng còn xây dựng hình ảnh về khoái lạc, chắc chắn đó phải là khoái lạc, chứ không phải là sự giải thoát của đam mê. Nếu khoái lạc là động cơ chính thì đó là khoái lạc. Khi cảm xúc tình dục phát sinh từ khoái lạc thì đó là khoái lạc. Nếu nó phát sinh từ tình yêu, thì đó không phải là khoái lạc dù có thể có khoái cảm lớn lao diễn ra trong hiện tại. Ở đây ta phải phân biệt rõ và tự ta khám phá liệu tình yêu có loại trừ khoái lạc và niềm vui. Khi bạn thấy một đám mây và cảm thấy vui thú trong cái mệnh mông và ánh sáng tỏa lên từ đó, tự nhiên chẳng những là có khoái lạc mà còn cực kỳ vui thú hơn cả khoái lạc. Chúng ta không lên án khoái lạc chi cả. Nếu bạn cố tình trở lại với đám mây bằng tư tưởng hay sự kiện, để được kích thích sống lại cảm giác quá khứ, bấy giờ bạn bị trôi lăn, bay bổng theo trí tưởng tượng và rõ ràng ở đấy, khoái lạc và tư tưởng là những động cơ thúc đẩy. Khi lần đầu tiên bạn nhìn đám mây đó và thấy vẻ đẹp của nó, không có động cơ khoái lạc nào thúc đẩy như

thế cả. Cái đẹp trong tình dục là sự vắng mặt của cái “tôi”, cái ngã, những tư tưởng về tình dục, nghĩ tưởng đến tình dục là sự khẳng định của cái ngã này, và đó là khoái lạc. Cái ngã này luôn luôn hoặc tìm kiếm khoái lạc hoặc lẫn trốn đau khổ, muốn thành đạt, và do đó, mời gọi thất bại. Trong tất cả đấy, tình tự đam mê được duy trì và săn đuổi bởi tư tưởng và do đó, đam mê không còn nữa mà là khoái lạc.

Người hỏi: Vậy tự thân đam mê là gì?

Krishnamurti: Có liên hệ với niềm vui và cực lạc, vốn không phải là khoái lạc. Trong khoái lạc luôn luôn có một hình thái tinh tế của sự cố gắng – tìm kiếm, nỗ lực, mong cầu, đấu tranh để gìn giữ, để đạt được khoái lạc. Trong đam mê không mong cầu, do đó, không có đấu tranh, phấn đấu. Trong đam mê cả một xao động nhẹ nhất của ý muốn thành đạt cũng không có, cho nên, không thể có thất bại cũng như đau khổ. Đam mê là thoát khỏi cái “tôi” vốn là sào huyệt của mọi ý muốn thành đạt và đau khổ. Đam mê không mong cầu vì nó vốn là, tôi không có ý nói về cái gì đó tịnh. Đam mê là tuyệt đối phủ nhận cái “tôi”, ngã, trong đó “bạn” và “tôi” không còn nữa, do đó, đam mê là yếu tính, cốt tủy của sự sống. Chính yếu tính này động và sống. Nhưng khi tư tưởng có ý chiếm hữu và bám chấp, bấy giờ đam mê liền ngưng dứt. Không đam mê, không thể có sáng tạo.

Người hỏi: Theo ông hiểu sáng tạo là gì?

Krishnamurti: Tự do.

Người hỏi: Tự do nào?

Krishnamurti: Tự do là thoát khỏi cái “tôi” đang tùy thuộc vào môi trường và là sản phẩm của môi trường – cái tôi là do xã hội và tư tưởng ráp nối hình thành. Tự do này là sự sáng suốt, ánh sáng không được thấp lùn từ quá khứ. Chỉ duy đam mê mới là hiện tại.

Người hỏi: Điều này đã làm bùng cháy trong tôi một cảm xúc mới mẻ lạ lùng.

Krishnamurti: Đó là sự mê học.

Người hỏi: Hành động đặc biệt nào trong cuộc sống đời thường của tôi đảm bảo rằng sự đam mê này đang bùng cháy và vận hành?

Krishnamurti: Không gì đảm bảo cả, ngoại trừ sự chú tâm học, tức là hành động, tức là hiện tại, bây giờ. Trong đấy có cái đẹp của sự đam mê, tức là phủ nhận hoàn toàn cái “tôi” cùng thời gian của nó.

Trật Tự

NGUỜI HỎI: TRONG SỰ CHỈ DẠY CỦA ÔNG có cả ngàn chi tiết. Trong khi tôi sống, tôi phải đủ sức giải quyết ngay bây giờ, tất cả chúng gom chỉ trong một hành động duy nhất thấu suốt qua tất cả những điều tôi làm, bởi vì trong lúc sống, tôi chỉ duy có một khoảnh khắc ngay trước mặt để hành động. Vậy hành động độc nhất nào trong cuộc sống đời thường sẽ mang trong nó tất cả những chi tiết mà ông đã dạy qui về một mối như một kim tự tháp đảo ngược tựa trên đỉnh của nó.

Krishnamurti: ... Nguy hiểm!

Người hỏi: Hay nói cách khác, hành động độc nhất nào sẽ mang lại toàn bộ trí tuệ của sự sống hội tụ trong một khoảnh khắc trong hiện tại?

Krishnamurti: Tôi nghĩ câu hỏi phải đặt ra là làm sao sống một cuộc sống thực sự thông minh, trí tuệ, cân bằng, sinh động, hài hòa, trong quan hệ với mọi người khác, không phải điều chỉnh tới lui và đau khổ.

Hành động độc nhất nào sẽ tập trung trí thông minh hay trí tuệ này vận hành xuyên suốt trong bất kỳ hành động nào bạn làm? Có quá nhiều nỗi khổn cùng, nghèo đói và khổ não trong thế giới. Bạn, với tư cách là một con người, phải làm gì để giúp mặt với tất cả mọi vấn đề ấy của con người. Nếu bạn thừa cơ hội giúp đỡ kẻ khác nhằm thỏa mãn tham vọng riêng tư thì đó là lợi dụng và tai hại vô cùng. Vậy ngay từ đầu ta có thể loại bỏ ý đó. Vấn đề thực sự là làm sao sống một cuộc sống có trí tuệ cao, trật tự, không có bất kỳ ý cố gắng nào? Hình như ta luôn luôn tiếp cận vấn đề này từ bên ngoài, bằng cách tự hỏi, “Tôi phải làm gì khi đối mặt với tất cả mọi vấn đề của nhân loại – kinh tế, xã hội, con người?” Ta muốn giải quyết vấn đề này từ bên ngoài.

Người hỏi: Không, tôi không hỏi phải xử lý hay giải quyết các vấn đề của thế giới như kinh tế, xã hội hay chính trị. Việc làm đó phi lý quá! Tất cả những gì tôi muốn biết là làm cách nào sống đúng trong thế giới này chính xác như nó là, ngay bây giờ, ở đây, trước mắt tôi, chứ tôi không muốn nó trong bất kỳ dạng nào khác. Tôi phải sống trong thế giới này y như nó là và trong các hoàn cảnh đó, giải quyết mọi vấn đề của cuộc sống. Tôi hỏi làm sao biến cuộc sống này thành một cuộc sống của Dharma, Đạo, đạo đức không bị áp chế bởi bên ngoài, không rạp khuôn theo bất kỳ qui tắc, giáo lệnh nào, không phải do tư tưởng đào luyện.

Krishnamurti: Phải theo ý bạn là bạn muốn thấy mình một cách tức khắc, đột nhiên nằm trong một trạng thái an sung vốn là đại trí tuệ, trí thông minh tối thượng, hồn nhiên, nhân từ – tự thấy mình ở trong

trạng thái tuyệt dứt quá khứ hay tương lai, và hành động xuất phát từ tâm thái này?

Người hỏi: Vâng! Điều đó chính xác.

Krishnamurti: Điều này không liên hệ chi với sự đạt chứng, thành công hay thất bại. Chắc chắn phải có một lối sống duy nhất, đó là gì?

Người hỏi: Đó là câu hỏi của tôi.

Krishnamurti: Để có trong bạn thứ ánh sáng không có bắt đầu và không có chấm dứt đó, không phải được thấp lên do dục vọng của bạn, không phải là của bạn hay của người nào khác. Khi có ánh sáng nội tâm này, bất kỳ điều gì bạn làm sẽ đều luôn luôn đúng và chân thực.

Người hỏi: Bằng cách nào ông có được ánh sáng đó, ngay bây giờ mà tuyệt nhiên dứt mọi đấu tranh, tìm kiếm, mong cầu, hỏi han?

Krishnamurti: Chỉ có thể được khi bạn thực sự chết đi hoàn toàn với quá khứ, và điều này chỉ có thể làm được khi trong não có trật tự hoàn toàn. Não vô trật tự không thể trụ vững. Nếu vô trật tự thì mọi hoạt động của não đều sẽ mâu thuẫn, hỗn loạn, khốn khổ, và sẽ gây hại cho chính nó và mọi người xung quanh. Trật tự này không phải là thiết kế của tư tưởng, thiết kế của sự qui phục vào một nguyên lý, vào uy lực hoặc vào một hình thái đạo đức tưởng tượng nào đó. Chính tình trạng vô trật tự trong não gây ra xung đột; rồi nổi lên mọi sự đối kháng khác biệt do tư tưởng nuôi dưỡng để lẫn tránh chính sự vô trật tự này – về tôn giáo và về cái khác.

Người hỏi: Làm sao có thể mang lại trật tự này cho một não bộ trong nó vốn vô trật tự, mâu thuẫn?

Krishnamurti: Việc này có thể làm được bằng cách quan sát hay cảnh giác suốt ngày và rồi, trước khi ngủ, bằng cách sắp xếp trật tự mới việc đã làm trong ngày. Với cách này, não bộ không còn đi vào giấc ngủ trong tình trạng hỗn loạn, mất trật tự nữa. Điều này không có nghĩa rằng não tự thôi miên để sống trong trạng thái trật tự trong khi sự hỗn loạn đang thực sự diễn ra bên trong và bên ngoài nó. Phải có trật tự suốt ngày sống và kết toán trật tự này trước khi ngủ là sự kết thúc hài hòa một ngày sống. Giống như một người biết kết toán và cân đối sổ sách mỗi buổi chiều để hôm sau bắt đầu mở sổ mới vậy, sao cho trước khi đi ngủ, trí não người ấy tịch lặng, trống trơn, không bận bịu, âu lo, hỗn loạn và sợ hãi chi nữa. Khi người ấy thức dậy, ánh sáng này có đó, vốn không phải là sản phẩm của tư tưởng và khoái lạc. Ánh sáng này là trí thông minh và tình yêu, hay lòng từ. Nó phủ nhận tình trạng hỗn loạn, mất trật tự của thứ đạo đức trong đó chúng ta đã được nuôi lớn.

Người hỏi: Tôi có thể có một cách tức thời ánh sáng này chứ? Đó là câu hỏi tôi đã đặt ra ngay từ đầu, tôi chỉ nói cách khác thôi.

Krishnamurti: Bạn có thể có ánh sáng ấy ngay tức thời khi cái “tôi” không có. Cái “tôi” chấm dứt khi nó tự thấy nó phải chấm dứt; thấy là ánh sáng của trí tuệ, tức thấu hiểu.

Cá Nhân Và Cộng Đồng

NGUỜI HỎI: TÔI HOÀN TOÀN KHÔNG BIẾT phải đặt vấn đề này như thế nào, nhưng tôi cảm nhận một cách mãnh liệt rằng mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng, hai thực thể đối nghịch này, đã là một lịch sử lâu dài vô cùng thảm hại. Lịch sử của thế giới, của tư tưởng, của nền văn minh, rốt lại là lịch sử của mối quan hệ giữa hai thực thể đối nghịch này. Trong mọi xã hội, cá nhân, nhiều hay ít, cũng đều bị triệt tiêu, trừ khử, áp chế, cá nhân phải tuân thủ và rập khuôn theo mô hình mà các lý thuyết gia đã quyết định. Cá nhân luôn luôn ra sức đập vỡ các mô hình, khuôn mẫu ấy và kết quả là một cuộc chiến triển miên diễn ra giữa hai thực thể ấy. Các tôn giáo nói về tâm hồn cá nhân như là vật tách biệt với tâm hồn cộng đồng. Họ coi trọng cá nhân. Trong xã hội hiện đại – đã trở thành máy móc, được tiêu chuẩn hóa và hoạt động cộng đồng – cá nhân nỗ lực tự đồng nhất, tự tra xét xem mình là gì, tự khẳng định. Toàn cả cuộc đấu tranh này không dẫn tới đâu cả. Câu hỏi của tôi là, với tất cả sự thể ấy,

chỗ sai lầm là gì?

Krishnamurti: Chỉ có một điều duy nhất quan trọng là phải có một hành động của đạo đức, của tình yêu và trí tuệ trong khi sống. Đạo đức này thuộc cá nhân hay cộng đồng, tình yêu của riêng một người hay không của ai cả, trí tuệ của bạn, của tôi hay của người nào khác? Nếu trí thông minh là của bạn hay của tôi, bây giờ đó không phải là trí thông minh, hay tình yêu, hay đạo đức. Đạo đức phải là việc của riêng cá nhân hay thuộc cộng đồng, dựa vào sở thích hay quyết định đặc biệt riêng tư, lúc đó đạo đức không còn là đạo đức nữa. Đạo đức không nằm trong phạm vi hạn hẹp của cá nhân cũng như không nằm trong phạm vi rộng mở của cộng đồng; thoát cả hai, đạo đức mới nở hoa. Khi có đạo đức, tình yêu và trí tuệ này, bây giờ, hành động không còn là của cá nhân hay cộng đồng. Vì thiếu đạo đức, ta chia thế giới thành cá nhân và cộng đồng, rồi chia tiếp cộng đồng thành vô số tập đoàn người rập theo tôn giáo, quốc tịch và giai cấp. Vì đã tạo ra các sự phân chia này, ta cố gắng nối kết chúng bằng cách hình thành những tập đoàn người mới lại tiếp tục gây chia rẽ với các tập đoàn khác. Ta thấy rằng mọi tôn giáo lớn đều tự cho rằng họ tồn tại để mang lại tình anh em giữa con người, nhưng trong thực tiễn, họ ngăn chặn việc làm đó. Ta luôn luôn cố gắng cải tạo những gì đã hư hỏng rồi. Ta không giải quyết tận gốc, tận nền tảng sự hư hỏng nhưng chỉ đơn giản sắp xếp lại nó thôi.

Người hỏi: Phải ý ông nói rằng ta không cần phí thời gian thảo luận bất tận vấn đề giữa cá nhân và cộng đồng hay cố chứng minh chúng khác nhau hay giống nhau. Phải ông nói rằng chỉ có đạo đức, tình yêu, và trí

tuệ là lối thoát duy nhất và các cái này thì vượt lên trên cá nhân và cộng đồng?

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: Vậy vấn đề thực sự dường như là làm sao để tình yêu, đạo đức và trí tuệ có thể hành động trong cuộc sống đời thường.

Krishnamurti: Nếu các cái này hành động thì vấn đề cá nhân và cộng đồng là không thực tế.

Người hỏi: Chúng hành động cách nào?

Krishnamurti: Chúng chỉ hành động, tác động trong quan hệ, mọi cuộc sống đều diễn ra trong quan hệ. Do đó, việc làm đầu tiên là trở nên tự giác mối quan hệ của ta với mọi sự vật và mọi người, và thấy trong cuộc quan hệ này, cái “tôi” sinh thành và tác động cách nào. Cái “tôi” này là động thái của con tim và trí não; đó là cái “tôi” đồng thời là cộng đồng và cá nhân, chính cái “tôi” đứng ra chia rẽ, phân cách; chính cái tôi hành động ở tư thế cá nhân hoặc cộng đồng; cái “tôi” tạo ra thiên đường và địa ngục. Tri giác hay giác cái “tôi” này là thấu hiểu nó. Và hiểu nó là chấm dứt nó. Chấm dứt cái “tôi” là đạo đức, tình yêu, và trí thông minh.

Thiền Và Năng Lượng

NGUỜI HỎI: SÁNG NAY TÔI MUỐN ĐI VÀO sâu hơn ý nghĩa hay nghĩa lý của thiền. Tôi đã thực hành nhiều hình thái thiền, kể cả thiền Zen. Có nhiều trường viện dạy về giác ngộ, nhưng hình như tất cả đều khá cạn cợt, vậy ta có thể bỏ hết mọi cái đó và đi sâu hơn không?

Krishnamurti: Ta cũng phải loại bỏ toàn cả ý nghĩa của uy lực, quyền lực, bởi vì trong thiền, bất kỳ hình thái uy lực nào dù của chính mình hay của người khác, cũng trở thành chướng ngại và ngăn chặn tự do – ngăn cái chưa từng có, cái mới. Do đó, uy lực, tuân thủ và bất chước phải được loại bỏ hoàn toàn. Nếu không, bạn chỉ mô phỏng hay bắt chước, rập theo những điều đã được nói và việc làm đó khiến cho trí não cực kỳ tầm tối và ngu muội. Trong đó, không có tự do. Kinh nghiệm quá khứ của bạn có thể hướng dẫn, định hướng hay thiết lập một lối đi mới và ngay cả kinh nghiệm đó cũng phải loại bỏ. Chỉ lúc bấy giờ ta mới có thể thâm nhập vào điều hết sức kỳ diệu và sâu thẳm được gọi là thiền.

Thiền là cốt tủy của năng lượng.

Người hỏi: Trong nhiều năm tôi đã cố gắng để thấy mình không trở thành nô lệ cho uy lực của người khác hay cho một mô hình. Tất nhiên có nguy hiểm là mình tự dối mình, nhưng về lâu về dài có lẽ tôi sẽ thấy ra. Nhưng khi ông nói rằng thiền là cốt tủy của năng lượng, về hai từ năng lượng và thiền, theo chỗ ông hiểu đó là gì?

Krishnamurti: Mọi động đập của tư tưởng, niệm tưởng, mọi hành động đòi hỏi năng lượng. Bất cứ bạn làm gì hay nghĩ gì đều cần năng lượng, và năng lượng này có thể bị tiêu tan qua xung đột, qua các hình thái tư tưởng không cần thiết, những cuộc săn đuổi cảm xúc và hoạt động tình cảm. Năng lượng bị hoang phí trong xung đột khởi lên trong nhị phân, trong cái “tôi” và cái “không-tôi”, trong sự chia rẽ giữa người-quan-sát và vật-được-quan-sát, người-tư-tưởng và tư tưởng. Khi sự hoang phí này không còn xảy ra nữa thì liền có một tánh chất của năng lượng được gọi là giác, awareness – trong giác không có lượng giá, phán xét, lên án hay so sánh mà chỉ có sự chú tâm quan sát, thấy sự vật một cách chính xác y như chúng là, cả ở nội tâm và ngoại cảnh, không có sự can thiệp của tư tưởng tức quá khứ.

Người hỏi: Tôi thấy điều này hết sức khó hiểu. Nếu không có tư tưởng, liệu có thể nhận ra cội cây, vợ tôi hay người bên cạnh? Nhận biết là cần thiết, phải không, khi ông nhìn cội cây hay người phụ nữ ở cửa nhà bên.

Krishnamurti: Khi bạn quan sát một cội cây, sự nhận biết có cần thiết không? Khi bạn nhìn một cội

cây, phải bạn nói đó là một cội cây hay bạn chỉ nhìn thôi? Nếu bạn bắt đầu nhận biết đó là cây me, cây sồi, hay cây xoài, lúc đó, quá khứ can thiệp vào sự quan sát trực tiếp. Cùng cách thế đó, khi bạn nhìn vợ bạn, nếu bạn nhìn với những kỷ niệm buồn phiền hay khoái lạc, bạn không thực sự nhìn cô ấy mà nhìn vào hình ảnh bạn có trong trí não bạn về vợ bạn. Việc làm đó ngăn chặn tri giác trực tiếp; tri giác trực tiếp không cần nhận biết. Sự nhận biết bên ngoài vợ bạn, con bạn, nhà cửa của bạn có thể là cần thiết, nhưng tại sao có sự can thiệp của quá khứ trong đôi mắt, trí não và con tim? Không phải quá khứ ngăn chặn bạn thấy sáng suốt sao? Khi bạn lên án hoặc có ý kiến về điều gì, ý kiến đó hay thành kiến làm méo mó, hư hỏng sự quan sát.

Người hỏi: Vâng, tôi thấy điều đó. Hình thái nhận biết tinh tế đó chắc phải làm hư hỏng thôi, tôi thấy điều đó. Ông nói tất cả mọi sự can thiệp của tư tưởng đều hoang phí năng lượng. Ông bảo quan sát mà không có bất kỳ hình thái nhận biết, lên án, phán xét; quan sát mà không gọi tên, bởi vì gọi tên, nhận biết, lên án làm tiêu tan hết năng lượng. Điều đó hợp lô-gic và thực tiễn có thể hiểu được. Bây giờ, vấn đề kế tiếp là sự chia rẽ, phân cách, hoặc chính xác hơn như ông thường đề cập trong các buổi nói chuyện của ông, khoảng không gian tồn tại giữa người-quan-sát và vật-được-quan-sát tạo ra nhị phân; ông cũng nói đây là một sự hoang phí năng lượng và gây tạo xung đột. Tôi thấy mọi điều ông nói đều hợp lý, nhưng tôi thấy việc làm mất đi, dỡ bỏ khoảng không gian này để đem lại sự hài hòa giữa người-quan-sát và vật-được-quan-sát là vô cùng khó

khăn làm cách nào. Làm việc này cách nào?

Krishnamurti: Không có cách nào cả? Có cách nào nghĩa là có cách thức, phương pháp, sự tập tành để rồi trở thành máy móc. Một lần nữa, ta phải dẹp bỏ ý nghĩa của từ “cách nào”.

Người hỏi: Có thể dẹp bỏ sao? Tôi biết từ đó ngụ ý chỉ tương lai, sự cố gắng, đấu tranh đem lại sự hài hòa, nhưng ta cũng phải dùng một vài từ. Tôi hy vọng ta có thể vượt qua các từ đó, vậy có thể nào đem lại sự hợp nhất giữa người-quan-sát và vật-được-quan-sát không?

Krishnamurti: Người-quan-sát luôn hắt cái bóng của nó lên vật-nó-quan-sát. Do đó ta phải thấu hiểu cấu trúc và bản chất của người-quan-sát, chứ không phải làm cách nào để đem lại sự hợp nhất giữa hai vật đó. Ta phải hiểu chuyển động của người-quan-sát và trong sự thấu hiểu đó, có lẽ, người-quan-sát chấm dứt. Ta phải xem xét người-quan-sát là gì: nó là quá khứ cùng với mọi kỷ niệm hữu thức và vô thức của nó, thừa kế về chủng tộc, kinh nghiệm được tích lũy gọi là kiến thức, cùng những phản ứng của nó. Người-quan-sát thực sự là thực thể bị qui định. Người-quan-sát là người đứng ra khẳng định rằng “nó là”, rằng “tôi là”. Để tự vệ, nó chống cự, chế ngự, tìm nơi an trú và an toàn. Rồi người-quan-sát tự đặt mình cách biệt như một vật gì đó khác với vật nó đang quan sát, bên trong và bên ngoài. Việc làm này tạo ra nhị phân và từ nhị phân mà có xung đột, tức là hoang phí năng lượng. Tri giác hay giác người-quan-sát, sự động đậy của nó, hoạt động xoay quanh ngã hay lấy ngã làm trung tâm của nó, những khẳng định, kết luận, thành kiến của nó, ta phải tri giác mọi động

đây vô thức này đã tạo dựng cái cảm nhận phân cách rằng người-quan-sát vốn khác biệt. Nó phải được quan sát mà không có bất kỳ hình thái lượng giá, không có ý thích và không thích, chỉ quan sát nó trong cuộc sống đời thường, trong các cuộc quan hệ của nó. Khi sự quan sát này trong sáng, bấy giờ, không thoát khỏi người-quan-sát sao?

Người hỏi: Thưa Ngài, Ngài bảo rằng, người-quan-sát đích thực là ngã; ông nói rằng bao lâu ngã còn tồn tại, nó phải chống cự, chia rẽ, phân cách, bởi vì trong sự phân cách, chia rẽ này, nó mới cảm thấy còn sống. Chính việc gây chia rẽ này mớm sự sống cho người-quan-sát để nó chống cự, chiến đấu và nó trở thành hết sức quen thuộc với cuộc chiến đó; đó là lối sống của người-quan-sát. Phải ông nói rằng cái ngã này, cái “tôi” này phải tan biến bằng quan sát trong đó không có ý thích hay không thích, không có ý kiến hay phán đoán chi cả, mà chỉ quan sát cái “tôi” này trong hành động? Nhưng một việc như vậy thực sự có thể xảy ra không? Tôi có thể nào nhìn vào chính tôi một cách hoàn toàn, một cách trung thực, không xuyên tạc, bóp méo? Ông nói rằng khi tôi tự nhìn vào tôi một cách sáng suốt, lúc đó, cái “tôi” không còn động đậy nữa. Và ông nói việc làm này là thiền.

Krishnamurti: Tất nhiên. Đây là thiền.

Người hỏi: Sự quan sát này chắc chắn đòi hỏi phải giới luật tự ngã một cách nghiêm ngặt.

Krishnamurti: Bạn hiểu giới luật tự ngã là gì? Phải bạn hiểu là khép tự ngã vào những giới luật khắc khe hay theo chỗ bạn hiểu là học về tự ngã, cái ngã đứng

ra khẳng định, thống trị, bạo hành, tham lam và v.v...- Học về nó? Học, trong tự thân, là giới luật. Từ kỷ luật hay giới luật có nghĩa là học và khi có động thái học, chứ không phải tích lũy, khi thực sự học, cần chú tâm, cái học đó tự nó có trách nhiệm, hoạt động, tầm cỡ của nó, do đó, không có giới luật như là cái gì đó có tính áp chế, áp đặt. Nơi nào có học, nơi đó không có sự bất chúc, mô phỏng, tuân thủ, không có uy lực. Nếu đây là những gì bạn hiểu về giới luật, bấy giờ có sự tự do để học.

Người hỏi: Ông đã mang tôi đi quá xa và có lẽ quá sâu, và tôi không thể hoàn toàn đồng ý với ông về cái học này. Tôi thấy rất rõ rằng cái ngã như là người-quan-sát phải chấm dứt. Hợp lý là như vậy và sống phải không có xung đột; điều đó hoàn toàn rõ rồi. Nhưng ông nói rằng chính sự quan sát này là học và trong việc học luôn luôn có sự tích lũy, sự tích lũy này trở thành quá khứ. Học là một tiến trình thêm thắt, bổ sung, nhưng rõ ràng ông gán cho việc học một nghĩa lý hoàn toàn khác. Theo tôi hiểu, ông bảo rằng học là một cuộc vận động triển miên tuyệt dứt tích lũy phải thế không? Có thể học mà không tích lũy sao?

Krishnamurti: Học tự nó là hành động. Điều thông thường diễn ra là cái đã học – ta hành động dựa trên những điều đã học. Do đó, có sự phân chia giữa quá khứ và hành động, và từ đó có xung đột giữa cái sẽ là và *cái đang là*, hay cái đã là và *cái đang là*. Ta nói rằng có thể có hành động ngay chính trong động thái học: nghĩa là, học là hành; chứ không phải học đã và sau đó hành. Điều này hết sức quan trọng cần phải hiểu bởi vì học đã và hành từ sự tích lũy đó, chính là bản

chất của cái “tôi”, cái ngã hay bất cứ tên gọi nào ta thích. Cái “tôi” chính là cốt lõi của quá khứ và quá khứ tác động lên hiện tại và tác động luôn vào tương lai. Trong đấy, luôn luôn có sự phân chia. Ở đâu có học, ở đó luôn luôn có sự chuyển động, không có tích lũy để trở thành cái “tôi”.

Người hỏi: Nhưng trong lãnh vực khoa học công nghệ phải có sự tích lũy kiến thức chứ. Ta không thể bay qua biển Atlantic hay lái xe, hay thậm chí làm phần lớn các công việc bình thường hàng ngày nếu không có kiến thức.

Krishnamurti: Tất nhiên là không rồi, thưa Ngài, kiến thức loại này là tuyệt đối cần thiết. Nhưng ta đang nói về lãnh vực tâm lý trong đó cái “tôi” hoạt động. Cái “tôi” có thể sử dụng kiến thức công nghệ nhằm thành tựu điều gì đó, địa vị hay uy tín; cái “tôi” có thể sử dụng kiến thức đó để thực hiện chức năng của mình, nhưng nếu trong việc thực hiện chức năng có cái “tôi” can thiệp vào thì sự việc bắt đầu hư hỏng bậy bạ rồi, bởi vì cái “tôi” dùng phương tiện công nghệ để tìm kiếm địa vị. Do đó, cái “tôi” không chỉ quan tâm kiến thức trong các lãnh vực khoa học, nó còn dùng kiến thức đó để thành tựu điều gì khác nữa. Giống như một người nhạc sĩ sử dụng đàn dương cầm để trở nên nổi danh. Điều anh ta quan tâm là danh tiếng chứ không phải vì cái đẹp của âm nhạc trong tự thân và cho âm nhạc. Ta không nói rằng ta phải loại bỏ kiến thức khoa học công nghệ, trái lại, càng có nhiều kiến thức công nghệ hơn, điều kiện sống sẽ càng tốt hơn. Nhưng một khi cái “tôi” sử dụng kiến thức đó, thì sự việc bắt đầu đi vào hướng sai lầm.

Người hỏi: Tôi nghĩ tôi bắt đầu hiểu điều ông nói. Ông gán cho từ học một ý nghĩa và tầm vóc hoàn toàn khác biệt, thật là tuyệt. Tôi bắt đầu hiểu ra rồi. Ông bảo rằng thiền là sự vận hành của động thái học và trong đó là học trong tự do về mọi sự vật, không chỉ về thiền mà học về cách thế ta sống, lái xe, ăn uống, nói năng, học tất cả mọi sự vật.

Krishnamurti: Như ta đã nói, cốt tủy của năng lượng là thiền. Nói cách khác, chừng nào còn có người-thiền thì không có thiền. Nếu người-thiền còn cố gắng để đạt được một tâm thái do những người khác mô tả hay do một thoáng kinh nghiệm...

Người hỏi: Nếu tôi có thể xin phép được cắt, thưa Ngài, phải Ngài nói rằng việc học phải diễn ra thường xuyên như một dòng chảy, một đường thẳng không đứt đoạn, sao cho, học và hành là một hay là một vận động thường hằng? Tôi không biết dùng từ nào nhưng tôi chắc ông hiểu ý tôi muốn nói gì. Khi có sự đứt đoạn giữa học hành, và thiền, đứt đoạn đó là sự mất hài hòa, là xung đột. Trong sự đứt đoạn đó, có người-quan-sát và vật-được-quan-sát và do đó hoang phí toàn cả năng lượng, phải đó là những gì ông nói không?

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi hiểu. Thiền không phải là một trạng thái mà là một sự chuyển động, như hành động là sự chuyển động. Và như ta vừa mới nói, khi ta phân chia có hành động và học, lúc đó, người-quan-sát xuất hiện giữa học và hành, lúc đó người-quan-sát trở thành quan trọng, bấy giờ, anh ta sử dụng học và hành cho những động cơ thầm kín. Khi điều này đã được thấu hiểu sáng suốt như một chuyển động hài hòa

giữa học, hành và thiện thì năng lượng được bảo tồn và đấy là cái đẹp của thiện. Chỉ có một chuyển động duy nhất. Học vốn cực kỳ quan trọng hơn cả thiện và hành động. Phải tự do giải thoát hoàn toàn mới có thể học, không phải tự do trên bình diện ý thức mà thâm sâu tận nội tâm – tự do giải thoát hoàn toàn. Và trong tự do, học, hành và thiện mới chuyển động như một toàn thể hài hòa. Từ toàn thể không chỉ có nghĩa lành mạnh mà là thánh thiện. Vậy học là thánh thiện, hành là thánh thiện và thiện là thánh thiện. Đây mới là điều thực sự thiêng liêng. Và cái đẹp vốn ở tự thân nó chứ không phải ở ngoài nó.

Chấm Dứt Tư Tưởng

NGUỜI HỎI: TÔI TỰ HỎI ÔNG THỰC SỰ hiểu gì về việc chấm dứt tư tưởng. Tôi đã nói chuyện với một người bạn về vấn đề này và bạn ấy đã nói đó là điều ngớ ngẩn, vô lý của phương đông. Với bạn ấy, tư tưởng là hình thái cao tột nhất của trí thông minh và hành động, là tố chất vô cùng cần thiết của cuộc sống. Tư tưởng đã tạo ra nền văn minh này và mọi mối quan hệ đều dựa trên tư tưởng. Mọi người chúng ta đều chấp nhận điều này, từ nhà tư tưởng vĩ đại nhất cho đến người nông dân bình thường nhất. Khi ta không tư tưởng, ta ngủ vùi, sống đời sống cây cỏ và mộng mị luôn cả ban ngày; ta sống trống rỗng, đần độn và vô ích; nhưng khi ta thức, ta tư tưởng, hành động, sống, gây gổ, đấy là hai trạng thái sống duy nhất mà ta biết. Ông bảo, hãy vượt lên cả hai -- vượt lên trên tư tưởng và cái trạng thái trống rỗng bất động. Theo chỗ ông hiểu thế là thế nào?

Krishnamurti: Nói một cách hết sức đơn giản, tư tưởng là ứng đáp, là phản ứng của ký ức, của quá khứ

vô cùng hay một giây vừa trôi qua. Khi tư tưởng hành động thì chính quá khứ này hành động như ký ức, kinh nghiệm, kiến thức, cơ hội. Mọi ý chí đều là dục vọng, dựa trên quá khứ này và được chỉ hướng tới khoái lạc hoặc lẩn tránh đau khổ. Khi tư tưởng hoạt động thì đó là quá khứ hoạt động, do đó, không có sự sống mới chi cả; đích thị quá khứ đang sống trong hiện tại, tự cải sửa và cải sửa hiện tại. Do đó, không có gì mới trong cuộc sống theo cách đó và để tìm thấy cái mới, quá khứ phải vắng mặt, trí não phải không chấp dính vào với tư tưởng, sợ hãi, khoái lạc và mọi sự vật khác. Chỉ khi nào trí não không chấp dính, tức ly, cái mới mới có thể sinh thành và vì lý do này, ta mới nói rằng tư tưởng phải im lặng, chỉ hoạt động khi nó cần phải hoạt động – một cách khách quan, hữu hiệu. Mọi sự nối tiếp liên tục đều là tư tưởng. Khi có sự nối tiếp thì không có gì mới cả. Bạn có thấy chỗ quan trọng này không? Đó thực sự là một vấn đề cho chính cuộc sống vậy. Hoặc bạn sống trong quá khứ hoặc bạn sống một cách hoàn toàn khác. Đó là tất cả vấn đề.

Người hỏi: Tôi nghĩ tôi thấy ý ông, nhưng chấm dứt tư tưởng này thì ta sống ra sao trong thế giới đây? Khi tôi nghe tiếng chim sáo, tư tưởng liền nói với tôi đó là chim sáo, khi tôi đi xuống phố, tư tưởng nói với tôi, tôi đang đi xuống phố và nói với tôi tất cả những gì tôi nhận biết và thấy; khi tôi đang chơi với khái niệm chấm dứt tư tưởng thì một lần nữa chính tư tưởng chơi trò này. Mọi ý nghĩa và sự hiểu biết và truyền đạt đều là tư tưởng. Ngay cả khi tôi không truyền đạt với ai khác, tôi chỉ làm với chính tôi. Khi tôi thức, tôi tư tưởng, khi tôi ngủ, tôi tư tưởng. Toàn cả cấu trúc của tự

thể tôi là tư tưởng. Gốc rễ của nó ăn cực sâu vượt ngoài sự hiểu biết của tôi. Tất cả những điều tôi nghĩ và làm và tất cả những gì tôi là, đều là tư tưởng, tư tưởng tạo ra khoái lạc và đau khổ, những thèm khát, dục vọng, những giải quyết, kết luận, hy vọng, sợ hãi và nghi vấn. Tư tưởng phạm tội giết người và tư tưởng tha thứ. Vậy ta làm cách nào vượt thoát được tư tưởng? Không phải tư tưởng lại đứng ra tìm cách vượt thoát chính nó sao?

Krishnamurti: Cả hai chúng ta đều đã nói, khi tư tưởng im lặng, mới có thể có cái mới. Cả hai chúng ta đều đã thấy điều này rất rõ và thấu hiểu điều này một cách sáng suốt là chấm dứt tư tưởng.

Người hỏi: Nhưng cái hiểu này cũng là tư tưởng.

Krishnamurti: Là tư tưởng sao? Bạn cho rằng hiểu cũng là tư tưởng, nhưng có thực vậy không?

Người hỏi: Hiểu là một hoạt động tâm lý kèm theo ý nghĩa, một sự tự truyền đạt.

Krishnamurti: Nếu hiểu là một sự tự truyền đạt, thì đó là tư tưởng. Nhưng hiểu phải là một hoạt động tâm lý kèm theo ý nghĩa không?

Người hỏi: Vâng, phải.

Krishnamurti: Ý nghĩa của từ và hiểu ý nghĩa đó là tư tưởng. Điều đó vốn cần thiết trong cuộc sống. Ở đó, tư tưởng phải hoạt động một cách hiệu quả. Đó là vấn đề khoa học công nghệ. Nhưng bạn không hỏi điều đó. Bạn hỏi làm cách nào, tư tưởng, vốn là sự chuyển động của cuộc sống như bạn biết, có thể chấm dứt. Phải chăng tư tưởng chỉ có thể chấm dứt khi bạn chết đi. Đó

mới thực sự là câu hỏi của bạn, phải không?

Người hỏi: Vâng.

Krishnamurti: Câu hỏi đó hoàn toàn chính xác. Hãy chết đi! Hãy chết đi với quá khứ, với truyền thống.

Người hỏi: Nhưng bằng cách nào?

Krishnamurti: Não là suối nguồn của tư tưởng, niệm tưởng. Não là vật chất và tư tưởng là vật chất. Có thể nào não – với tất cả những phản ứng và ứng đáp tức khắc của não trước mọi thách thức và yêu cầu – não đó có thể hoàn toàn im lặng được không? Không phải là vấn đề chấm dứt tư tưởng mà là liệu não có thể hoàn toàn tịch lặng. Não có thể hoạt động với toàn cả năng lực khi cần và những lúc khác thì im lặng? Sự im lặng này không phải là cái chết của xác thân.

Hãy thấy việc gì xảy ra khi não hoàn toàn im lặng.

Hãy thấy việc gì xảy ra.

Người hỏi: Trong khoảng không đó, có con chim sáo, cây xanh, trời xanh, tiếng người đập cửa nhà bên, tiếng gió thổi trong lá và tiếng động của con tim tôi và toàn cả sự lặng thinh của thân xác. Đó là tất cả.

Krishnamurti: Nếu có sự nhận biết chim sáo đang hót, lúc đó, não đang động, đang diễn dịch, não không im lặng. Sự im lặng này đòi hỏi phải cảnh giác và giới luật quyết liệt. Chính hành động cảnh giác, quan sát đó đem lại giới luật riêng của nó, chứ không phải bị áp đặt hay tạo ra bởi cái ý muốn vô thức thành đạt một kết quả hay một kinh nghiệm mới đem lại khoái lạc. Do đó, ban ngày, tư tưởng phải hoạt động một cách hiệu quả,

lành mạnh và cũng phải tự quan sát chính nó.

Người hỏi: Điều đó dễ, nhưng còn việc vượt lên trên tư tưởng?

Krishnamurti: Ai đặt câu hỏi này? Phải cái ý muốn trải nghiệm cái mới hay đấy là sự tra xét khám phá? Nếu đó là tra xét khám phá thì bạn phải tra xét và khám phá tìm hiểu toàn cả hoạt động của tư tưởng và hoàn toàn thân thiết với nó, hiểu hết mọi mảnh khóc tráo trở xảo quyệt tinh tế của nó. Nếu bạn làm được điều này, bạn sẽ biết việc vượt lên trên tư tưởng không là vấn đề chi cả. Vượt lên trên tư tưởng là biết tư tưởng là gì.

Con Người Mới

NGUỜI HỎI: TÔI LÀ MỘT NHÀ CẢI CÁCH, một nhà hoạt động xã hội. Vì thấy sự bất công khủng khiếp trên thế giới nên tôi tự nguyện cống hiến trọn đời mình cho công cuộc cải cách. Tôi vẫn tiếp tục cống hiến đời mình cho công cuộc cải cách xã hội sao cho con người có thể sống có phẩm giá, sống đẹp và sống trong tự do, và hiểu ra cái tiềm năng mà thiên nhiên dường như đã ban tặng cho con người và cái tiềm năng mà dường như chính con người đã đánh cắp từ đồng loại. Ở Mỹ, có một sự tự do nào đó, nhưng ở đó, sự tiêu chuẩn hóa và tuyên truyền quá sức mãnh liệt – tất cả các phương tiện truyền thông đại chúng ra sức làm áp lực khủng khiếp lên trí não. Dường như sức mạnh của vô tuyến truyền hình, thứ máy móc do con người sáng chế này, đã phát huy phong cách, ý chí và đà tiến riêng của nó và dù rằng có lẽ không người nào – có lẽ thậm chí không đoàn thể nào – có chủ tâm sử dụng nó để ảnh hưởng xã hội, tuy nhiên xu hướng của nó đang qui định chính tâm hồn con cái chúng ta. Và điều này

cũng giống nhau nhưng ở nhiều mức độ khác nhau trong tất cả các thể chế dân chủ. Ở Trung Quốc thì dường như không có hy vọng gì phẩm giá và tự do của con người, trong khi ở Ấn Độ, chính quyền quá yếu, thối nát và bất lực. Theo tôi, hình như, toàn cả sự bất công xã hội trên toàn thế giới tuyệt đối phải được thay đổi. Tôi rất muốn làm cái gì đó cho công cuộc này, nhưng tôi không biết phải bắt đầu từ đâu.

Krishnamurti: Cải cách rồi cần phải cải cách thêm nữa, và đây là một tiến trình bất tận. Do đó, ta hãy nhìn vấn đề cách khác. Hãy loại bỏ toàn cả tư tưởng cải cách, hãy xóa sạch nó tận trong máu huyết ta. Hãy quên đi hoàn toàn cái ý muốn cải cách thế này. Tiếp theo hãy nhìn vào thực tiễn xem điều gì diễn ra, trên khắp thế giới. Các đảng phái chính trị luôn luôn có một chương trình hạn chế, thậm chí đã được thực hiện, chắc chắn cũng gây hại nên lại phải điều chỉnh, sửa chữa. Ta luôn nói đến hành động chính trị như là hành động quan trọng hơn cả, nhưng hành động chính trị không phải là cách đâu. Hãy loại hết ra khỏi trí não ta. Mọi cải cách xã hội và kinh tế đều dưới dạng này. Kể đến là công thức của hành động tôn giáo dựa trên tín điều, giáo điều, lý tưởng, tuân thủ rập theo cái gọi là công thức thiêng liêng, thần thánh gì đó. Trong đấy, chỉ có uy lực và chấp hành, vâng lời và tuyệt đối chối bỏ tự do. Dù các tôn giáo nói về bình an dưới thế, chúng lại góp phần tạo ra tình trạng hỗn loạn này bởi vì chúng là nhân tố gây chia rẽ. Cũng như các giáo hội luôn luôn chọn một lập trường chính trị trong các thời điểm khủng hoảng, do đó, chúng thực sự là các đoàn thể chính trị và ta đã thấy rằng mọi hành động chính trị đều gây chia rẽ. Các

giáo hội không bao giờ thực sự phủ nhận chiến tranh; trái lại họ còn tiến hành chiến tranh. Do đó, khi ta loại bỏ các công thức tôn giáo, như ta loại bỏ các công thức chính trị – vậy là còn lại gì và ta làm gì? Tất nhiên luật pháp thuộc về công dân phải được duy trì, bạn phải có nước sạch trong ống. Nếu bạn phá bỏ luật pháp này, bạn phải khởi sự lại từ đầu. Vậy ta phải làm gì?

Người hỏi: Tôi thực sự muốn hỏi điều đó.

Krishnamurti: Hãy quan tâm đến cuộc thay đổi triệt để, cuộc cách mạng hoàn toàn. Cuộc cách mạng duy nhất là cuộc cách mạng giữa người và người, giữa những con người. Đó là mối quan tâm duy nhất của ta. Trong cuộc cách mạng này, không có hệ tư tưởng, không có xã hội không tưởng thuần ý niệm. Ta phải xem xét sự kiện về mối quan hệ thực sự giữa người và người và thay đổi mối quan hệ đó tận gốc rễ. Đó là sự thật. Và cuộc cách mạng này phải diễn ra tức thì, không qua thời gian. Không phải được thực hiện thông qua sự tiến hóa, tức thời gian.

Người hỏi: Ý ông muốn nói gì? Mọi cuộc thay đổi trong lịch sử đã diễn ra trong thời gian; không có cuộc cách mạng nào diễn ra tức thời cả. Ông đề nghị điều không thể quan niệm nổi.

Krishnamurti: Nếu bạn dùng thời gian để thay đổi, phải bạn cho rằng cuộc sống sẽ treo trong thời gian tiến hành cuộc thay đổi? Cuộc sống không treo. Mọi điều bạn cố gắng thay đổi được cải sửa và tiếp tục tồn tại bởi môi trường, bởi chính cuộc sống. Do đó, không có chỗ cùng tận. Tựa như muốn rửa sạch một bồn chứa mà cứ làm đầy mãi với nước bẩn. Vì thế, thời gian phải

bị loại thôi.

Bây giờ, cái gì tạo ra cuộc thay đổi này? Cái đó không thể là ý chí, hay là quyết định hay chọn lựa, hay dục vọng, bởi vì mọi cái ấy đều dự phần hình thành cái thực thể phải được thay đổi. Do đó, ta phải hỏi, cái đó có thể thực sự là gì mà không có hành động của ý chí và không có ý quyết đoán, khẳng định vốn luôn luôn là hành động của xung đột.

Người hỏi: Có hành động nào không là hành động của ý chí và khẳng định?

Krishnamurti: Thay vì đặt câu hỏi này, ta hãy đi vào khá sâu hơn. Ta hãy thấy rằng chỉ duy nhất hành động của ý chí và khẳng định là cần phải được thay đổi, bởi vì, tai hại duy nhất trong quan hệ giao tiếp là xung đột, giữa các cá nhân hay bên trong các cá nhân, và xung đột là ý chí và sự khẳng định. Sống không có hành động như thế không có nghĩa rằng ta sống như cây cỏ. Xung đột là mối quan tâm chính yếu của ta. Tất cả mọi căn bệnh xã hội bạn đề cập đều được phóng chiếu từ cuộc xung đột nằm ngay trong tâm của từng người. Cuộc thay đổi khả thi duy nhất là cuộc thay đổi triệt để chính con người bạn trong mọi mối quan hệ của bạn; không phải ở một tương lai mơ hồ nào, mà là ở ngay bây giờ.

Người hỏi: Nhưng bằng cách nào tôi có thể búng gốc triệt để sự xung đột này ngay trong chính tôi, sự mâu thuẫn, đối kháng, qui định này chứ? Tôi hiểu trên bình diện-tri-kiến-thức ý ông muốn gì, nhưng tôi chỉ có thể thay đổi khi tôi cảm nhận điều đó bằng tất cả sự đam mê, mà tôi thì không cảm nhận nó một cách đam

mê. Với tôi điều ông nói chỉ là một ý niệm; tôi không thấy điều ấy bằng con tim tôi. Nếu tôi cố gắng hành động dựa trên cái hiểu bằng tri kiến thức này, tôi sống trong xung đột với người khác, sâu hơn, xung đột với chính tôi.

Krishnamurti: Nếu bạn thực sự thấy sự mâu thuẫn này, một cách đam mê, bấy giờ chính tri giác này làm cuộc cách mạng. Nếu bạn thấy trong chính bạn sự chia rẽ này giữa trí não và con tim, thực sự thấy chứ không phải tưởng tượng dựa trên lý thuyết, mà thực sự thấy sự chia rẽ đó, lúc đó vấn đề chấm dứt. Một người có cái tâm đam mê say đắm cùng thế giới và công cuộc thay đổi khẩn thiết phải thoát khỏi mọi hoạt động chính trị, thoát khỏi sự tuân thủ mọi tập tục và truyền thống tôn giáo – nghĩa là, thoát khỏi gánh nặng của thời gian, thoát khỏi gánh nặng của quá khứ, thoát khỏi mọi hành tác của ý chí; đây là một con người mới. Đây là cuộc cách mạng xã hội tâm lý, và cả chính trị, duy nhất.

Mục Lục

Giác	5
Có Thượng Đế không?	14
Sợ hãi	19
Sống ra sao trong thế giới này	26
Quan hệ	39
Xung đột	48
Đời sống tôn giáo	54
Thấy cái toàn thể	60
Đạo đức	66
Sự tự tử	70
Giới luật	83
Cái đang là	88
Kẻ tìm kiếm	92
Các tổ chức	97
Tình yêu và tình dục	101
Tri giác	107

Đau khổ.....	114
Tâm và trí.....	118
Cái đẹp và người nghệ sĩ.....	123
Sự tùy thuộc.....	129
Đức tin.....	136
Những cơn mộng mị.....	142
Truyền thống.....	150
Sự qui định.....	156
Hạnh phúc.....	165
Học.....	171
Tự thể hiện.....	177
Đam mê.....	180
Trật tự.....	184
Cá nhân và cộng đồng.....	188
Thiền và năng lượng.....	191
Chấm dứt tư tưởng.....	200
Con người mới.....	205

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Nhà B15, Lô 2, Mỹ Đình I, Hà Nội
ĐT: (04)62872617 - Fax: (04)62871730

CUỘC THAY ĐỔI KHẨN THIẾT

Bản tiếng Việt: ĐÀO HỮU NGHĨA

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Biên tập: **THÁI HÀ**

Bìa và trình bày: **NHẤT NHÂN**

Sửa bản in: **DỊCH GIẢ**

Liên kết và giữ bản quyền:



CÔNG TY SÁCH

Thời Đại
THUONGHAIBOOKS LTD

In 1.000 cuốn, khổ 13.5x20.5 cm tại Cty CP In Phan Văn Máng.

Số đăng ký Kế hoạch xuất bản: 477-2009/CXB/26-01/TĐ.

QĐXB số: 122/QĐ-TĐ. In xong và nộp lưu chiểu Quý I/2010.



Thờiđại @ **NHÀ SÁCH TRẺ**
 THOIDAIBOOKSLTD 394 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.3, TPHCM
 Website: www.nhasachtre.vn - ĐT: 38344030 - Fax: 38344029. E-mail: nhasachtre@yahoo.com



Giá: 37.000Đ